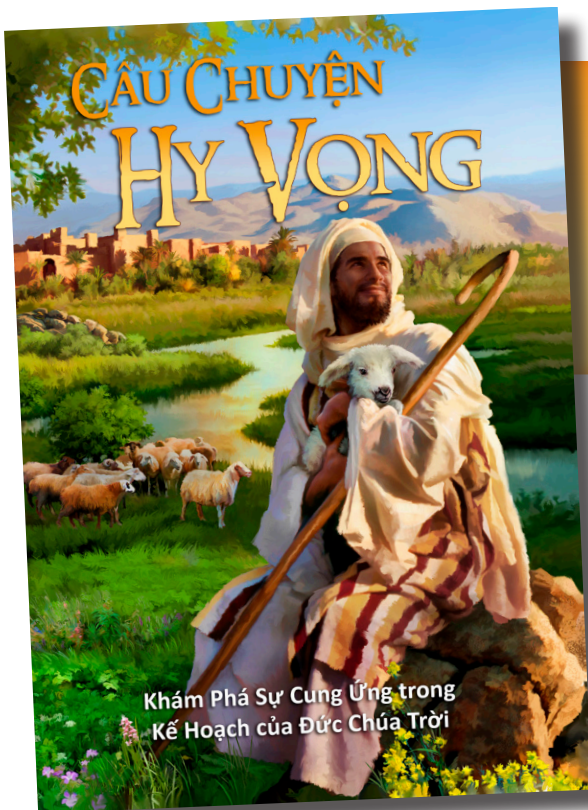




Sách Hướng Dẫn Trưởng Nhóm

cho việc Học Kinh Thánh *Câu Chuyện Hy Vọng*

Những người sử dụng sách Học Kinh Thánh *Câu Chuyện Hy Vọng* được phép tự do in ấn và sử dụng Sách Hướng Dẫn Trưởng Nhóm này.

Nếu có thể, bạn nên dự lớp huấn luyện Truyền Giáo & Môn Đồ Hóa Đất Tốt (E&D) để chuẩn bị sử dụng *Câu Chuyện Hy Vọng* (TSOH).

Visit our User Support Website for More Information & Resources:

www.SowAndHarvest.com

For more information see:

<http://www.SowAndHarvest.com/seminars/>



Hướng Dẫn Tổng Quát

Điều quan tâm của chúng tôi là những trưởng nhóm hướng dẫn học *Câu Chuyện Hy Vọng* cần phải dạy tất cả những gì đã đề cập trong Sách Hướng Dẫn Trưởng Nhóm này. Tài liệu trong Sách Hướng Dẫn Trưởng Nhóm là nguồn cung cấp nhiều thông tin sẽ cần để dạy *Câu Chuyện Hy Vọng*, trong hầu hết các trường hợp. Đừng làm phức tạp thêm việc học bằng cách thêm vào nhiều thông tin hơn cần thiết, người tham gia chỉ cần hiểu những khái niệm cơ bản của Kinh Thánh. Xin sử dụng tài liệu này cách chọn lọc, dựa trên những nhu cầu của người tham gia học. Nói cách khác, giúp người học tập trung vào sự dạy dỗ của bạn và tùy theo mức độ đức tin của người tham gia, đừng dạy những điều mà người tham gia không cần biết. Tránh dạy những tư liệu mà chỉ bởi vì nó gây thích thú cho bạn hay bởi vì nó được bao gồm trong sách hướng dẫn này.

Trước khi bạn tiến hành việc học này, phải đọc trang 4-11 trong ***Câu Chuyện Hy Vọng*** để tự làm quen kĩ với những hướng dẫn trong trang 5-6.



Có hai phần chính trong *Câu Chuyện Hy Vọng*. Bạn phải hiểu mối liên quan giữa hai phần này và những sự đóng góp đồng nhất mà mỗi phần tạo nên mục đích của sách này là quan trọng.

Thứ nhất – Trang 12-31 giới thiệu 40 sự kiện then chốt từ Câu Chuyện Kinh Thánh Thời Gian, 20 sự kiện từ Cựu Ước và 20 từ Tân Ước. Đây là “tin tức tốt” của sự hy vọng của Đức Chúa Trời cho nhân loại theo hình thức kể.

Thứ hai – Trang 32-39 nêu ra những gì chúng ta gọi là “Cây Cầu Thời Gian đến Sự Sống (hay “Cầu Thời Gian”). Tám khái niệm phúc âm then chốt trong Cầu Thời Gian được trình bày theo thứ tự làm lộ ra Câu Chuyện Kinh Thánh Thời Gian. Cầu Thời Gian trình bày “tin lành” theo hình thức tám khái niệm rất quan trọng.

Giúp cho sự chuẩn bị của quý vị, chúng tôi đề nghị nguồn tài liệu hữu ích sau:

- *Câu Chuyện Cựu Ước: Chuẩn Bị Kể Câu Chuyện Cứu Chuộc của Đức Chúa Trời, Phần 1*
Khóa tự học, được viết bởi Dr. Larry Waters, chủ bút bởi Dr. David Brooks, và xuất bản bởi trung tâm của ABWE cho sự Xuất Sắc trong Công Việc Chúa ở Quốc Tế.
- *Câu Chuyện Tân Ước: Chuẩn bị để kể Câu Chuyện Cứu Chuộc của Đức Chúa Trời, Phần 2*
Khóa tự học, được viết bởi Dr. Larry Waters, chủ bút bởi Dr. David Brooks và xuất bản bởi trung tâm của ABWE cho sự Xuất Sắc trong Công Việc Chúa ở Quốc Tế.

Để đặt mua tài liệu này: Liên lạc với chúng tôi qua Vietnam@SowAndHarvest.com.

1 Đức Chúa Trời Đời Đời

Trong câu nói mở đầu, Kinh Thánh trả lời câu hỏi cơ bản nhất về sự tồn tại của con người. Kinh Thánh công bố rằng có một Đức Chúa Trời và Ngài luôn luôn hiện hữu.

Sáng thế ký 1:1



a. Tại sao lại hợp lý tin chắc rằng “điều gì đó” hoặc “ai đó” luôn luôn tồn tại?

Xin lưu ý: Đây là ví dụ về sự quan tâm nhấn mạnh ở phần đầu của sách hướng dẫn trưởng nhóm. Nếu người tham gia học Kinh Thánh của bạn không có khó khăn gì với câu hỏi này, thì tiếp tục phần học. Đừng cảm thấy áp lực đi vào chi tiết sử dụng tài liệu sau. Nhưng nếu bạn sử dụng, hãy ngắn gọn và đơn giản.

Thật không có lý để nghĩ rằng thời gian trước tuyệt đối không có gì tồn tại và ngoài những thứ không có (và không vì nguyên nhân gì) vũ trụ bắt đầu tồn tại, và rồi sau đó ngẫu nhiên những vật sống bắt nguồn ra từ những vật chất không sống. Cần phải có một lượng vô lý của đức tin mù quáng để tin điều này!

Thật có lý hơn để nghĩ rằng điều gì đó hoặc ai đó luôn luôn tồn tại, cả vật sống và vật chất không sống. Để tin vào tính đời đời của cả hai điều này đòi hỏi phải có đức tin.

Thậm chí có lý hơn nữa để suy nghĩa rằng những gì luôn tồn tại là Đức Chúa Trời sống. Đấng có khả năng tạo dựng cả vật chất không sống và những vật sống khác. Câu mở đầu của Kinh Thánh xác nhận điều này thật sự là thực tế của vũ trụ và sự sống bắt đầu như thế nào. Thật vậy nó đòi hỏi đức tin để tin điều này. Nhưng khi chúng ta học **Câu Chuyện Hy Vọng** đức tin này sẽ được vững vàng bởi bằng chứng đáng chú ý.

Để việc học này có ý nghĩa và giá trị, người tham gia người mà có thể hoài nghi sự tồn tại của Đức Chúa Trời sẽ cần chân thật có trí thức và cởi mở với khả năng rằng Đức Chúa Trời tồn tại. Điều này không có nghĩa họ cần bỏ đi sự không tin của họ lúc này nhưng họ nên sẵn sàng trì hoãn hoặc trung hòa nó tạm thời để lắng nghe Kinh Thánh. Khuyến khích họ tham dự vào việc học này với sự cởi mở và để Kinh Thánh phán chính Kinh Thánh.

b. Đọc phần đầu của Sáng Thế Ký 1:1. Những câu đây câu nào là đúng? Giải thích lý do sau sự lựa chọn.

- ☐ Kinh Thánh bắt đầu với những cố gắng chứng minh sự hiện hữu của Đức Chúa Trời.
- ☒ Kinh Thánh bắt đầu với sự thật rằng Đức Chúa Trời hiện hữu.

“Ban đầu Đức Chúa Trời...” là một phân đoạn đơn giản quả quyết sự tồn tại của Đức Chúa Trời. Không có sự cố gắng chứng minh sự hiện hữu của Đức Chúa Trời bằng những biện luận và những chứng cứ.

Rõ ràng, tác giả (người mà đang viết bởi sự mặc khải của Đức Chúa Trời) hiểu được không cần biện luận cho sự tồn tại của Đức Chúa Trời, vì thế tác giả đơn giản chỉ nói sự thật để làm vững chí điều đó khi những người đọc cởi mở tiếp tục học những phần còn lại của Kinh Thánh.



c. Đọc Thi Thiên 90:2. Đức Chúa Trời “từ đời này đến đời kia” có nghĩa gì?

Đây là một cách khác để nói rằng Đức Chúa Trời luôn tồn tại và sẽ luôn tiếp tục tồn tại. Nói cách khác, Ngài là đời đời – không có khởi đầu và kết thúc.

Đây là sự diễn đạt rõ ràng về quan điểm Kinh Thánh (được đề cập ở trên) rằng Đức Chúa Trời sống đời đời có trước vũ trụ thể chất. Câu Kinh Thánh thậm chí còn nói nhiều hơn về Đức Chúa Trời và vũ trụ- Đức Chúa Trời đời đời này tạo dựng nên trái đất và thể gian - mà sẽ được cập trong sự kiện tiếp theo trong phần học này.

d. Khi chúng ta đọc qua những câu chuyện của Kinh Thánh, chúng ta học biết thêm về Chúa. Chúng ta học biết Ngài là ai và Ngài như thế nào. Ở cuối của mỗi trang đôi (chẳng hạn, trang 12 -13), đánh dấu bên cạnh những tính cách Đức Chúa Trời được phác họa trong bốn sự kiện trong hai trang.

1. Hướng dẫn người tham gia đến phần cuối của trang 12-13 và đọc phần hướng dẫn và phản ứng tìm thấy ở đây. Giải thích rằng Kinh Thánh bày tỏ nhiều lẽ thật về Đức Chúa Trời cho chúng ta. Điều đó ban cho chúng ta để chúng ta có thể biết về Ngài – Ngài là ai và Ngài như thế nào. Đôi khi thông tin về Đức Chúa Trời đến cho chúng ta trong Kinh Thánh qua những câu nói trực tiếp (chẳng hạn như Thi Thiên 90:2) nhưng thường chúng ta học về Ngài chỉ bằng cách đọc những câu chuyện Kinh Thánh, để nhìn thấy những gì Ngài đã làm, Ngài làm cách nào, và đặc biệt cách Ngài liên hệ đến người nam và nữ.
2. Khích lệ họ suy nghĩ những cách mà Đức Chúa Trời được phác họa khi học những sự kiện trong Câu Chuyện Hy Vọng. Ở phần cuối của trang đôi, dừng lại và hỏi người tham gia chỉ định (phần đánh dấu cuối mỗi trang) những cách mà Đức Chúa Trời được phác họa trong những sự kiện đã được học.
3. Thảo luận những sự quan sát trước khi chuyển qua những sự kiện kế tiếp.

Thông Tin Bổ Sung

Bản chất tối trọng của Sáng thế ký 1:1:

Đời sống Cơ Đốc Nhân và quan điểm thế gian được tìm thấy trong Kinh Thánh.

Sách cơ sở của Kinh Thánh là Sáng Thế Ký

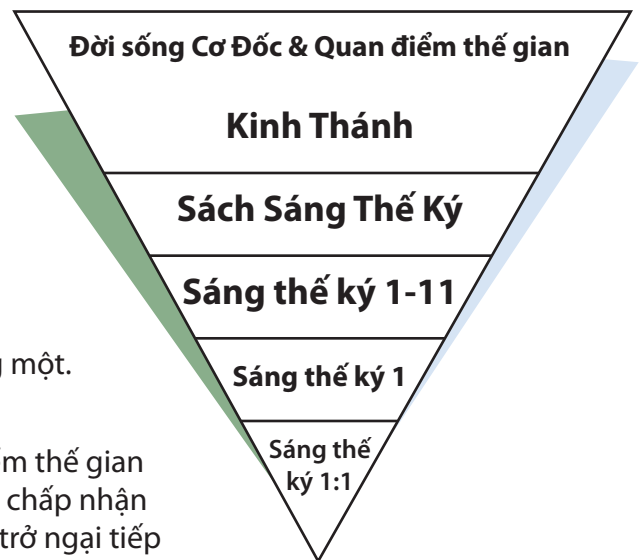
Nền Tảng của sách Kinh Thánh là Sáng Thế Ký.

Nền tảng của Sáng thế ký đặt trong 11 chương đầu.

Nền tảng của phần này trong Sáng Thế Ký là chương một.

Nền tảng của chương một Sáng Thế Ký là câu một.

Thật vậy, toàn bộ đời sống Cơ Đốc Nhân và quan điểm thế gian nằm trong Sáng thế ký 1:1. Và nếu một người không chấp nhận Sáng thế ký 1:1 bởi đức tin, anh hay chị sẽ không có trở ngại tiếp nhận phần còn lại của Kinh Thánh.



Sách đề nghị: Sáng thế ký trong Không gian và Thời Gian bởi Francis Schaeffer (InterVarsity Press, 1972).

Cuốn sách nhỏ này cung cấp sự chú giải tuyệt vời về Sáng thế ký chương 1-11. Thật vậy, nó cung cấp thông tin hữu ích trong việc dạy 10 sự kiện đầu trong *Câu Chuyện Hy Vọng* cho người hoài nghi những chương đầu của Sáng thế ký.

2 Sự Sáng Tạo Trái Đất

Kinh Thánh tiếp tục phán rằng Đức Chúa Trời tạo dựng nên vũ trụ, bao gồm trái đất của chúng ta và thiên đàng. Ngài cũng tạo dựng nên cây cối và các loài động vật.

Sáng thế ký 1:1-25



a. Sự Sáng Tạo của Trái Đất – Đọc câu 1-5.

- Trong trạng thái đầu của sáng tạo (câu 2), trái đất như thế nào?

Nó vô hình – những yếu tố cơ bản của vũ trụ được tạo dựng trong tình trạng không hoàn thành và chưa hình thành.

Nó trống không – Đức Chúa Trời chưa khiến nó thành nơi cư trú với các loài vật sống (cây cối, động vật và con người).

Nó tối tăm – sự tối tăm là sự vắng mặt ánh sáng và Đức Chúa Trời chưa tạo dựng nên ánh sáng.

Lưu ý: Rõ ràng, trong tình trạng đầu tiên của sự sáng tạo, không gian xung quanh trái đất đầy nước bao phủ mà ở đây được cho là “bờ vực”

- Chúa đã làm gì trong câu 3-5?

Chúa gọi ánh sáng tồn tại và rồi thiết lập số lần của ánh sáng (ban ngày) và bóng tối (ban đêm) cho trái đất. Điều này chỉ cho thấy rằng bây giờ trái đất quay xung quanh trục của nó và nguồn ánh sáng không chuyển động đó ở một phía của trái đất cung cấp ánh sáng cho ban ngày.

b. Ngày sáng tạo thứ hai – Đọc câu 6-8. Đức Chúa Trời chia gì trong ngày này?

Chúa tạo “bầu trời” (nghĩa đen = “mở rộng” hoặc “trải ra lớp mỏng”) để tách phần nước bao la mà bao phủ xung quanh trái đất. Ngài gọi đó là “Thiên đàng” – thiên đàng khí quyển, đừng lẫn lộn với “thiên đàng” khác được nhắc đến sau này trong Kinh Thánh.

Nước trên bầu khí quyển có lẽ trở thành những đám mây của những giọt nước trôi trên bầu khí quyển của trái đất. Trong ngày sáng tạo tiếp theo, chúng ta sẽ nhìn thấy những gì Chúa làm với nước dưới bầu trời.

c. Ngày sáng tạo thứ ba – Đọc câu 9-13.

- Điều gì xảy ra trước tiên vào ngày thứ 3 (câu 9-10)?

Đức Chúa Trời đã gom nước dưới trời (trên bề mặt trái đất) lại với nhau để đất khô xuất hiện. Rồi Chúa gọi nước “Biển” và đất khô “Đất.”

- Chuyện gì xảy ra kế tiếp trong cùng ngày đó (câu 11-13)?

Đức Chúa Trời gọi những cây cối tồn tại và cung cấp cách cho chúng sinh tồn mãi qua hạt giống.



d. Ngày sáng tạo thứ tư – Đọc câu 14-19. Một số những mục đích liên quan đến trái đất của Đức Chúa Trời cho ánh sáng* nào mà Ngài đặt trên các tầng trời của trái đất?

Đức Chúa Trời tạo dựng mặt trời của trái đất để cung cấp ánh sáng cho ban ngày. Nó thay thế nguồn ánh sáng tạm thời mà Đức Chúa Trời cung cấp vào ngày thứ nhất (câu 3-5).

Đức Chúa Trời tạo mặt trăng của trái đất để đem cung cấp ánh sáng cho ban đêm.

“Những ánh sáng” này cũng là cách định các mùa và năm.

**Lưu ý: từ “ánh sáng” nghĩa là “nguồn ánh sáng phát ra.”*

e. Sự sáng tạo của ngày thứ năm— Đọc các câu 20-23. Động vật nào được tạo vào ngày này?

Chim bay và các sinh vật sống trong nước

f. Sự sáng tạo của ngày thứ sáu, phần 1— Đọc câu 24-25. Những động vật nào được tiếp tục tạo dựng?

Các động vật trên đất, chẳng hạn như súc vật, bò sát, và thú đồng

Thông Tin Bổ Sung

Những ngày sáng tạo có trong khoảng thời gian 24 giờ không? Rất có học viên của bạn sẽ hỏi: “Những loại ngày là gì?” có phải là 24 giờ hay “những ngày” tạm gọi như thế đối với thời đại trước đây?

Nếu thế, hãy chỉ ra câu “buổi chiều và buổi mai” được dùng để mô tả mỗi ngày để chỉ rằng đây là khoảng thời gian của 24 giờ. Cũng vậy, khi Chúa có đủ quyền năng để khiến vũ trụ tồn tại từ những thứ không có, thì không có vấn đề gì đối với Ngài khi tạo dựng mọi thứ theo từng ngày mà được mô tả ở đây theo khung thời gian 24 giờ.

Một số người hỏi chúng tôi làm thế nào để giải quyết một số vấn đề theo kiểu này mà không gây tranh luận. Hãy xem những hướng dẫn cho này và những vấn đề ngưng câu chuyện khác.

1. Nếu học viên có dấu hiệu nghiêng về một quan điểm nào đó cách cảm xúc mà không muốn cần thiết để hiểu toàn bộ Câu Chuyện Lớn của Kinh Thánh, hãy yêu cầu học viên đó viết câu hỏi của mình và lên kế hoạch để cập đến sau khi hoàn tất loạt bài học này trong **Câu Chuyện Hy Vọng**. Hãy nhớ làm điều đó khi bạn đã hứa.
2. Nếu học viên chân thật rõ ràng, muốn biết những gì Kinh Thánh dạy gì về một chủ đề như chủ đề này, bạn có thể dành nhiều thời gian hơn bình thường vào chủ đề đó. Nhưng đừng quá sa lầy vào một trong nhiều chủ điểm trong **Câu Chuyện Hy Vọng**, ngoại trừ chủ đề đó quyết định tuyệt đối tính chân thật của câu chuyện.
3. Trên hết, hãy giữ bức tranh lớn của việc học “câu chuyện hy vọng” này. Hãy thận trọng với từng chủ điểm và sự thảo luận để hướng sự tập trung đến điểm đến của câu chuyện.

Nguồn tư liệu và sự chuẩn bị cho những sự kiện 1-12 (những câu truyện và lời dạy được tìm thấy trong sách Sáng thế ký) chúng tôi đề nghị Sách Giải Kinh Kinh Thánh:

Ghi chú Sáng thế ký: A Scientific and Devotional Commentary on the Book of Beginnings by Henry M. Morris (Grand Rapids: Baker Books, 1976).

Đặc biệt sách này hữu ích cho việc chuẩn bị dạy những sự kiện trước được tìm thấy trong Sáng thế ký.

3 Sự Sáng Tạo Loài Người

Rồi Đức Chúa Trời tạo dựng nên người nam và người nữ, Adam và Ê-va. Chúa chỉ định họ quản trị những tạo vật trên đất của Ngài, nhưng Ngài dặn họ không được ăn trái của một cây. *Sáng thế ký 1:26-31; Sáng thế ký 2:7-25*



a. Đọc Sáng thế ký 1:26-27. So sánh với những sáng tạo khác mà Chúa đã làm, đâu là điều độc nhất và đặc biệt trong sự sáng tạo nên người nam và người nữ?

Họ được tạo nên theo hình ảnh của Đức Chúa Trời.

Hình ảnh Đức Chúa được nói ở đây không đề nghị hình ảnh thể chất hay vẻ bề ngoài. Đức Chúa Trời là thần Đấng (vô vật chất).

Đức Chúa Trời yêu quý nhân loại bằng những đặt tính vô vật chất quan trọng mà chính Ngài sở hữu, nhưng mức độ lớn hơn con người, khả năng chọn lựa, khả năng yêu thương, khả năng lí luận, khả năng giao tiếp, khả năng công bình, khả năng thực hiện uy quyền... Mặc dù động vật có thể sở hữu một số đặc tính này đến một mức độ nào đó, nhưng con người đồng nhất trong mức độ mà con người sở hữu chúng. Điều này có lẽ là những gì phân đoạn ám chỉ khi nói rằng nhân loại được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời. Đó là hình ảnh vô vật chất, không phải vật chất hay hình ảnh thể chất.

b. Đọc Sáng thế ký 1:28-31. Vài trò đặc biệt nào Đức Chúa Trời ban cho loài người mà không ban cho những tạo vật khác mà Chúa tạo dựng?

Đức Chúa Trời ban cho nhân loại quyền và khả năng quản trị sự sáng tạo của Ngài, và truyền lệnh họ làm như vậy. Những đặc tính “hình ảnh của Đức Chúa Trời” khiến điều này có thể.

c. Đọc Sáng Thế Ký 2:7. Những sự thật nào khác chúng ta học được ở đây liên quan đến việc tạo dựng Adam?

Đức Chúa Trời đã nắn lên thân thể của Adam từ bụi đất và hà hơi thở sự sống vào lỗ mũi, kết quả là Adam trở thành con người sống.

d. Đọc Sáng Thế Ký 2:8-9. Điều gì trong những câu trên nói cho chúng ta rằng vườn Êđen là thiên đàng đẹp đẽ và sung túc?

Chúa đặt tất cả các loài cây lớn lên ở đó – các cây đẹp mắt và bộ ăn ngon. Đó chắc hẳn là nơi đẹp đẽ, cũng là nơi có sẵn trái ăn ngon.

e. Đọc Sáng thế ký 2: 15- 17. Điều duy nhất mà Chúa bảo Adam không nên làm là gì? Chúa phán những gì sẽ xảy ra nếu Adam không vâng theo mạng lệnh này?

Chúa truyền lệnh cho Adam đừng ăn từ cây biết điều thiện và điều ác. Ngài bảo ông rằng ông sẽ chết nếu hoặc khi ông không vâng theo mạng lệnh này.

f. Đọc Sáng thế ký 2:18 – 25. Đúng hay Sai? Lúc này, không có lý do nào khiến Adam và Ê-va cảm thấy xấu hổ. Điều gì trong những câu Kinh Thánh này dẫn đến sự kết luận của bạn?

Cả hai họ đều trần truồng và họ cảm thấy hổ thẹn. Rõ ràng trước đây họ vô tư với sự trần truồng của họ.

Có thể tranh cãi ở đây rằng họ cảm thấy không hổ thẹn vì họ là vợ chồng. Sự thân mật thể xác hoàn toàn tự nhiên và bình thường đối với các cặp vợ chồng điều đó là đúng. Nhưng giữ suy nghĩ này. Sự kiện số tám sẽ cho thêm ánh sáng về chủ đề này.

4 Sự Sa Ngã của Lu-ci-fe

Vào thời điểm trước đó Lu-ci-fe, gốc tích là thiên sứ xinh đẹp của Đức Chúa Trời, dẫn các thiên sứ khác theo sự phản nghịch bất thành công chống lại Đức Chúa Trời. Rồi Lu-ci-fe được biết như là Satan, Ma Quỷ.

Ê-xê-chi-ên 28:11-17; Ê-sai 14:12-15



Có những quan điểm niềm tin khác nhau liên quan đến điều này xảy ra, nhưng không có bằng chứng Kinh Thánh cụ thể để chứng minh những điều này. Chúng tôi đã để khoảng thời gian này mơ hồ và không xác định là có chủ đích. Vì mục đích của việc học này, đừng mất tập trung vào mục đích chính của việc học này bằng cách chỉ điểm rõ thời gian cụ thể của sự sa ngã của Satan.

a. Thiên sứ là những thực thể thần tính mà Đức Chúa Trời tạo dựng để thờ phượng và hầu việc Ngài.

Đọc (hoặc yêu cầu học sinh) đọc câu nói. Nhiều người tò mò về thiên sứ, vì vậy đây là nơi việc học trở nên trật đường khỏi những sự tập trung chính của việc học. Bạn có lẽ muốn đi vào chi tiết ngắn gọn về thiên sứ, nhưng tránh dành quá nhiều thời gian về chủ đề này. Sẽ nói về thiên sứ nhiều hơn trong các sự kiện trong tương lai.

b. Ê-xê-chi-ên và Ê-sai đã mô tả sự sa ngã của Lu-ci-fe qua việc so sánh Lu-ci-fe với các vua của Ty-rơ và Ba-by-lôn.

- **Đọc Ê-xê-chi-ên 28: 11–17. Ban đầu Lu-ci-fe trông giống như thế nào?**

Thiên sứ là mẫu của sự trọn vẹn – đầy sự khôn ngoan và trọn vẹn trong cái đẹp, được trang sức bằng nhiều loại đá quý, được chỉ định như là cherubin canh giữ (loại thiên sứ gìn giữ sự thánh khiết của Đức Chúa Trời), ngự với Chúa trên núi thánh (trên thiên đàng), trang sức bằng những đá quý (vàng?), và trong nguồn gốc không tì vết trong cách của nó.

- **Đọc Ê-sai 14:12-15. Lu-ci-fe muốn làm gì để rồi nó bị sa ngã? Trong câu 15, Chúa đã phán những gì sẽ xảy ra cho nó?**

Lu-ci-fe khát vọng lên thiên đàng và nâng ngôi mình trên các ngôi sao và ngồi chỗ cao nhất trên núi thánh của Đức Chúa Trời. Nó khát vọng khiến chính nó giống như Đức Chúa Trời tối cao. Tóm lại, nó ý định giống như hoặc bằng với Đức Chúa Trời!

Trong câu 15, Chúa nói điều gì xảy ra?

Đức Chúa đánh bại nó – đem nó xuống tận sâu của hố.

c. Đọc Ma-thi-ơ 25: 41. Câu Kinh Thánh liên quan đến Ê-sai 14:15 như thế nào? Lưu ý: “Ma Quỷ” là tên khác của Lu-ci-fe.

Có một nơi của lửa đời đời đặc biệt dành cho Ma Quỷ (Lu-ci-fe) và thiên sứ của nó. Đây là số phận (hố sâu) cho Lu-ci-fe khi Chúa sẽ bỏ nó vào trong ngày thất bại cuối cùng của nó.

d. Bạn nghĩ những thiên sứ thuộc về Ma Quỷ là ai? - những thiên sứ này được đề cập trong Ma-thi-ơ 25:41?

Trước hết hãy hỏi học viên câu hỏi để xem họ nói gì. Ngoại trừ người đó đã có một số kiến thức của Kinh Thánh về chủ đề này, sự trả lời chỉ là đoán vì chúng ta không đọc đoạn Kinh Thánh nào mà đề nghị câu trả lời cho câu hỏi.



Thứ hai, giải thích rằng thiên sứ của Ma Quỷ không phải là thần mà do Ma Quỷ (Lu-ci-fe) đã tạo nên bởi vì không có sự chỉ định nào trong Kinh Thánh Lu-ci-fe có quyền tạo nên thần sống khác. Quyền năng đó chỉ dành duy nhất cho Đức Chúa Trời.

Thứ ba, (không chi tiết nhiều) rằng trong một nơi khác của Kinh Thánh* (đừng mất thời gian đọc những câu Kinh Thánh hoặc trích dẫn), Kinh Thánh dường như chỉ rằng Lu-ci-fe dẫn các thiên sứ khác sa ngã chung với nó. Có lẽ chúng là những thần xấu hay “quỷ sứ” mà chúng ta sẽ đọc sau trong phần học của chúng ta.

Giải thích ngắn gọn tại đây và đi tiếp. Đừng để việc thảo luận lệch hướng sự tập trung chính yếu của việc học.

*Khải huyền 12:7-8

e. Chúng ta không biết chính xác khi nào Lu-ci-fe phản nghịch. Sự phản nghịch của nó chắc chắn xảy ra trước sự kiện sau đây, và có lẽ sớm hơn nhiều.

Câu này phục vụ cho việc chuyển sang sự kiện bốn.

Thông Tin Bổ Sung

Ê-sai và Ê-xê-chi-ên thật sự ám chỉ về Lu-ci-fe? Là người trưởng nhóm, bạn cần biết không phải tất cả học giả Kinh Thánh đều nắm quan điểm rằng Ê-sai và Ê-xê-chi-ên thật sự nói về Lu-ci-fe trong những lời tiên tri của họ khi nói về các vua Ba-by-lôn và Ty-rơ.

Để giúp cho việc thảo luận về phân đoạn này hoàn tất, hãy đọc phần trong sách Ê-xê-chi-ên Mục II “God Exiles Judah” trong khóa học Kinh Thánh Câu Chuyện Cựu Ước bởi Dr. David Brooks (xuất bản bởi ABWE’s center for Excellence in International Ministries).

Để đặt tài liệu xin liên hệ với chúng tôi qua Vietnam@SowAndHarvest.com.

Những nguồn tài liệu tuyệt vời khác liên quan đến “ chủ đề Satan” nằm trong câu chuyện Lớn của Kinh Thánh là.

The Serpent of Paradise: The Incredible Story of How Satan’s Rebellion Serves God’s Purpose by Erwin W. Lutzer (Chicago: Moody Press, 1996).

Câu Chuyện Kinh Thánh theo Thời Gian

**Đức Chúa Trời được Phát Họa trong Những
Sự Kiện Như Thế Nào?**



(trang 12–13)

Ôn tập với học viên những hướng dẫn trong điểm d của Sự Kiện 1 – “Đức Chúa Trời Đòi Đòi” (trên đầu của trang 12 trong *Câu Chuyện Hy Vọng*).

Đây là lần đầu bạn làm hoạt động này, chúng tôi đề nghị bạn hãy làm với học viên của mình. Khi bạn làm hãy giúp học viên có thể nghĩ ra câu trả. Lần đầu tiên này, bạn cần cung cấp thêm phương hướng để xác định câu trả lời sẽ cần thiết cho việc học sau này.

• • •

Đừng nghĩ rằng bạn (và học viên) cần phải tìm ra tất cả 14 đặc tính trong bốn sự kiện ở hai trang đôi.

Nhớ rằng mục đích của hoạt động “cuối hai trang đôi” – để giúp học viên học về Đức Chúa Trời, Ngài là ai và Ngài đã làm gì và Ngài vẫn đang làm gì, khi học viên đọc và học Kinh Thánh.

Ví dụ, hỏi:

“Chúng ta có nhìn thấy Đức Chúa Trời phát họa như là Đấng Cứu Thế quyền năng trong bất cứ sự kiện này không?”

Rõ ràng, câu trả lời sẽ là “Vâng.” Rõ ràng trong sự kiện một, hai, và ba. Cho phép học viên chia sẻ những suy nghĩ và bạn có thể chia sẻ thêm.

“Chúng ta có nhìn thấy Đức Chúa Trời phát họa như là Đấng uy quyền Tối Thượng trong những sự kiện này không?”

Thảo luận.

“Chúng ta có nhìn thấy Đức Chúa Trời phát họa như là Đấng Quan Án Công Bình trong những sự kiện này không?”

Thảo luận.

Vâng vâng... cho đến khi 14 đặc tính của Đức Chúa Trời được đề cập.

Sự khởi đầu của tội lỗi con người

Sự thách thức tiếp tục chống nghịch lại Đức Chúa Trời, Satan cám dỗ Ê-va ăn trái cây cấm. Rồi Ê-va cũng khiến Adam ăn trái cây đó, cho dù Chúa đã có lời cảnh báo rõ ràng và đầy yêu thương.

Sáng thế ký 3:1-6



a. Hãy nhớ những lời từ sách cuối cùng của Kinh Thánh. “Con rắn đời xưa là ma quỷ, là Satan” (Khải huyền 20:2).

Sự kiện này nhận định rõ ràng rằng Satan và Ma Quỷ như là một và cùng gian ác. Nó cũng kết nối Satan/ Ma Quỷ với “con rắn ngày xưa” dường như nói đến con rắn mà Lucifer (Satan/ Ma Quỷ) hiện thân để cám dỗ Ê-va trong vườn Eden.

b. Đọc Sáng Thế ký 3:1-5. Satan hiện diện với Ê-va trong hình con rắn và...

- Trích sai về Đức Chúa Trời khiến Ngài dường như không yêu thương (so sánh Sáng Thế ký 2: 16 -17 với Sáng thế ký 3:1).

Câu nói của Đức Chúa Trời trong Sáng thế ký 2:16-17: “Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến...”

Câu thắc mắc của Satan trong Sáng thế ký 3:1: “Mà chi! Đức Chúa Trời há có phán dặn các người không được phép ăn trái các cây trong vườn sao?” Satan ám chỉ rằng Đức Chúa Trời cấm Adam và Eva không ăn bất cứ cây nào trong vườn – cấm tất cả chúng.)

- Phủ nhận rằng Đức Chúa Trời có thể hoặc sẽ thật sự phạt việc không vâng lời như Ngài đã hứa Ngài sẽ (xem câu 4).

“Hai người chẳng chết đâu” (Nói cách khác: “Đức Chúa Trời sẽ không và có lẽ thậm chí không thể khiến người chết.”)

- Đề nghị rằng Đức Chúa Trời đưa ra lời cảnh báo bởi vì Đức Chúa Trời ích kỷ và ganh tị (xem câu 5).

“Vì Đức Chúa Trời biết rằng trong ngày mà người ăn mất người sẽ mở ra, và người sẽ giống như Chúa...” (Nói cách khác: “Đức Chúa Trời cố hù dọa người bởi vì Ngài không muốn người trở nên giống như Ngài.”)

c. Đúng hay sai? Satan muốn Eva nghi ngờ rằng Đức Chúa Trời là tốt lành, chân thật với lời hứa, và thánh khiết.

d. Đọc Sáng thế ký 3:6. Ba điều khiến Ê-va ăn trái mà Đức Chúa Trời cấm là gì?

1. Cây bộ ăn ngon, lôi cuốn sự thèm muốn xác thịt. Vì vậy, để tận hưởng thức ăn ngon này, cô không vâng lời Đức Chúa Trời và ăn trái cây cấm.
2. Cây lại đẹp mắt, lôi cuốn những ước muốn của mắt. Vì vậy, để chiếm hữu vật đẹp này, cô không vâng Đức Chúa Trời và hái trái cây cấm và rồi ăn.
3. Cây gây sự thèm muốn cho cô bởi nó khiến cô khôn ngoan, trong cách của thế gian. Vì vậy, trong ước muốn kêu căng để có được những thứ mà cô nghĩ là sự khôn ngoan giống Đức Chúa Trời, cô không vâng lời Chúa và ăn trái cây cấm.

e. Bất cứ hành động không vâng lời nào chống lại những gì Đức Chúa Trời phán là “tội lỗi.

Đối với điểm này, trong bốn sự kiện đầu tiên của **Câu Chuyện Hy Vọng**, từ “tội lỗi” không được dùng (chỉ có trong tựa đề của sự kiện này). Lúc này giới thiệu từ này và định nghĩa nó.

Biết điều thiện và điều ác: Dùng những thông tin sau đây chỉ khi bạn nghĩ bạn cần giúp đỡ học viên hiểu những lẽ thật cần thiết của sự kiện này. Luôn luôn tránh lệch qua những vấn đề thứ yếu.

*Vâng, trong ý nghĩa mắt Eva mở ra để biết điều thiện và điều ác nếu cô không vâng lời Đức Chúa Trời bởi vì cô sẽ biết điều ác do sự trải nghiệm cá nhân của mình. Nhưng những gì con rắn không nói với cô ta là cô không nên biết điều ác (qua sự không vâng lời) là tốt hơn. Tốt hơn cô nên ở trong tình trạng vô tội mà Đức Chúa Trời đã tạo nên.

Đức Chúa Trời biết điều thiện và điều ác như con rắn nói. Tuy nhiên, kiến thức của Đức Chúa Trời về điều ác không đến bởi sự trải nghiệm. Ngài thánh khiết trọn vẹn và vô tội. Ngài biết điều ác một cách có ý thức, không phải sự trải nghiệm. Vì vậy, khi Eva không vâng lời Chúa, trong một ý nghĩa Eva đã trở nên giống Chúa (biết điều ác). Nhưng trong một ý nghĩa quan trọng khác Eva thậm chí trở nên không giống Chúa (Eva trải nghiệm điều ác và bị hư hoại đời đời bởi những ảnh hưởng không mong muốn của nó.)

Có lẽ bạn muốn đề cập (đừng ở trong ý tưởng này quá lâu) rằng nếu chúng ta tiếp tục học Kinh Thánh cẩn thận, chúng ta sẽ nhìn thấy đây là ba cách chính mà người nam và nữ bị cám dỗ xuyên suốt phần còn lại của Kinh Thánh. Và thậm chí bây giờ, trong thế hệ của chúng ta, nói chung chúng ta bị cám dỗ bởi những ước muốn của xác thịt, ước muốn của mắt, và sự kiêu ngạo của chúng ta lôi kéo chúng ta muốn những gì chúng ta suy nghĩ sẽ khiến chúng ta trội hơn những người khác.

I Giăng 2:16 – “*Vì mọi sự trong thế gian, như sự mê tham của xác thịt, mê tham của mắt, và sự kiêu ngạo của đời, đều chẳng từ Cha mà đến, nhưng từ thế gian mà ra.*”

6 Nguồn gốc của sự chết

Bởi vì Đức Chúa Trời là quan án công bình và thánh khiết, Adam và Ê-va phải gánh chịu hậu quả của sự không vâng lời. Ngay lập tức họ chết thuộc linh và sau đó chết thuộc thể.

Sáng thế ký 3:7-13; Sáng thế ký 5:5



a. Sự chết là sự phân cách. Tội lỗi dẫn đến ba loại sự chết: chết thuộc linh, chết thuộc thể, và chết đời đời.

Tất cả sinh viên Kinh Thánh mới sẽ suy nghĩ chỉ một điều khi họ nghe đến từ “sự chết.” Sự chết thuộc thể sẽ đến ngay trong tâm trí của họ. Ở điểm này rất quan trọng để giải thích tính chất của sự chết là sự phân cách và có ba loại sự chết được đề cập trong Kinh Thánh.

b. Đọc Sáng thế ký 3:7-13. Bạn nhìn thấy điều gì ở đây chỉ rằng tội lỗi của Adam và E-va khiến:

- Chết thuộc linh (sự phân cách với Đức Chúa Trời)...
- Cảm giác tội lỗi, hổ thẹn, và sợ hãi sâu sắc...
- Có nan đề trong mối quan hệ của họ.

Ngay lập tức họ nhận biết cách hổ thẹn về sự trần truồng và nghĩ ra cách để che đậy thân thể của họ. (câu 7 & 11)

Câu 7 dường như ngụ ý rằng họ bắt đầu che đậy sự trần truồng của họ, thậm chí khi họ một mình với nhau giữa người nam và vợ của mình, trước khi họ nghĩ về Đức Chúa Trời đến với họ.

So sánh với Sáng thế ký 2:25 trong sự kiện 3 (trang 13 trong **Câu Chuyện Hy Vọng**). Trong sự vô tội trước khi không vâng lời họ hoàn toàn không chú ý tới sự trần truồng của họ, như những em bé trong sự vô tư của chúng.

Họ cũng cố trốn khỏi Chúa khi họ nghe Chúa đến với họ trong khu vườn. (câu 8)

Chúa đến với họ trong khu vườn vì mối thông công giữa con người –Thượng đế có lẽ từng là điểm nhấn trong lịch trình hằng ngày của Adam và Eva. Nhưng những thứ đáng quý đó bây giờ trở nên sợ hãi.

Giống như họ không chỉ trốn khỏi Chúa vì họ trần truồng, nhưng vì họ có cảm giác tội lỗi vì sự không vâng lời của họ. Hầu hết chúng ta có thể nhớ đến khiếp khi gặp ba mẹ, người bảo hộ, hay ai đó có thẩm quyền trên chúng ta khi bị họ phát hiện ra sau khi chúng ta không vâng lời họ.

Cũng giống như Adam and Eve lúc đầu cũng sợ Đấng Tạo Hóa của họ theo cách tiêu cực, mà không biết Ngài có thể làm gì cho sự không vâng lời của họ.

Rồi, họ bắt đầu tạo ra những chứng cứ cho sự không vâng lời của họ và bắt đầu đổ lỗi cho người khác. Eva đổ lỗi cho con rắn và Adam đổ lỗi cho Eva và con rắn. (câu 12-13)

c. Đọc Sáng thế ký 5:5. Sự hình phạt khác nào Adam phải chịu vì cơ tội lỗi của Adam?

“Vây, Adam hưởng thọ được chín trăm ba mươi tuổi, rồi qua đời.” (Sáng thế ký 5:5)

Chính sự công bình thánh khiết của Đức Chúa Trời ảnh hưởng (mang đến hoặc khiến xảy ra) phần hình phạt “sự chết”



của thể xác mà Ngài mô tả trước đây về sự không vâng lời. Nhưng đó chính là ân điển của Đức Chúa Trời (ơn không xứng đáng có) cho phép Adam sống hàng trăm năm sau sự không vâng lời đầu tiên chống lại luật pháp của Đức Chúa Trời.

d. Đọc Sáng thế ký 5:8, 11, 14, 17, 20, 27, và 31.

Câu 8: Sét (con trai Adam) chết.

Câu 11: Ê-nót (con trai Sét) chết.

Câu 14: Kê-nan (con trai của Ê-nót) chết.

Câu 17: Ma-ha-la-le (con trai Kê-nan) chết.

Câu 20: Giê-rệt (con trai Ma-ha-la-le) chết.

Câu 27: Mê-tu-sê-la (Hê-nóc) chết.

Câu 31: Lê-méc (con trai Mê-tu-sê-la) chết.

Lưu ý: Nếu ai đó hỏi tại sao những người này sống lâu, giải thích đơn giản một số ảnh hưởng của tội lỗi mất nhiều năm trước khi bắt đầu trở nên đau khổ và lan rộng khắp loài người.

Ví dụ, những bệnh tật đe dọa sức khỏe của chúng ta là kết quả tội lỗi của Adam và Eva. Những bệnh tật này có lẽ len lỏi từ từ và tràn ra dần dần. Và như thế, cuộc sống của loài người ngắn dần.

Rồi, đọc Rôma 5:12. Chúng ta bị ảnh hưởng bởi sự không vâng lời của Adam theo hai cách nào trong Sáng thế ký 3?

1. Bản chất tội lỗi của Adam lan truyền cho chúng ta, những hậu tự loài người của Adam; tất cả chúng ta thừa hưởng điều đó.
2. Sự hình phạt của tội lỗi là sự chết (thuộc linh, thuộc thể, và đời đời*) là điều mà tất cả loài người (con cháu của Adam và Eva) sẽ trải qua, bởi vì tất cả chúng ta đều phạm tội.

* Chúng ta sẽ nói về sự chết đời đời ở chỗ thích hợp sau này trong quá trình học, vậy hãy ngưng thảo luận về sự chết đời đời cho đến khi tới đó.

Lời hứa về Đấng Chinh Phục Satan

Rồi Chúa hứa rằng một ngày kia một hậu tự đặc biệt của E-và đánh bại Satan. Đức Chúa Trời hứa điều này bởi vì Satan căm dỗ Adam và E-và không vâng lời.

Sáng thế ký 3:14-15



a. Đọc Sáng thế ký 3:14. Những thay đổi nào Đức Chúa Trời giáng trên động vật con rắn?

Chúng ta rút ra từ việc đọc câu chuyện này rằng Satan mang hình thể con rắn hoặc nó bước vào thân thể của con rắn tồn tại. Khi con rắn bị Đức Chúa Trời rửa sạch vì những gì xảy ra trong Vườn Eden, điều đó dường như Satan đã bước vào thân thể của một con rắn chịu phụ tùng. Chúng ta dùng từ “con rắn-động vật” ở đây là để phân biệt giữa Satan và động vật (con rắn) mà Satan bước vào để thực hiện việc làm xấu xa của mình.

Nhiều học giả Kinh Thánh nghĩ rằng trước thời điểm này con rắn là động vật xinh đẹp và đáng yêu có chân và bước đi. Từ câu một trong chương này, chúng ta biết rằng rắn là loại động vật xảo quyệt nhất mà Chúa tạo dựng nên. Sự rửa sạch của Đức Chúa Trời trên con rắn khiến con rắn (và tất cả con rắn sau đó) là vật thọ tạo thấp hèn bò bằng bụng sống trong bụi đất.

b. Đọc Sáng thế ký 3:15.

“Con rắn” được đề cập trong câu 14 không nghi ngờ gì chính là con rắn động vật, thật là con rắn. Tuy nhiên, có sự thay đổi trong câu 15. Các học giả Kinh Thánh suy nghĩ rằng khi Đức Chúa Trời nói “con rắn” trong câu này Ngài đang nói về Satan, kẻ thù xấu xa của Đức Chúa Trời nó đã bước vào con rắn. Hãy nhớ điều này khi bạn đọc và học câu 15.

Chọn một sự diễn dịch ở đây:

☐ Đơn giản Đức Chúa Trời thiết lập sự thù nghịch giữa con người và con rắn.

☒ Không, điều gì đó có ý nghĩa hơn đang xảy ra ở đây.

“Sự thù nghịch” là sự căm ghét sâu sắc giữa hai bên. Thật đúng khi nhiều người nói họ “ghét rắn”, không có lý do khi nói rằng con rắn ghét con người. Khi con rắn cắn con người, nó làm như thế là vì sợ hãi và để phòng vệ cho chính nó hơn là nó ghét con người. Sự sợ hãi là cảm xúc hai bên khi con người và con rắn đối đầu nhau.

Trong những giải thích của bạn về câu này, tránh:

1. **Đừng đi chi tiết quá ở điểm này.**
2. **Dịch ý nghĩa tiên tri của câu này. Thông tin đó sẽ đến sau trong phần học.**

Sau đây là những sự quan sát thích hợp để học ở thời điểm này:

- Sẽ có sự hận thù tồn tại giữa con cháu Adam và Eva (loài người) với con cái của con rắn.
- Một số học giả tin rằng “hạt giống” (con cái) của con rắn đề cập ở đây không phải là con cái của rắn động vật (nhiều rắn) nhưng là những linh xấu xa mà Satan điều khiển – có lẽ những thiên sứ (bây giờ gọi là “ma quỷ”) đi theo Lu-ci-fe chống lại Đức Chúa Trời (xem sự kiện bốn).
- Điều này giải thích sự tranh chiến giữa con người và tà linh mà Satan điều khiển có thể được nhìn thấy đi thấy lại trong việc học Kinh Thánh.
- Dường như có một hậu tự nam của Eva sẽ tham dự trong “việc đập” (hay “đền nát” theo như một số bản dịch) đầu của con rắn- Satan.

c. Dòng dõi (con cháu) của người nữ sẽ: (đánh dấu những câu đúng)

☒ Sẽ là con người.

Trong hai phân đoạn cuối của câu 15, hầu hết những bản dịch Kinh Thánh đề nghị rằng sẽ có một hậu tự nam của Adam và Eva sẽ cai trị Satan.*



☒ **Đánh bại một trong những phần quan trọng nhất của thân thể con rắn.**

Đầu là một trong những phần quan trọng nhất trong cơ thể động vật. Đó là lý do nón bảo hộ là vũ khí bảo vệ quan trọng trên chiến trường. Thật vậy, khi Đức Chúa Trời công bố đầu của Satan một ngày nào đó sẽ bị giày đạp (hay đè nát), Ngài đang công bố rằng Satan sẽ hoàn toàn bị đánh bại.

☒ **Chịu tổn hại ít nghiêm trọng trong quá trình đánh bại con rắn.**

Gót chân của người cai trị Satan sẽ bị thương, nhưng nói chung cú đánh vào gót chân chỉ là sự bất tiện tạm thời. Nó ít nghiêm trọng hơn là bị đánh vào đầu.

d. Hãy nhớ điều này: Con người này sẽ là dòng dõi (con cái) của người nữ - người này không phải là dòng dõi hay con cái của người nam!

Hầu hết khi Kinh Thánh nói về “hạt giống” là nói về sự sanh sản của con người hay nói về con cái, thường hay nói về người nam. Nhưng có điều lạ ở đây là Adam (hay “người nam”) không được đề cập ở đây. Đức Chúa Trời chỉ đề cập đến hạt giống của người nữ.

Lưu ý: Đừng giải thích nhiều quá, đặc biệt ở điểm này. Chỉ chỉ ra và tiếp tục. Chỉ phát biểu và để im nó, đừng cố gắng giải quyết sự mâu thuẫn của nó.

Thông Tin Bổ Sung

Dòng dõi (con cái) của người nữ: *Câu Kinh Thánh được dịch từ tiếng gốc Hê-bơ-rơ cho phép “dòng dõi” này là từ tập hợp (một nhóm của con cái) và đại danh từ có thể được dịch là “nó” và không cần thiết “anh ấy” (người giống đực). Tuy nhiên, cách mà câu Kinh Thánh được dịch là cách mà Cơ Đốc Nhân dịch nó cách truyền thống.

Để hiểu trọn phần thảo luận phân đoạn Kinh Thánh này, hãy đọc Phần III “Sự Sa ngã của Adam và Eva” trong khóa học câu chuyện Kinh Thánh Cựu Ước được viết bởi Re.David Brooks (published by ABWE’s Center for Excellence in International Ministries).

Contact Vietnam@SowAndHarvest.com

8 Sự Cung Cấp Áo Che Thân

Adam và Ê-va cố gắng che đậy tội lỗi và sự hổ thẹn của họ bằng lá cây vả. Nhưng bởi ơn Ngài, Đức Chúa Trời thay thế áo lá cây bằng áo bằng da thú.

Sáng thế ký 3:7, 21



a. Đọc Sáng thế ký 3:7 và rồi đọc Sáng thế ký 3:21.

Ở điểm này, đơn giản bị muốn học sinh nhìn thấy hai loại áo che thân mà Adam và Eva mặc sau khi họ phạm tội và nhận biết sự trần truồng của họ. Bây giờ hãy xác nhận hai loại vải. Bạn sẽ thảo luận sự khác nhau chỉ trong ít phút.

b. Ít nhất tìm thấy sự khác nhau giữa cách Adam và Eva mặc trong câu 7 và cách họ mặc trong câu 21. Những gợi ý: Ai đã chuẩn bị áo che thân? Loại áo che thân nào được dùng?

1. Họ (Adam & Eve) chuẩn bị áo che thân đầu tiên của họ (câu 7). Đức Chúa Trời chuẩn bị áo trong câu 21.
2. Áo mà Adam và Eve chuẩn bị là lá vả được khâu lại. Những lá này mỏng manh và tạm thời. Đức Chúa Trời cung cấp cho áo bằng da, sẽ ít mỏng manh và lâu bền hơn.

c. **Đúng** hay Sai? Vì tội lỗi của họ, sự hổ thẹn sẽ đeo bám Adam và Eva mãi mãi.

Lưu ý rằng Đức Chúa Trời không quở trách Adam và Eva vì họ mặc áo sau khi họ phạm tội. Trái lại, Ngài đồng tình với quyết định che đi sự trần truồng của họ bằng cách cung cấp cho họ áo chắc chắn hơn. Đức Chúa Trời biết sự mất đi về vô tư của họ sẽ tiếp tục cho đến khi họ còn sống.

d. **Đúng** hay Sai? Rõ ràng tội lỗi của Adam và Eva đã khiến cho những con vật vô tội kia bị giết để làm áo cho họ.

Phân đoạn Kinh Thánh không nói cụ thể Đức Chúa Trời giết một hay nhiều con vật để lấy da làm áo cho Adam và Eva. Đức Chúa Trời có thể làm ra những chiếc áo bằng da giống như cách Ngài tạo dựng nên động vật – không có “đồng giới”.

Nhưng có một số lý do tốt để tin rằng những con vật chết trong quá trình này:

1. Đó là tội lỗi của Adam and Eve tạo ra nhu cầu che thân. Mất đi sự vô tư của họ là hậu quả của tội lỗi.
2. Đức Chúa Trời cảnh báo họ hình phạt của sự bất tuân với mạng lệnh của Ngài là sự chết.
3. Sự chết của những con vật vô tội sẽ là bài học thí dụ để nhắc Adam và Eva về tội lỗi của họ ảnh hưởng đến những vật thọ tạo khác.

Bạn có thể tưởng sự trải nghiệm này tác động chừng nào đến cho Adam và Eva – khi nhìn thấy huyết của những động vật vô tội kia chết do những sự lựa chọn xấu xa của họ? Tội lỗi và sự xấu hổ là do tội lỗi của họ được che đậy bởi da của những con vật vô tội bị chết vì họ!

Câu Chuyện Kinh Thánh theo Thời Gian

Đức Chúa Trời được Phát Họa trong Những
Sự Kiện Như Thế Nào?     ? (trang 14–15)

Nếu cần, ôn lại với học viên những hướng dẫn trong điểm d. của Sự kiện 1 – “Đức Chúa Trời Đòi Đòi” (trên đỉnh của trang 12 trong *Câu Chuyện Hy Vọng*).

Nhớ rằng mục đích của những hoạt động trong trang đôi – là để giúp học viên học biết về Đức Chúa Trời, Ngài là ai và Ngài đã làm gì và vẫn đang làm gì, khi học viên đọc và học Kinh Thánh.

9 Đuổi khỏi vườn Eden

Vì Adam và Ê-va không vâng lời Đức Chúa Trời, họ mất đi đặc ân sống trong vườn địa đàng nơi mà Chúa đã đặt họ. Vì vậy Chúa đã đuổi họ rời khỏi vườn Eden.

Sáng thế ký 3:22-24



a. Đọc câu nói đầu của Sáng thế ký 3:22.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời nghĩ: “Này, loài người đã trở nên một bậc như Chúng Ta, biết phân biệt điều thiện và điều ác...”

Lưu ý: Đây sẽ là phần ôn lại những gì đã nói trong thông tin bổ sung của sự kiện năm. Xin đọc lại phần đó.

Mặc dù đây là phần “lặp lại” về những gì đã giải thích trong sự kiện 5, ôn lại với học viên là quan trọng. Trong sự kiện 5 được trình bày như là thông tin tự chọn, để học viên không bị phơi trần ra về điều này ở lúc đó.

Đúng hay Sai? Vì họ ăn trái cấm, bây giờ Adam và Eva đã có sự hiểu biết về điều ác do sự trải nghiệm của cá nhân.

Trước khi ăn trái cây cấm, Adam và Eva chỉ biết “điều tốt.” Họ không biết điều ác nào – bằng kinh nghiệm hoặc trong tương tượng.

Nhưng sau khi không vâng lời Chúa, họ không chỉ có sự hiểu biết cá nhân và tri thức về điều tốt (từ trong quá khứ của họ) mà còn có hai loại hiểu biết về điều ác – hiểu biết qua kinh nghiệm cũng như hiểu biết tri thức mới có.

Nếu thế, điều này khác với sự hiểu biết của Đức Chúa Trời về điều ác như thế nào?

Đức Chúa Trời chưa bao giờ trải nghiệm sự ác; Ngài thánh khiết trọn vẹn và không có tội lỗi. Ngài là Đức Chúa Trời toàn tri, Ngài biết mọi sự.

b. Đọc nửa phần hai của câu 22 trong Sáng thế ký 3 và đọc qua cả đoạn 3:24.

- **Sự thật 1:** Câu 23-24 cho biết rằng Đức Chúa Trời đuổi Adam và Eva khỏi vườn Eden.

Chú ý rằng công việc của Adam không thay đổi, chỉ thay đổi địa điểm.

- **Sự thật 2:** Phần hai của câu 22 lý giải tại sao Chúa đuổi họ.

Đọc phần hai của câu 22 và chuyển đến điểm tiếp theo (điểm “c” ở dưới) bởi vì ở đây xem câu 22b.

c. Những câu hỏi liên quan đến việc đuổi Adam và Eva khỏi Vườn Eden:

- Đây có phải là hành động phán xét của Đức Chúa Trời không? Vâng có.

Giải thích. Kinh Thánh không nói rõ rằng Đức Chúa Trời Ngài đuổi họ ra khỏi vườn bởi vì họ phạm tội, nhưng việc bị đuổi khỏi vườn là hậu quả của tội lỗi của họ, bị cắt khỏi phước hạnh. Và chính điều đó Đức Chúa Trời phán xét họ bằng cách đuổi họ ra khỏi khu vườn.

- Việc đuổi này cũng là hành động ân điển của Đức Chúa Trời có phải không? Phải.

Giải thích. Quay lại phần hai của câu 22 và đọc lại: “...Vậy, bây giờ hãy coi chừng, kẻo loài người đưa tay hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng.”

Lý do được nói cụ thể rằng Đức Chúa Trời đuổi Adam và Eva khỏi Vườn Eden là phước hạnh ân điển của họ.

1. Nhớ rằng có hai “loại cây đặc biệt” trong Vườn Eden – cây cấm biết điều thiện và điều ác và cây sự sống.
2. Không nói nhiều về cây sự sống, nhưng câu 22 dường như nói rằng nếu Adam và Eva đụng đến



cây sự sống, họ sẽ sống đời đời.

3. *Tại sao điều đó lại xấu? Đó sẽ là điều tồi tệ bởi vì họ sẽ sống đời đời trong tình trạng tội lỗi của họ.*
4. *Bảo vệ họ khỏi đụng vào cây sự sống khi họ là tội nhân, Đức Chúa Trời kéo họ khỏi vườn để bảo vệ họ - vì lợi ích đời đời của họ.*
5. *Mặc dù sự chết là sự rửa sạch tội lỗi mà Adam và Eva chịu, nó vẫn tốt hơn là họ sống đời đời trong tình trạng tội lỗi.*
6. *Bây giờ đọc câu 24 của chương này (Sáng thế ký 3:24) với suy nghĩ đó.*
7. *Sau này, khi chúng ta đi sâu vào **Câu Chuyện Hy Vọng** chúng ta sẽ học biết niềm hy vọng thật sự cho nhân loại nằm trước cái mộ - sau sự chết.*

10 Trận Lụt Lớn

Suốt những năm Chúa đuổi Adam và Eva khỏi vườn, loài người đã sanh trưởng. Tuy nhiên, loài người trở nên quá tội lỗi đến nỗi Chúa phải giáng trận lụt lớn. Trận lụt này hủy hoại trái đất và những dân cư, ngoại trừ gia đình Nô-ê kính sợ Chúa.

Sáng thế ký 6:5—8:22



a. Đọc Sáng thế ký 6:5-7 và 11-12.

Điều gì đã khiến Đức Chúa Trời giáng trận lụt hủy diệt như thế?

Ngoại trừ còn lại một gia đình, toàn bộ loài người (nhân loại) quay lại với Thượng Đế của họ và đeo đuổi những ước muốn tội lỗi riêng.

Đức Chúa Trời, bản chất của Ngài là thánh khiết và đẩy lùi khỏi tội lỗi, đã buồn giận vì có những hành động và lối sống này.

Là Đấng Tạo Hóa của nhân loại, Đức Chúa Trời có quyền sự gian ác và bạo lực này và trừng phạt những người tham dự vào tội lỗi.

Là Đấng Quan Án công bình và ngay thẳng, Đức Chúa Trời đã làm chính xác những gì đúng. Con người đã thách thức Ngài trắng trợn và phá hủy những luật pháp của Ngài, sau những năm kiểm chế, Đức Chúa Trời đã công bố và thi hành sự phán xét trên thế hệ gian ác này.

Nạn đề này trầm trọng như thế nào mà phải khiến trận lụt xảy ra?

Bạn có thể muốn học viên khoanh tròn hoặc gạch dưới, trong Kinh Thánh mà họ đang sử dụng, tất cả những từ và cụm từ cho thấy rằng đây là tình trạng trầm trọng. Hoặc đơn giản, yêu cầu họ chỉ ra cho bạn. Sau đây là những phản ứng cụ thể mà sẽ chính xác:

“sự hung ác của loài người trên mặt đất rất nhiều”

“các ý tưởng của lòng họ chỉ là xấu luôn.”

“thế gian đều bại hoại”

“hết thầy xác thịt làm cho đường mình trên đất phải bại hoại.”

b. Đọc Sáng thế ký 6:8-10 và 7:1.

Nô-ê khác biệt với những người thuộc thế hệ của ông như thế nào?

Nô-ê là người “công bình” nghĩa là ông cố gắng làm đúng.

Ông “không vít không tỳ trong giữa vòng những người thời của ông.” Điều này không có nghĩa ông hoàn hảo. Đơn giản có nghĩa rằng khi ông làm sai, ông luôn cố gắng gánh trách nhiệm mình và chỉnh sửa nó.

Bạn suy nghĩ gì về “Nô-ê bước đi với Đức Chúa Trời”?

Nô-ên cố gắng sống theo cách mà Chúa muốn người nam và người nữ sống. Ông giữ mối thông công gần gũi với Đức Chúa Trời và trò chuyện với Ngài qua sự cầu nguyện.

c. Đọc Sáng thế ký 6:5—8:22. Nếu chúng ta đánh giá câu chuyện này, thì trận lụt này là:

☐ Một trận lụt địa phương

☒ Một trận lụt toàn cầu

*Dù là trận lụt địa phương hay trận lụt toàn cầu thì đó không phải là vấn đề cốt yếu trong việc học toàn bộ **Câu Chuyện Hy Vọng**. Mặc dù chúng có trận lụt toàn cầu rất rõ ràng cho chúng ta, nhưng điều quan trọng là nhận thấy rằng một số học giả Kinh Thánh đã dịch trận lụt này như là một sự kiện địa phương chỉ bao phủ một thung lũng lớn nơi mà loài người tập trung tại thời điểm đó.*

Đừng để vấn đề này trở thành “kẻ làm ngưng câu chuyện.” Nhưng nếu học viên thích thú, bạn có thể cho chúng tờ giấy gồm hai cột.

<i>Trận lụt địa phương</i>	<i>Trận lụt toàn cầu</i>

Yêu cầu học viên đọc Sáng thế ký 6-8 và ghi chú những chứng cứ trong phân đoạn Kinh Thánh cho thấy trận lụt xảy ra ở một thung lũng địa phương, và cũng tìm chứng cứ trận lụt xảy ra trên toàn bộ mặt đất.

d. Đọc Sáng thế lý 6:15. Chiếc tàu lớn cỡ nào?

Chiếc tàu dài khoảng 300 cubits (450 feet hoặc 138 m), rộng khoảng 50 cubits (75 feet hoặc 23 m), vào cao khoảng 30 cubits (45 feet hoặc 13.5 m). Nó có dung tích chứa khoảng 1,400,000 cubic feet (40,000 m²), tương đương 522 xe chở gia súc.

Thông tin này có lẽ ích lợi, đặc biệt nếu học viên muốn tưởng tượng sức chứa của chiếc tàu Nô-ê. Bạn cũng có thể chỉ ra rằng chỉ hai hoặc bảy trong mỗi loài động vật được đem vào tàu và loại đó có lẽ là một “loài”. Cũng giải thích rằng, một số động vật có lẽ rất nhỏ, chưa lớn hoàn toàn.

e. Từ câu chuyện này, chúng ta học được gì về:

• Đức Chúa Trời?

Đức Chúa Trời là thánh khiết; Ngài phải trừng phạt tội lỗi nhân loại.

Đức Chúa Trời công bình trong sự phán xét của Ngài.

Đức Chúa Trời kiên nhẫn và ân điển để chậm trễ lại sự phán xét của Ngài.

Đức Chúa Trời là Đấng cứu họ khỏi sự hư nát. Ngài là Đấng cảnh báo Nô-ê về trận lụt sẽ đến, và hướng dẫn Nô-ê xây chiếc thuyền, Ngài cũng chính là Đấng đóng cửa thuyền lúc bắt đầu trận lụt.

• Nhân loại?

Người nam và nữ phạm tội và dần dần có huynh hướng nghiêng về tất cả các loại hành vi gian ác. Dần dần họ chống nghịch lại Đức Chúa Trời và luật pháp Ngài. Họ thường từ chối chú ý đến những lời cảnh báo của Đức Chúa Trời về sự phán xét và sự cung cấp ân điển của Ngài về sự tha thứ và phước hạnh. Nhưng, họ cũng có khả năng (với sự giúp đỡ của Chúa) để chọn yêu thương và hầu việc Ngài như minh chứng trong đời sống của Nô-ê.

11 Các lời hứa cho Áp-ra-ham

Nhiều năm sau trận lụt, Đức Chúa Trời chọn Áp-ra-ham trở nên tổ phụ của một dân tộc lớn. Tất cả những người trên đất sẽ nhận phước hạnh thuộc linh qua Áp-ra-ham.

Sáng thế ký 11:31—12:7



Bạn có thể muốn tránh đi những lẫn lộn trong tâm trí của học viên bằng cách giải thích sự khác nhau giữa tên “Áp-ram” và Áp-ra-ham” Ông được gọi là “Áp-ram” nhưng sau đó Đức Chúa Trời đổi tên ông thành “Áp-ra-ham.”

a. Đọc Sáng thế ký 11:31-32 và xác định vị trí của Ur, Cha-ran, và Canaan trên bản đồ trang 8 và 9.

1. Giải thích tại sao Tê-ra (cha của Áp-ram) đi theo lộ trình này. Phần của khu vực đánh dấu màu xanh trên bản đồ thường được gọi là Vòng Cung Phì Nhiều. Tê-ra là người giàu có sở hữu nhiều súc vật và gia súc. Khu vực khô cằn lớn được biết như Sa mạc A-ra-bia thì thật khó cho ông để di chuyển tất cả các động vật đến nơi cần thiết để nuôi và cho chúng uống nước mỗi ngày. Lộ trình Vòng Cung Phì Nhiều cung cấp rau và nước cho gia đình của Tê-ra, đầy tớ, và động vật.

Lưu ý: Cách khoảng 600 dặm từ U-rơ đến Cha-ran.

Đây là nơi tốt trong quá trình học để so sánh bản đồ trên trang 8-9 với bản đồ hiện đại. Chỉ ra những đất nước bây giờ tồn tại trong khu vực này.

2. Cả thành phố U-rơ và thành phố Cha-ran được biết đến là nơi thờ cúng hình tượng mặt trời. Tê-ra, cha của Áp-ram, là người thờ mặt trời cho đến cuối cuộc đời của ông. Có lẽ đó là lý do Đức Chúa Trời không chuyển Áp-ram vào Canaan cho đến khi người cha thờ thần tượng chết đi.

b. Đọc Sáng thế ký 12:1-3.

Ở phần cuối của câu 3, Đức Chúa Trời có một lời hứa đặc biệt mà bạn cần phải nhớ. Lời hứa là tất cả các gia đình (chúng tộc hoặc quốc gia) trên đất sẽ được phước qua Áp-ra-ham. Lời hứa này lập lại vài lần trong Kinh Thánh, nên nó rất quan trọng. Và lời hứa này được ứng nghiệm theo cách nào? Để biết câu trả lời cho câu hỏi này, bạn cần đợi và xem câu chuyện Hy Vọng của Kinh Thánh tiến triển.

Đừng giải thích tất cả những gì bạn biết về lời hứa này lúc này. Chỉ chỉ ra đủ và nhấn mạnh để học viên nhớ lời hứa này khi nó nhắc đến trong những sự kiện trong tương lai.

c. Đọc Sáng thế ký 12:4-7. trong câu 7, Chúa ban cho Áp-ra-ham lời hứa phụ nào?

Trong câu 7 Đức Chúa Trời hứa với Áp-ra-ham lời hứa này: “Ta sẽ ban đất này [Canaan] cho con cháu ngươi.” Nhưng có một nan đề chính – đã có dân khác chiếm đất đó, dân Canaan. Giải thích rằng chúng ta sẽ học điều này sau.

12 Dâng Y-sác

Đức Chúa Trời có kế hoạch đem đến phước hạnh thuộc linh cho toàn thế giới qua con của Áp-raham, Y-sác. Chúa thử thách đức tin của Áp-raham bằng cách yêu cầu Áp-ra-ham dâng Y-sác, nhưng phút cuối Ngài cung cấp của lễ thay thế.

Sáng thế ký 22:1-18



a. Đọc Sáng thế ký 22:1-14. Hai câu hỏi phải suy nghĩ:

- Tại sao Chúa yêu cầu Áp-ra-ham dâng con?
- Tại sao Áp-ra-ham vâng theo mạng lệnh bất thường này?

b. Câu trả lời liên quan đến những gì Áp-ra-ham tin rằng Đức Chúa Trời có thể và sẽ làm cho ông...

Đối với một người không quen Kinh Thánh, điều này dường như là một sự kiện kì lạ và Đức Chúa Trời dường như vô tâm, thần thánh uy quyền quá mức. Giải thích với học viên sẽ sáng tỏ hơn sau khi chúng ta học và nhìn lại điều đó. Xin cũng giải thích rằng Đức Chúa Trời biết trước những gì xảy ra trước khi Ngài mạng lệnh.

- Xem câu 5.

Hỏi câu hỏi: “Khi Áp-ra-ham nói với những đầy tớ mình trong câu 5, ông nói với ai ông sẽ trở lại?”

Lưu ý Áp-ra-ham nói: “Ta và con trai đi đến đằng kia... rồi chúng tôi sẽ quay lại với bạn.”

Rồi đọc Hê-bơ-rơ 11:17-19.

Giải thích những câu này ở phần cuối của Kinh Thánh khoảng 2.000 năm sau khi sự kiện chúng ta học trong Sáng thế ký 22. Chúng đem đến sự hiểu biết sâu sắc về những gì Áp-ra-ham suy nghĩ khi Áp-ra-ham đặt Y-sác trên bàn thờ.

Áp-ra-ham tin gì về những gì Đức Chúa Trời có thể làm gì?

Áp-ra-ham tin rằng Đức Chúa Trời vừa tốt lành vừa quyền năng – nếu Y-sác chết trên bàn thờ Đức Chúa Trời có thể và sẽ kêu Y-sác sống lại.

- Xem Sáng thế ký 22:7-14. Đức tin của Áp-ra-ham được vững chắc trong trường hợp này như thế nào?

Đức Chúa Trời chặn việc dâng Y-sác và cung cấp con chiên làm tế lễ thay thế, chết thế chỗ cho Y-sác.

Giải thích rằng khái niệm này về con vật vô tội chết làm của lễ thay thế cho người nam và người nữ là khái niệm quan trọng và suốt cả Kinh Thánh. Thông báo với học viên rằng chúng ta sẽ nói nhiều về điều này trong những sự kiện trong tương lai.

c. Đọc Sáng thế ký 22:15-18.

Lời hứa nào bạn nhìn thấy trong câu 18?

Ở đây Đức Chúa Trời hứa rằng tất cả các dân tộc trên sẽ được phước qua dòng dõi của Áp-ra-ham.



Điều gì khác nhau ở đây, so với Sáng thế ký 12:3? Gợi ý: So sánh “từ người...” với “từ dòng dõi của người...”

Trong Sáng thế ký 12:3 Đức Chúa Trời bảo Áp-ra-ham rằng tất cả mọi dân trên đất sẽ được phước qua ông (Áp-ra-ham). Nhưng, trong lời hứa của Sáng thế ký 22:18, Đức Chúa Trời nói rằng phước hạnh sẽ đến với các dân tộc sẽ không phải là điều gì đó mà cá nhân Áp-ra-ham sẽ nhận ra qua cuộc đời riêng của mình. Phước hạnh đặc biệt sẽ đến qua nhóm con cháu của ông hay qua ai đó từ nhóm đó.

Thảo luận: Bạn có tưởng tượng rằng Áp-ra-ham có tò mò về phước hạnh này và nó sẽ trở nên sự thật như thế nào?

d. Sau này, Y-sác có một đức con đặc biệt tên là Gia-cốp (người mà sau này Chúa đặt tên lại là “Y-sơ-ra-ên” có mười hai người con.

Vì chúng ta không có thời gian để đọc những phân đoạn Kinh Thánh nói về phần còn lại của cuộc đời Y-sác và sự sinh ra và đời sống của Gia-cốp, nhưng hãy dành ít phút để học viên ôn lại vắn tắt cuộc đời của Y-sác sau này và Gia-cốp trở thành đứa con đặc biệt qua người mà “phước hạnh đặc biệt đến với tất cả con người” đã đến. Giải thích Đức Chúa Trời thay đổi tấm lòng và tên “Gia-cốp” (mà có nghĩa “kẻ âm mưu hay kẻ lừa gạt”) thành tên “Y-sơ-ra-ên” (có nghĩa “người vật lộn với Đức Chúa Trời” để nhận được phước hạnh của Đức Chúa Trời.)

Khi Y-sơ-ra-ên chuẩn bị chết, lời hứa nào ông đã hứa với con trai Giu-đa trong vài lời đầu tiên trong Sáng thế ký 49:10? Lưu ý: Cây phủ việt là cây trượng được cầm bởi một vị vua như là dấu hiệu của uy quyền hoàng gia.

Trước hết, hãy hỏi học viên có ý kiến gì về những gì Đức Chúa Trời phán ở đây. Rồi gây dựng theo sự trả lời của học viên.

Đức Chúa Trời báo trước cây phủ việt (biểu tượng của thẩm quyền vua) sẽ ở giữa con cháu Giu-đa và đó là một đẳng ban luật pháp (chỉ định khác về người cầm quyền) sẽ ra từ Giu-đa. Trong phân đoạn cuối, Đức Chúa Trời dường như báo trước rằng “dân tộc” hay “các nước” sẽ được cai trị bởi vị vua này là đẳng ban luật pháp.

Đừng bàn luận nhiều về điều này, nhưng khích lệ học viên nhớ lời hứa này. Nó sẽ quay lại trong một số những sự kiện sau.

Câu Chuyện Kinh Thánh theo Thời Gian

Đức Chúa Trời được Phát Họa trong Những Sự Kiện Như Thế Nào?



(trang 16–17)

Sự kêu gọi Môi-se để lãnh đạo

Một số con cháu của Áp-ra-ham (Y-sơ-ra-ên) trở thành nô lệ ở xứ Ê-díp-tô. Nhưng Đức Chúa Trời kêu gọi Môi-se dẫn họ ra khỏi Ê-díp-tô vào xứ Canaan. Canaan là vùng đất mà Chúa đã hứa cho Áp-ra-ham.

Xuất 1:1-14; Xuất 3:1-17



a. Chúa đã tạo ra những hoàn cảnh trong gia đình của Y-sơ-ra-ên đặt con trai Giô-sép ở xứ Ê-díp-tô như là vị lãnh đạo nổi bật để chuẩn bị con đường cho gia đình của Y-sơ-ra-ên đi theo.

Đừng đi vào chi tiết, nhưng dành thời gian ôn lại những câu chuyện của Giô-sép. Tập trung vào những trải nghiệm chính mà xảy ra trong gia đình của Giô-sép, cuối cùng Giô-sép có quyền lực ở xứ Ê-díp-tô.

b. Đọc Xuất 1:1-7. Câu 7 mô tả sự phát triển của dân tộc Y-sơ-ra-ên theo cách nào?

“Con cháu Y-sơ-ra-ên sinh sôi nảy nở rất nhanh; dân số gia tăng, lan tràn khắp xứ và trở nên vô cùng hùng mạnh.” (Xuất 1:7)

Lưu ý năm cách mà tác giả của Xuất-ê-díp-tô-ký mô tả sự phát triển của dân tộc Y-sơ-ra-ên trong khi họ ở Ê-díp-tô. Không có gì ngạc nhiên khi dân Ê-díp-tô bắt đầu quan tâm về quyền lực của dân tộc khác đang lớn mạnh.

c. Đọc Xuất 1:8-14. Chuyện gì xảy ra sau khi vua Pha-ra-ôn Ê-díp-tô mới lên nắm quyền – một người không nhớ đến Giô-sép con trai của Y-sơ-ra-ên hay lời hứa của vua Pha-ra-ôn trước đây với Y-sơ-ra-ên?

Nỗ lực làm giảm đi sự phát triển của dân tộc Y-sơ-ra-ên, dân Ê-díp-tô bắt đầu bắt họ làm nô lệ.

d. Đọc Xuất 3:1-10.

Nhiệm vụ nào Chúa muốn giao cho Môi-se?

Chúa muốn Môi-se dẫn dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Mặc dù Môi-se là dân Y-sơ-ra-ên, ông đã bỏ đi khỏi nước 40 năm. Ông đủ phẩm chất để làm nhiệm vụ này bởi vì ông đã được nuôi dưỡng trong cung điện hoàng cung ở Ê-díp-tô, như là con trai nuôi. Không nghi ngờ gì ông học thức hơn những người dân Y-sơ-ra-ên thời của ông.

Lưu ý: Bạn có thể ôn vắn tắt cuộc đời của Môi-se, từ lúc ông sinh cho đến khi Chúa gọi ông dẫn Y-sơ-ra-ên khỏi xứ Ê-díp-tô.

Chúa phán rằng Ngài có mối quan hệ đặc biệt nào dân Y-sơ-ra-ên?

Câu 6: Đức Chúa Trời công bố rằng Ngài là “Đức Chúa Trời của cha ngươi – Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp (Y-sơ-ra-ên).”

Câu 10: Đức Chúa Trời tuyên bố rằng con cháu của Y-sơ-ra-ên là dân “Ta”.

Lưu ý: “Con cái dân Y-sơ-ra-ên” = con cháu cái của Y-sơ-ra-ên (trước đây tên là Gia-cốp).

e. Đọc Xuất 3:11-17.

Môi-se phải nói gì với dân Y-sơ-ra-ên khi họ ở ông: “Ai sai người?”

• Những hướng dẫn của Chúa trong câu 14?

Đức Chúa Trời bảo Môi-se nói với dân Y-sơ-ra-ên “TA” sai.

Hỏi học viên: “Bạn nghĩ gì về ý nghĩa hay có ý gì khi Chúa nói chính Ngài là “TA LÀ?”



Một học viên đã trải qua khóa học này nói rằng “Chúa là như thế.” Đó là sự trả lời sâu sắc. Đức Chúa Trời không có khởi đầu cũng không có kết thúc. Ngài không được tạo nên. Ngài “như thế!” (từ thần học chúng ta gọi là Ngài là tự hằng hữu).

- **Từ hướng dẫn của Chúa trong câu 15?**

Đức Chúa Trời cũng bảo Môi-se nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng “Giê-hô-va” Đức Chúa Trời của cha họ, Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp là Đấng sai ông.

“CHÚA” (khi từ được viết hoa như thế này được dịch từ từ Hê-bơ-rơ (“Yahweh hay Giê-hô-va”) có nghĩa giống như “TA LÀ”. Đó là từ nhân xưng dành cho Đức Chúa Trời. Khi chúng ta học xuyên suốt Kinh Thánh, chúng ta học biết rằng có nhiều tà thần và chúng cũng có danh xưng riêng (ví dụ thần Baal). Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời hay “Giê-hô-va” là Đức Chúa Trời đặc biệt và duy nhất chân thật, Đấng dựng nên trời và đất – Chúa của Kinh Thánh!

Những Tai Họa và Lễ Vượt Qua



Để giải cứu tự do cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã giáng một loạt các tai họa trên xứ Ai-cập. Những tai họa này gồm sự chết của con trai đầu lòng trong mỗi nhà. Tuy nhiên, Chúa đã bảo vệ những người đã bày tỏ đức tin đúng trong Ngài.

Xuất 12:1-13, 21-23

a. Để bày tỏ quyền năng của Ngài trên các tà thần của xứ Ê-díp-tô và thuyết phục Pha-ra-ôn tha cho dân Y-sơ-ra-ên đi, Đức Chúa Trời đã ban hành một loạt tai họa trên Ê-díp-tô. Tai họa thứ mười và cuối cùng trong những loạt tai họa gồm cái chết của con trai đầu lòng và động vật.

Tóm tắt những đối thoại giữa Môi-se và Pha-ra-ôn và chín tai họa đầu tiên mà vua Pha-ra-ôn từ chối tha cho dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi ách nô lệ tại Ê-díp-tô. Giải thích đây là trận chiến giữa tà thần của xứ Ê-díp-tô với Đức Chúa Trời chân thật Đấng Sáng Tạo của dân Y-sơ-ra-ên và của Kinh Thánh.

Để có cái nhìn tổng quan về ý nghĩa thần học về sự đối đầu và tai họa, hãy đọc Phần VII ("Môi-se dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên") trong Câu Chuyện Cựu Ước được biên soạn bởi Dr. David Brooks.

b. Đọc Xuất 12:1-13, 21-23.

- Tiêu chuẩn Chúa đòi hỏi ở con vật làm của lễ dâng là gì? Xem câu 5.

"Con chiên(1) không (2) tì vết, một (3)chiên đực (4) giáp năm. Các ngươi hãy bắt nó (5)từ trong bầy chiên hoặc trong bầy dê." (câu 5)

Dân Y-sơ-ra-ên làm gì với huyết của con vật này? Xem câu 7 và 22.

Họ lấy một ít huyết và bôi lên (dùng nắm cây bôi hương) ba nơi xung quanh cửa: (1) trên trụ cửa bên trái, (2) trên trụ cửa bên phải, và (3) trên lanhtô —thanh ngang hoặc phía trên đầu cửa của nhà nơi mà họ phải ăn con chiên làm của lễ đã được nướng.

Đối với những lãnh đạo nhóm học Kinh Thánh, sẽ có sự cám dỗ để giải thích rằng ba điểm bôi máu nói lên thập tự giá. Ở điểm này, đừng giải thích đến đó.

- Dấu hiệu nào khiến Chúa đi qua nhà mà không giáng sự chết xuống? Xem câu 12-13, 23.

Khi Đức Chúa Trời đi qua đất Ê-díp-tô đêm đó, nếu Ngài thấy huyết của con chiên bị giết bôi lên cửa nhà, Ngài đi qua ngôi nhà đó – Ngài không giáng sự phán xét trên gia đình đó.

Bôi huyết, như Đức Chúa Trời dạy biểu, là thực hành đức tin trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người chủ nhà.

Có một câu thảo luận tốt ở đây: "Khi một người bôi huyết của con chiên hy sinh như Đức Chúa Trời dạy biểu, người đó tin gì về sự tính chân thật của Giê-hô-va Đức Chúa Trời?"

Một số câu trả lời đúng:

1. Giê-hô-va Đức Chúa là Chúa chân thật.
2. Ngài cung cấp cho con người có cơ hội tránh sự phán xét của Ngài.
3. Ngài chân thật với lời hứa của Ngài và Lời Ngài đáng tin cậy.
4. Ngài sẽ bảo vệ những ai thực hành đức tin đúng trong Ngài.
5. Ngài là Đức Chúa Trời quyền năng và có quyền năng hơn các tà thần của xứ Ê-díp-tô.



- Chúa đã thiết lập kỉ niệm để nhắc dân y-sơ-ra-ên về sự giải cứu khỏi sự chết này. Tên gọi của kỉ niệm này là gì? Xem câu 27.

Chúa bảo dân Y-sơ-ra-ên kể lại cho con cháu họ rằng kỉ niệm này là “Lễ Vượt Qua của CHÚA.” Về ngày này, con cháu của Y-sơ-ra-ên giữ lễ vượt qua này mỗi năm.

Ra Khỏi Ê-díp-tô của dân Y-sơ-ra-ên

Khi Môi-se dẫn Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô, Chúa làm con đường xuyên qua Biển Đỏ. Chúa làm điều này để chuẩn bị con đường cho dân Y-sơ-ra-ên tiến về đất hứa của Canaan.

Xuất 14:1-31



a. Đọc Xuất 14:1-12.

Điều gì khiến sự mạnh mẽ của dân Y-sơ-ra-ên (trong câu 8) lại nhanh chóng chuyển thành sợ hãi (trong câu 10)?

Khi dân Y-sơ-ra-ên sớm nhận ra Pha-ra-ôn cùng quân đội mình kéo gần đến họ, sự mạnh mẽ chuyển thành sợ hãi.

b. Theo câu 1-2 và câu 9 trong Xuất 14, tên nơi dân Y-sơ-ra-ên đóng trại là gì?

Họ đóng trại giữa Mít đôn và biển Đỏ gần Phi-ha -hi -rốt, ngang (đối diện) Baanh Sêphôn.

Tìm vị trí đúng của nơi đó trên bản đồ trang 8.

Không ai biết nơi chính xác của những nơi này, nhưng Phi-ha- hi- rốt có lẽ gần với cái vết trên bản đồ trong trang 8.

c. Đọc Xuất 14:13-14.

Trong câu 8, lời nói của Môi-se bày tỏ đức tin trong Chúa như thế nào?

Môi-se tin mạnh mẽ rằng Đức Giê-hô-va đã dẫn dắt họ đến đây rồi sẽ giải cứu họ khỏi sự mưu hại trên tay của dân Ê-díp-tô. Ông đã nói thêm “dân Ê-díp-tô mà người ngó thấy ngày nay, thì chẳng bao giờ ngó thấy nữa” và “Đức Giê-hô-va sẽ chiến cự cho, còn các người cứ yên lặng.”

d. Khi bạn đọc phần còn lại của chương này, tìm ít nhất ba phép lạ mà Đức Chúa Trời làm để khiến dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi dân Ê-díp-tô và rời khỏi xứ Ê-díp-tô.

Đọc Xuất 14:15-31.

Nhận định và thảo luận những phép lạ mà Chúa làm.

1. Trụ mây đã dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên di chuyển phía sau họ, giữa những kẻ thù của Ê-díp-tô và dân Y-sơ-ra-ên. Chúa khiến một bên của đám mây tối và bên kia sáng. Đám mây ngăn không cho dân Ê-díp-tô đến gần dân Y-sơ-ra-ên.
2. Đức Giê-hô-va chia nước biển Đỏ và làm khô đáy biển để tạo ra lối đi cho dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi dân Ê-díp-tô.
3. Sau khi dân Y-sơ-ra-ên đi qua biển Đỏ cách an toàn, Đức Giê hô va đóng nước Biển Đỏ lại để tiêu diệt dân Ê-díp-tô đang đuổi theo họ.

16 Mười điều răn

Ở trong đồng vắng giữa Ê-díp-tô và Canaan, Đức Chúa Trời, Đấng Thánh Khiết trọn vẹn ban cho dân Y-sơ-ra-ên một số luật pháp. Những luật pháp này bày tỏ sự ghét “tội lỗi” của Ngài.

Xuất 20:1-17



a. Chúa ban một hệ thống luật pháp hoàn chỉnh cho quốc gia Y-sơ-ra-ên, nhưng phần trọng tâm của hệ thống luật đó thường được gọi là Mười Điều Răn.

Đọc Xuất 20:1-17 và nhận biết mười điều răn này.

Thứ 1 (câu 3) = Trước mặt Chúa, không có các thần khác.

Bởi vì Chúa là Đấng Tạo Hóa, Ngài sở hữu chúng ta và chỉ có Ngài xứng đáng với sự tôn kính và trung thành của chúng ta. Không điều gì trong cuộc đời chúng ta đặt trên Đức Giê-hô-va cả. Điều này thật đúng đối với tà “thần” bởi vì chúng không phải là thần thật gì cả.

Nếu chúng ta đặt cái gì đó trong đời sống chúng ta trên Đức Giê-hô-va, chúng ta đã phạm điều răn thứ nhất.

Thứ 2 (câu 4-6) = Chớ thờ hình tượng.

Điều răn thứ hai hơi tương tự như điều răn thứ nhất, nhưng không hoàn toàn giống nhau. Dựa trên điều răn thứ nhất, chúng ta biết làm hình tượng và thờ tà thần qua hình tượng đó là sai. Nhưng điều răn này rộng hơn điều răn kia. Làm hình tượng rồi thậm chí sử dụng hình tượng đó để thờ Đức Giê-hô-va chân thật là sai. Đấng Tạo Hóa của Kinh Thánh là thần thiêng không thể bị giam xuống để trở thành hình tượng vật chất.

Nếu chúng ta làm hình tượng vật chất và thờ tà thần hay thậm chí Đức Giê-hô-va chân thật, chúng ta phạm điều răn thứ hai.

Thứ ba (câu 7) = Chớ lấy danh Giê-hô-va Đức chúa Trời mà làm chơi.

“Lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm chơi” nghĩa là dùng tên thánh đó cách hồ hợt hay chế giễu, theo cách không thật sự tôn kính Ngài hoặc danh Ngài.

Nếu chúng ta làm thế, chúng ta phạm điều răn thứ ba.

Thứ 4 (câu 8-11) = Hãy nhớ ngày Sa-bát nên thánh.

Phần cuối của tuần sáng tạo (sự kiện trong trang 12), Kinh Thánh bảo chúng ta rằng Đức Chúa Trời nghỉ vào ngày thứ bảy (Sáng 2:1-3). Đức Chúa Trời không nghỉ ngơi vì do Ngài quá mệt, Đức Chúa Trời toàn năng của chúng ta không bao giờ mệt mỏi. Đức Chúa Trời “nghỉ” trong ngày đó để làm gương cho những người nam và nữ. Ngài tạo dựng chúng ta theo cách mà chúng ta có nhu cầu con người phải nghỉ ngơi cách đều đặn kỳ định. Trong phần chính đầu tiên của Kinh Thánh (Cựu Ước) Đức Chúa Trời lên kế hoạch cho dân Y-sơ-ra-ên yêu cầu họ phải nghỉ ngơi và dành cho Ngài ngày thứ bảy – gọi là ngày “Sa-bát”.

Mặc dù kế hoạch của Đức Chúa Trời cho chúng ta đã thay đổi đôi chút trong phần chính cuối cùng của Kinh Thánh (Tân Ước), Đức Chúa vẫn muốn chúng ta làm đúng chính chúng ta bằng cách thất bại trong việc nghỉ ngơi đều đặn và đúng định kỳ.

Nếu chúng ta làm ngược nguyên tắc “nghỉ ngơi” của Đức Chúa Trời cho đời sống chúng ta, chúng ta đánh mất thói quen quan trọng mà Đức Chúa Trời lập cho cuộc đời chúng ta.

Thứ 5 (câu 12) = Hãy hiếu kính cha mẹ người.

Đức Chúa Trời thiết lập thẩm quyền của cha mẹ trên con cái là nguyên tắc cơ sở của đời sống gia đình đã tồn tại từ thời của Adam & Eva. Vì bản chất tội lỗi mà con cái thừa hưởng từ cha mẹ chúng, và từ Adam và Eva, tất cả con cái (một cấp độ hay khác) đôi khi chống lại thẩm quyền này và không tôn trọng cha mẹ chúng.

Khi (như là con cái) chúng ta không vâng lời cha mẹ, chúng ta phạm điều răn thứ năm.

Thứ sáu (câu 13) = Chớ giết người.

Từ Hê-bơ-rơ trong phân đoạn này mà từ đó chúng ta có từ tiếng Anh “giết” hay “giết người” được dịch là “giết người có chủ tâm”, không có nghĩa cấm giết theo nghĩa tự phòng vệ thật sự.

Tính trọng của giết người dễ hiểu khi chúng ta nhớ rằng Đức Chúa Trời tạo dựng nên người nam và người nữ “theo hình ảnh Ngài.” Thật vậy, hành động giết người là sự tấn công vào chính Đức Chúa Trời.

Lưu ý: Có lẽ ngôn ngữ nên tránh thảo luận về chiến tranh, hình phạt tử hình ... Đó là những câu hỏi tốt bạn nên lưu ý và sẽ giải quyết sau. Nhưng ở điểm này, những thảo luận này có lẽ làm lệch đi sự tập trung vào phần học.

Trong phần sau của Kinh Thánh, chúng ta học biết rằng sự găm ghét sâu sắc ai đó giống như giết người.

Khi con người, hành động vì những bất đồng ích kỷ cá nhân, lấy đi mạng sống của người khác, họ phạm điều răn thứ sáu.

Thứ bảy (câu 14) = Chớ phạm tội tà dâm.

Có một số tội tình dục được đề cập trong Kinh Thánh, tất cả được định nghĩa rõ như là phạm luật thánh khiết của Chúa. Trong điều răn này, Chúa tập trung vào tội tà dâm – những mối quan hệ có sự tham gia của người kết hôn với người mà không phải là người phối ngẫu của mình.

Trong phần sau này của Kinh Thánh, chúng ta học biết rằng sự ước muốn quan hệ với ai đó mà không phải người phối ngẫu của mình là phạm luật pháp của Đức Chúa Trời.

Khi con người bước vào những mối quan hệ với ai đó mà không phải người bạn trong hôn nhân của mình, họ phạm điều răn thứ bảy.

Thứ tám (câu 15) = Chớ trộm cắp.

Chúa phán rõ trong Kinh Thánh rằng phải tôn trọng tài sản riêng của người khác.

Khi chúng ta lấy những gì không phải của chúng ta, chúng ta phạm điều răn thứ tám.

Thứ chín (câu 16) = Chớ làm chứng dối.

Nguyên tắc trong điều răn này là đơn giản—đừng không chân thật, đừng nói dối.

Bất cứ khi nào chúng ta nói dối, “dối ít” hay “dối nhiều,” chúng ta phạm điều răn thứ chín.

Thứ mười (câu 17) = Chớ tham lam.

Điều răn thứ mười mở rộng điều răn thứ tám. Ăn cắp là sai, như có lòng tham những điều của người khác cũng sai.

Bất cứ khi nào chúng ta tham những gì đó của người khác, chúng ta phạm điều răn thứ mười.

b. Những điều răn này cho chúng ta biết gì về bản chất của Chúa?

Những điều răn này bày tỏ cho chúng ta rằng Đức Chúa Trời là thánh khiết, công bình, và thẳng thắn.

Thời điểm Chúa ban những luật pháp này cho dân Y-sơ-ra-ên, những luật pháp này đồng nhất.

Hệ thống tôn giáo của con người sống xung quanh dân y-sơ-ra-ên bấy giờ chưa có những luật đạo đức cao minh để cai trị con người. Thật vậy, tính vô đạo đức trong những xã hội này không ngăn chặn được hoàn toàn. Tội tình dục, sự chống nghịch của con cái, tính chân thật, ăn cướp, thờ thần tượng, giết người và những hình thức khác của bạo lực đã lan tràn.

Tất cả những điều này cho thấy những xã hội thất bại để thừa nhận, giữ, và vâng theo Đức Giê-hô-va Đấng Sáng Tạo và Chủ của chúng ta.

c. Trong văn hóa của bạn, một trong những điều răn nào người ta thường vi phạm?

Câu trả lời cho câu hỏi này sẽ khác nhau theo nền văn hóa, nhưng hầu hết những người tham gia trong lớp học sẽ trả lời “tất cả chúng!” Nếu có một hoặc hai điều răn vi phạm tội hơn nơi bạn sống, hãy mô tả những tội đó chi tiết hơn.



d. Những điều răn này nói cho chúng ta điều gì về bản chất và đặc tính của nhân loại?

Nói chung mười điều răn này là thước đo nhân loại và cho chúng ta nói riêng (từng cá nhân). Khi chúng ta chân thật đánh giá đời sống của chúng ta trong ánh sáng của những tiêu chuẩn đạo đức này, mọi người thiếu xót cái này hay cái kia.

e. Một người phải phạm bao nhiêu điều răn của Chúa thì phạm tội? Suy nghĩ về Adam và Eva. Xem sự kiện 5 trong trang 14.

Khi Adam và Eve không vâng một điều răn mà Đức Chúa Trời ban cho họ, họ chết thuộc linh (trở nên phân cách với mối quan hệ gần gũi với Đức Chúa Trời thánh khiết, Đấng Tạo Hóa). Bởi vì Đức Chúa Trời thánh khiết trọn vẹn và vô tội, chỉ cần một hành động của sự không vâng lời họ loại khỏi hệ thống tính cách thánh khiết của Đức Chúa Trời.

Câu Chuyện Kinh Thánh theo Thời Gian

**Đức Chúa Trời được Phát Họa trong Những
Sự Kiện Như Thế Nào?**



(trang 18–19)

17 Đền Tạm trong Đồng Vắng

Đức Chúa Trời hướng dẫn Môi-se xây một nơi tiện lợi để thờ phượng. Trong nơi này, dân Y-sơ-ra-ên dâng tế lễ và nhận sự tha thứ cho tội lỗi của họ.

Xuất 40:17-34; Lê-vi-ký 1:1-4, 10



a. Đọc Xuất 40:17-34.

So sánh những gì bạn đọc với bức tranh của đền tạm ở trang 10.

Xuất 40:17-34 mô tả ngắn gọn về việc sắp xếp những dụng cụ trong đền tạm. Việc xác nhận một số vật thể được đề cập trong phân đoạn này có thể không rõ ràng.

"Bản chứng" được đề cập ở đây nói đến hai bảng đá mà trên đó Mười Điều Răn được viết ra. Chúng là bản chứng luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự Ngài. Như trong câu 20, bảng đá này được đặt trong Hòm Giao Ước.

"Bàn bánh" trong câu 22 là bàn bánh. Bàn thờ bằng vàng là một bàn thờ nhỏ được đặt trước bức màn chia nơi thánh lớn hơn với nơi chí thánh, nơi đặt hòm giao ước.

Những vật thể khác trong những câu Kinh Thánh này sẽ dễ xác nhận trên bảng vẽ đền tạm.

Nếu đây là việc học cho người hướng dẫn, người hướng dẫn nên chuẩn bị giải thích những chức năng và mục đích của những phần chính của đền tạm.

Mười sáu trang trong sách này của Kinh Thánh (Xuất 25-40) cần để mô tả đền tạm trọn vẹn. Chúng tôi khuyến khích bạn đọc và học những chương này để chuẩn bị dẫn dắt học viên có cái nhìn tổng quan về đền tạm.

Tóm lại, có hơn 50 chương trong Kinh Thánh mô tả đền tạm và chức năng của nó. Rõ ràng đây là nơi quan trọng suốt trong thế kỷ mà nó được sử dụng.

Nó cũng rất quan trọng để học **Câu Chuyện Hy Vọng**. Đó là bài học thí dụ để làm dễ hiểu cách người nam và người nữ phạm tội có thể nhận sự tha thứ tội lỗi như không của Đức Chúa Trời.

Tất cả những thông tin mà bạn cần để trang bị để giải thích đền tạm có thể được tìm thấy trong trang web sau. Chúng tôi cũng đề nghị bạn nên mua cuốn sách nhỏ về đền tạm và Bộ Đền Tạm Mẫu có sẵn trên trang này.

<http://www.the-tabernacle-place.com/>

Nếu có thể, dùng mẫu đền tạm để giải thích những đặc tính và chức năng của đền tạm trong phần học **Câu Chuyện Hy Vọng** này.

b. Đền tạm là nơi của sự thờ phượng, nhưng cũng là nơi tội lỗi của một người có thể được chuộc (được che hay tha thứ). Tội lỗi một người có thể được chuộc bằng cách dâng một tế lễ từ bầy súc vật hay những con dê của mình, từ bầy chiên hay từ bầy chim. Những con vật đem dâng tế lễ sẽ chết như vật thay thế để chuộc (che hoặc tha thứ) tội lỗi cho một người.

Cách đúng để học cấu trúc và đồ đạc của đền tạm là từ bên trong (nơi Chúa ngự) đến bên ngoài (nơi người có tội đến gần Đức Chúa Trời bằng của tế lễ). Khi bạn hướng dẫn học, hãy bắt đầu với hòm giao ước và nắp thi ân trong nơi chí thánh, rồi học đến đền thờ bằng đồng được đặt phía trong cổng (the courtyard gate).

Đọc Lê-vi-ký 1:1-4 và 10-14.

Tóm tắt quá trình người ta làm theo.

Tập trung vào những câu 1-4 và yêu cầu học viên tóm tắt quá trình được nói trong những câu Kinh Thánh này.



Nhấn mạnh việc đặt tay của một người trên đầu của con vật và giải thích điều gì xảy ra ở điểm này – trong mắt Chúa, tội lỗi của một người dâng tế lễ được truyền sang con vật mà con vật đó sẽ chết như của thay thế cho tội lỗi người dâng.

d. Những điều tương tự nào bạn nhìn thấy giữa những gì đã làm ở đây và những gì đã xảy ra trong sự kiện 8 ở trang 15?

Điều tương tự rõ ràng nhất là những con vật vô tội kia chết vì tội lỗi của nhân loại. Trong cả hai trường hợp, Đức Chúa Trời hướng dẫn cả kế hoạch này để con người có thể nhận được ân sủng rất đặc biệt.

18 Con Rắn bằng Đồng

Trên con đường họ đến Canaan, dân Y-sơ-ra-ên chống nghịch lại Đức Chúa Trời, và Chúa phạt họ bằng cách cho rắn cắn họ. Nhưng Đức Chúa Trời bởi ân điển đã cung cấp phương thuốc chữa lành sự đau khổ của họ.

Dân số ký 21:4-9



a. Đọc Dân-số-ký 21:4-9 và nhận biết từng phần sau của câu chuyện này:

Tóm tắt bối cảnh của câu chuyện này. Giải thích dân Y-sơ-ra-ên thất bại tin cậy Chúa tại Kadesh Barnea (chỉ điểm này ra trên bản đồ trang 8) và giải thích cách họ lang thang trong Đồng Vắng Sinai 40 năm. Sự kiện này xảy ra tại đồng vắng này.

• Tội bất tin và phản nghịch

⁵ Vậy dân sự nói nghịch cùng Đức Chúa Trời và Môi-se mà rằng: “Làm sao người khiến chúng tôi lên khỏi xứ Ê-díp-tô đặng chết trong đồng vắng? Vì đây không có bánh, cũng không có nước, và linh hồn chúng tôi đã ghê gớm thứ đồ ăn đạm bạc này.”

• Sự phán xét

⁶ Đức Giê-hô-va sai con rắn lửa đến trong dân sự, cắn dân đó đến nỗi người Y-sơ-ra-ên chết rất nhiều.

• Sự xưng nhận

⁷ Dân sự bèn đến gần Môi-se mà nói rằng: “Chúng tôi có phạm tội, vì đã nói nghịch Đức Giê-hô-va và người”;

• Cầu nguyện cho sự giải cứu

...hãy cầu xin Đức Giê-hô-va, để Ngài khiến ẩn lìa xa chúng tôi.

• Sự cung ứng của Đức Chúa Trời

⁸ Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: “Hãy làm lấy một con rắn lửa, rồi treo nó trên một cây sào. Nếu ai bị cắn và nhìn nó, thì sẽ được sống.”

• Đức tin

⁹ Môi-se làm một con rắn bằng đồng, rồi treo lên một cây sào; nếu người nào đã bị rắn cắn mà nhìn con rắn bằng đồng,

• Sự sống

...thì được sống.

b. Dân Y-sơ-ra-ên phải làm gì để được cứu khỏi sự chết?

Đơn giản họ phải nhận biết nhu cầu của mình và bởi đức tin, phải nhìn lên sự cung cấp mà Chúa đã ban cho họ. Không có phép mầu gì về con rắn bằng đồng (được khẳng định ở nơi khác trong Kinh Thánh.) Đó là hành động của đức tin (tin cậy hay phụ thuộc hoàn toàn) trong Chúa khiến người đang chết được cứu.

c. Ghi nhớ sự kiện này bởi vì có một người Thầy rất quan trọng sẽ nhắc đến điều này trong câu chuyện diễn tiến của Kinh Thánh. Vị Thầy này sẽ giải thích ý nghĩa tiên tri của sự kiện này.

Đừng đi trước câu chuyện bằng cách nói nhiều ở điểm này.

19 Sự Cai Trị của Vua Đavít

Sau khi dân Y-sơ-ra-ên bước vào Canaan, Đức Chúa Trời cai trị họ qua các quan xét và các vua. Một trong số những vị vua đó là Đavít. Chúa đã hứa với vương quốc vua Đavít sẽ tiếp tục đời đời qua một hậu duệ đặc biệt.

2 Sam-nu-ên 7:1-16



Sự kiện này cách sự kiện trước (sự kiện thứ 18) khoảng hàng trăm năm. Tóm tắt ngắn gọn những gì xảy ra trong suốt thời gian đó.

Dùng bản đồ trong trang 8 (trước hết ôn tổng quát địa lý) và trang 7 (thu nhỏ lại tại Canaan) để giải thích cách dân Y-sơ-ra-ên làm lối đi đến nơi ở phía đông của sông Giô-đanh, ngang qua Giê-ri-cô.

Giải thích cách dân Y-sơ-ra-ên (dưới sự lãnh đạo của của Giô-sua) ngang qua Sông Giô-đanh cách kỳ diệu, chiếm Giê-ri-cô trước và sau đó dần dần chiếm những khu vực chính của Canaan. Quay lại điểm c. trong sự kiện 11 (trang 17 của Câu Chuyện Hy Vọng để ôn lại nơi Chúa hứa với Áp-ra-ham về những gì sẽ xảy ra).

Giải thích rằng Đức Chúa Trời và dân Y-sơ-ra-ên hủy diệt người ... Những người sống ở Canaan (dân Canaan) vô tín gian ác hàng thế kỷ (thậm chí đưa con qua lửa như là của lễ thiêu) và việc chiếm vùng đất này là sự phán xét của Đức Chúa Trời vì có tội lỗi của họ. Đó là ân điển của Đức Chúa Trời tri hoãn sự phán xét của Ngài!

a. Ở Canaan, dân Y-sơ-ra-ên được cai trị bởi một số các quan xét và sau này bởi một loạt các vua. Đa-vít là vua thứ hai, là vị vua vĩ đại nhất và thánh khiết nhất trong số đó.

Giải thích thật ngắn gọn gian đoạn các quan xét:

1. Dân Y-sơ-ra-ên bắt đầu sống giống như những dân tộc gian ác mà họ đã tiêu diệt.
2. Rồi, như là sự phán xét cho tội lỗi của họ, nhóm người cai trị trên họ một thời gian.
3. Rồi, họ luôn kêu cầu Đức Chúa Trời của họ và xin Ngài giúp đỡ sự nguy khốn của họ.
4. Rồi, nhiều lần Chúa đã dấy lên những lãnh đạo ("quan xét") trong vòng Y-sơ-ra-ên để giúp đỡ và dẫn dắt họ đánh bại những kẻ xâm lược.
5. Rồi, chu kỳ đó cứ lặp đi lặp lại.

Đa-vít, vua thứ hai, thánh khiết và vĩ đại nhất trong số họ.

Giải thích rằng sau hàng trăm năm được cai trị dưới các quan xét, dân Y-sơ-ra-ên xin Chúa cho họ một vua và người đó tên là "Sau-lơ" được xúc dầu làm vua thứ nhất. Rồi sau đó Chúa đưa Đa-vít lên làm vua.

Đọc 2Sa-mu-ên 7:1-7.

Loại nhà nào Đa-vít muốn xây cho Đức Chúa Trời?

Đến thời điểm này, chưa có đền thờ nào ổn định cho dân chúng có thể đi đến thờ phượng Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Hòm giao ước nơi mà Đức Chúa Trời ngự với dân sự của Ngài, chỉ được để trong "nhà" trong đền tạm bằng lều và trong nhiều năm bị di chuyển từ nơi này đến nơi khác. Thậm chí trong thập niên của vua Đa-vít, không có đền thờ cho Chúa để gặp với dân sự Ngài mặc dù Đa-vít ở nơi cung điện xinh đẹp. Đavít bày tỏ ước muốn xây một đền thờ ("nhà") cho Chúa, nhưng bốn phận đó cần phải để lại cho con trai của Đa-vít, Sô-lô-môn.

Lưu ý: Đavít thu thập những vật liệu và lên kế hoạch cho đền thờ tráng lệ ở Giê-ru-sa-lem, mà sau này con trai của ông, vua Sô-lô-môn xây dựng.

b. Hãy cẩn thận đôi khi nhà cũng hàm ý con cháu hoặc dòng giống của một người.

Giải thích từ “nhà” được dùng ở đây theo hai cách khác nhau- đó là những gì chúng ta gọi là “chơi chữ.”

Đọc phần cuối của 2 Samu-ên 7:11 cho đến câu 13.

Loại nhà nào Chúa hứa thiết lập cho Đavít?

Trong văn hóa của thời bấy giờ xây “nhà” là cách nói đến triều đại hoàng gia – một chuỗi những lãnh đạo có quyền lực trong cùng một gia đình. Thật vậy, Chúa hứa với vua Đavít rằng một loạt những người thống trị (vua) sẽ lên ngôi từ ông và sẽ trị vì trên ngôi của ông sau khi ông qua đời.

Cách đó vẫn được dùng trong một số đất nước –ví dụ như “nhà của Windsor” (ở vương quốc Anh).

c. Đọc 2 Samu-ên 7:16.

Những chi tiết nào chỉ rằng lời hứa về “một nhà” này được mở rộng ra xa hơn là sự trị vì của Sô-lô-môn con trai Đavít?

Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng nhà của Đavít và ngôi của Đavít được thiết lập đời đời! Chúng ta biết từ lịch sử rằng Sô-lô-môn trị vì 40 năm.

d. Hãy đoán xem Đa-vít đến từ chi phái nào của dân Y-sơ-ra-ên. Lưu ý: Hãy nhớ lời hứa của Gia-cốp với Giu-đa trong Sáng thế ký 49:10. Xem sự kiện 12 trong trang 17.

Vua Đavít đến từ chi phái Giu-đa.

Hãy nhắc học viên rằng con cháu của Áp-ra-ham, Gia-cốp (được đổi tên thành “Y-sơ-ra-ên”), có mười hai con trai. Khi con cháu của Y-sơ-ra-ên hình thành một quốc gia, mỗi con của ông trở thành một chi phái. Trước khi Y-sơ-ra-ên qua đời, ông có lời tiên tri cho mỗi con mình và chi phái của chúng.

Sáng thế ký 49:10 ghi lại lời tiên tri mà Y-sơ-ra-ên nói cho chi phái mà được đặt tên từ con trai của Giu-đa của ông.

Thảo luận điều này với học viên – sự kết nối giữa Sáng thế ký 49:10 với lời hứa mà Chúa hứa với vua Đavít về ngôi vua đời đời.

Xuyên suốt lịch sử của dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã mặc khải với các tiên tri của Y-sơ-ra-ên nói tiên tri trước về nhiều chi tiết liên quan đến một người Y-sơ-ra-ên đặc biệt. Người Y-sơ-ra-ên này được sanh ra ở thời điểm trong tương lai và sẽ là Vua và Đấng Cứu Thế.

Ê-sai 7:14; 9:1-2, 6-7; 52:13—53:12



a. Sự sanh ra của Ngài: Đọc Ê-sai 7:14.

¹⁴Vậy nên chính Chúa sẽ ban một điềm cho các ngươi: nầy một gái đồng trinh sẽ chịu thai, sanh ra một con trai, và đặt tên là Em-ma-nu-ên.

Đọc lại Sáng thế ký 3:15 và nhớ rằng Chúa hứa người chinh phục Satan sẽ là dòng dõi người nữ, nhưng không để cập người cha. Xem sự kiện 7 trong trang 15.

¹⁵Ta sẽ làm cho mầy cùng người nữ, dòng dõi mầy cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ đạp đầu mầy còn mầy sẽ cắn gót chân người.

Sự kết nối khả thi nào mà bạn nhìn thấy giữa hai câu Kinh Thánh này?

Có một số vấn đề dịch liên quan đến hai phân đoạn này, đừng nhấn mạnh quá nhiều vào sự kết nối này.

Có thể nói chính xác như sau:

1. Đấng thống trị Satan được hứa trong Sáng thế ký 3:15 sẽ là “dòng dõi” (hay con cái) của người nữ. Không để cập đến người cha. Có lẽ đây là điểm then chốt đấng thống trị Satan sẽ được sanh bởi một sự sanh đồng trinh kỳ diệu.
2. Trong Ê-sai 7:14 tiên tri Ê-sai của Đức Chúa Trời hứa một dấu cho dân Y-sơ-ra-ên – một nữ đồng trinh sẽ chịu thai và sanh một con Trai. Tên của đứa con sanh bởi nữ đồng trinh này sẽ là “Em-ma-nu-ên,” nghĩa là “Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.”
3. Hai lời hứa tiên tri này có thể nói về một và cùng một người. Một số học giả Kinh Thánh tin rằng có sự nối kết giữa hai câu Kinh Thánh này.

b. Nơi sanh của Ngài: Đọc Mi-chê 5:2.

²“Hỡi Bết-hê-lê-m êp-ra-ta, ngươi ở trong hàng ngàn Giu-đa là nhỏ lắm, song từ nơi ngươi sẽ ra cho ta một Đấng cai trị trong Y-sơ-ra-ên; gốc tích Ngài bởi từ đời xưa, từ trước vô cùng.”

Giải thích với học viên rằng “Bết-lê-hê-m êp-ra-ta” là một làng nhỏ ở khu vực của Canaan được chi phái Giu-đa chiếm. Xác định Bết-lê-hê-m trên bản đồ trong trang 7.

Câu Kinh Thánh này có liên quan như thế nào đến lời hứa về cây phủ việt mà Y-sơ-ra-ên hứa với con trai Giu-đa trong Sáng thế ký 49:10? Xem sự kiện 12 trong trang 17.

Lúc gần qua đời, Y-sơ-ra-ên (con người) tiên tri rằng một đấng cai trị và đấng ban luật pháp sẽ ra từ con cháu của Giu-đa và “những dân tộc” hay “quốc gia” sẽ vâng lời vị vua này.

Trong sự kiện trước (sự kiện 19) chúng ta nhìn thấy (1) Đavít là vị vua từ chi phái Giu-đa và (2) Đức Chúa Trời hứa một ngôi của các vua sẽ ra từ Đavít.

**Lưu ý: Đavít đến từ thành phố Bết-lê-hê-m.*

Mi-chê viết khoảng 300 năm sau thời của vua Đavít. Ông dường như tiên tri rằng một Đấng cai trị khác sẽ đến từ Bết-lê-hêm. Nhưng rồi Mi-chê thêm một điều gì đó khớp với Đấng cai trị trong tương lai - Gốc tích "Ngài từ trước vô cùng cho đến đời đời."

Điều đó có nghĩa gì? Giữ suy nghĩ đó!

c. Chức vụ của Ngài ở Ga-li-lê: Đọc Ê-sai 9:1-2 & 6.

Lưu ý rằng khu vực này gần biển Ga-li-lê.

Xác định khu vực này trên bản đồ trang 7. Lưu ý nó gồm cả những thành phố Ca-bê-naum, Bết-thê-đã, và Na-za-rét.

Giải thích rằng khu vực xung quanh Ga-li-lê bị chiếm đóng bởi những kẻ thù của Y-sơ-ra-ên hàng trăm năm sau khi vua Đavít qua đời. Nhiều người trong số họ bị lưu đày. Không phải người Y-sơ-ra-ên (dân ngoại) được đem đến khu vực này thay thế cho người Y-sơ-ra-ên bị bắt đi lưu đày. Thật vậy, khu vực này có một lịch sử bị áp bức tối tăm.

Một con trẻ được sanh ra (một con được ban cho) sẽ mang đến ánh sáng cho khu vực này.

d. Sự chết của Ngài: Đọc Ê-sai 52:13-53:12.

Những tội ác nào con người làm đối với người được mô tả ở đây...?

Đây là một số điều:

52:14 – Hình dung người xài xể hơn con trai loài người.

53:2 – Người chẳng có hình dung chẳng có sự đẹp đẽ; không có sự đẹp đẽ cho chúng ta ưa thích.

53:3 – Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ; người ta che mặt chẳng thèm nhìn xem.

53:4 – Người bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. 53:5 – Người bị thương và bị vết.

53:7 – Người bị hiếp đáp; như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt.

53:8 – Người bị đứt khỏi đất người sống (bị giết!)

Những điều tốt nào xảy ra như là kết quả từ sự chịu khổ của Ngài?

Đây là số:

52:15 – Người sẽ "vẫy-rửa nhiều dân" (Chỉ hỏi cách cường điệu – điều đó có nghĩa gì?)

53:5 – Bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh.

53:6 – Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người, tương tự như những gì được mô tả trong sự kiện 17 trang 20.

53:11 – Qua người (ở đây gọi "tôi tớ công bình") làm cho nhiều người được xưng công bình và người sẽ gánh tội lỗi họ.

53:12 – Đức Chúa Trời chia phần cho người đồng với người lớn – chết cho tội lỗi nhiều người.

e. Sự sống lại của Ngài từ kẻ chết: Đọc Thi thiên 16:8-10.

Câu 10 viết về điều gì?

Phần đầu của câu ("Vì Chúa sẽ chẳng bỏ linh hồn tôi trong âm phủ (mộ phần) nói đến phần vô vật chất của người này (tâm linh hay linh hồn)).

Phần hai của câu ("Cũng không để cho người thánh Chúa thấy sự hư nát") nói đến thân thể của người này không bị tiêu hủy trong mộ phần.

f. Vương quốc đời đời của Ngài: Đọc Ê-sai 9:6-7.

Câu 7 nói rằng Đấng Mê-si sẽ ngồi trên ngai Đavít và trên vương quốc Ngài. Ngài sẽ thiết lập vương quốc Ngài với sự phán xét và công bình, đời đời!



Bạn có thể nhắc lại học viên lời hứa trong sự kiện 19 (trang 21) rằng Đức Chúa Trời đưa Đavít lên làm vua.

Câu Chuyện Kinh Thánh theo Thời Gian

Đức Chúa Trời được Phát Họa trong Những Sự Kiện Như Thế Nào?     ? (trang 20–21)

Lưu ý: Thứ tự về những sự kiện trong cuộc đời Đấng Christ trong **Câu Chuyện Hy Vọng** (xuất bản năm 2011 và sau này) khác với thứ tự xuất hiện trong những xuất bản (năm 2010 và trước đó.) Những sự kiện này giống nhau, sự khác nhau duy nhất là thứ tự trình bày các sự kiện.

Câu Chuyện Kinh Thánh theo Thời Gian

21

Sự giáng sinh của Chúa Jesus ở Na-xa-rét

Vào thời điểm Chúa chọn, Ngài đã sai con trai Ngài xuống thế gian. Con trai Ngài được sanh bởi nữ đồng trinh tên Mary. Đứa trẻ đặc biệt này sẽ trở nên Vua và Đấng Cứu Thế đặc biệt mà Đức Chúa Trời đã hứa qua nhiều thế kỷ.

Ma-thi-ơ 1:1-2, 18-25; Luca 2:1-14



a. Đọc phần đầu gia phả của Chúa Jesus trong Ma-thi-ơ 1:1-2.

Những điều đặc biệt nào bạn nhớ về những tổ phụ của Chúa Jesus?

Áp-ra-ham > Y-sác > Gia-cốp ("Israel") > Giu-đa

Áp-ra-ham = Xem sự kiện 11 trang 17.

Đức Chúa Trời gọi Áp-ra-ham ra khỏi U-rơ xứ Canh đề. Ông đi với cha mình (Tha-rê) đến Cha-ran lập cư. Sau khi Tha-rê chết, Áp-ra-ham đến Canaan, vùng đất mà Đức Chúa Trời hứa ban cho con cháu ông.

Đức Chúa Trời hứa Áp-ra-ham rằng tất cả các gia đình trên đất sẽ được phước qua ông và con cháu ông.

Y-sác = Xem sự kiện 12 trang 17.

Y-sác là đứa con phép lạ đặc biệt mà Đức Chúa Trời ban cho Áp-ra-ham và vợ ông Sa-ra ở tuổi già. Đức Chúa Trời thử đức tin của Áp-ra-ham bằng cách yêu cầu ông dâng Y-sác như là của lễ thiêu. Đức Chúa Trời ngưng ông làm điều này và cung cấp một của lễ thay thế (con chiên con) để chết thế cho Y-sác. Kinh Thánh nói cho chúng ta rằng từ lúc đầu của sự kiện đó, Áp-ra-ham tin rằng Y-sác sẽ quay lại sống với ông. Ông tin rằng Đức Chúa Trời là tốt lành và Ngài có quyền kêu đứa con của ông sống lại, nếu cần thiết.

Những phước hạnh cho tất cả những gia đình trên đất là Đức Chúa Trời hứa với Áp-ra-ham sẽ qua con trai Y-sác của Áp-ra-ham.

Gia-cốp ("Y-sơ-ra-ên") = Xem sự kiện 12 (điểm c.) trang 17.

Một trong số con của Y-sác là Gia-cốp, được đổi tên là "Y-sơ-ra-ên" (người vật lộn với Chúa để nhận được phước hạnh của Chúa) sau khi cam kết cuộc đời mình với Chúa. Gia-cốp/ Y-sơ-ra-ên có mười hai con. Đức Chúa Trời làm mọi thứ để Giô-sép, con trai đặc biệt của Y-sơ-ra-ên, trở thành vị lãnh tụ trong nước Ê-díp-tô. Gia đình của Y-sơ-ra-ên phát triển thành dân tộc lớn mạnh ở Ê-díp-tô.

Giu-đa = Xem sự kiện 12 (điểm c.) trang 17. Cũng vậy, xem sự kiện 19 trang 21 và 20 (điểm b.) trang 21.

Khi gần qua đời, Y-sơ-ra-ên (con người) có lời chúc tiên tri cho tất cả các con trai của con và những chi phái ra từ chúng. Trong số con trai của Y-sơ-ra-ên, Giu-đa, Giê-hê-va tiên tri rằng "cây phủ việt" (cây được dùng bởi vua) chẳng rời khỏi chi phái Giu-đa và những quốc gia vâng theo người cai trị mang cây phủ việt đó.

b. Đọc Ma-thi-ơ 1:18-25.

Điều gì cho chúng ta thấy ở đây Chúa Jesus là đứa trẻ độc nhất? Lưu ý: cách mang Ngài được thai dục và các danh xưng của Ngài Jesus và Em-ma-nuên.

1. **Chúa Jesus không được mang thai trong Mary bởi người chồng con người. Mary là người đồng trinh khi mang thai Chúa Jesus; đó là công việc thuộc linh siêu nhiên của Đức Chúa Trời.**

2. Đức Chúa Trời đã sai một thiên sứ đến với Giô-sép (người mà Mary đính hôn) và phán rằng con mà Mary chịu thai sẽ được gọi là Jesus,” nghĩa là “Giê-hô-va (CHÚA) là Đấng cứu thế.” Những đứa trẻ khác cùng thời được đặt tên là “Jesus,” nhưng thiên sứ nói với Giô-sép rằng con trẻ này đúng với tên gọi của Ngài – “Ngài sẽ cứu dân mình ra khỏi tội.”
3. Thiên sứ cũng phán rằng con trẻ này sẽ được gọi là “Em-ma-nu-ên” nghĩa là “Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.”

c. Đọc Luca 2:1-7 và so sánh những sự kiện này với lời tiên tri của Mi-chê 5:2. Xem sự kiện 20 trang 21.

Mary, mẹ của Chúa Jesus và người đàn ông Mary đính hôn (Giô-sép) sống ở Na-xa-rét. Xác định vị trí Na-xa-rét trên bản đồ trang 7.

Mặc dù họ sống ở Na-xa-rét một thời gian, nhưng Giô-sép và Mary đến từ chi phái Giu-đa và cả hai là con cháu của Vua Đavít. Vì lý do đó, họ phải đến Bết-hê-hem (nơi Đavít sanh ra và lớn lên), trong khu vực của Canaan dành cho chi phái Giu-đa, để khai tên vào sổ đó là lệnh của Caesar Augustus lúc bấy giờ. Hành trình từ Na-xa-rét khoảng 70 dặm (113 km). Xác định Bết-lê-hem trên bản đồ 7.

Ôn điểm b. của sự kiện 20 trang 21 trong Câu Chuyện Hy Vọng.

Trong Mi-chê 5:2, khoảng 700 năm trước khi sự sanh ra của Chúa Jesus, Mi-chê tiên tri của Đức Chúa Trời tiên tri rằng một Đấng cai trị trong tương lai đặc biệt sẽ đến từ Bết-lê-hem, (mặc dù đây là thành phố nhỏ trong đất Giu-đa) và Đấng trị vì đó có gốc tích “từ xưa, cho đến đời đời.”

Đừng bình luận chi tiết trong phần này. Hãy để suy nghĩ đó lắng xuống bởi vì sẽ được làm rõ sau này trong phần học.

d. Đọc Luca 2:8-14.

Chúa Jesus được mô tả như là “Đấng Cứu thế là Christ là Chúa.” Những từ Đấng cứu thế, Đấng Christ, và Chúa có nghĩa gì? Lưu ý: Đấng Christ là tiếng Hy Lạp tương đương với tiếng Hê-bơ-rơ là từ Đấng Mê-si (người được xúc dầu làm vua)..

Đấng cứu thế = người cứu (có thể được dùng cho nhiều loại khác nhau “cứu” thể xác hay thuộc linh)

Đấng Christ = được dịch ở đây từ từ Hy Lạp; nó có nghĩa như tiếng Hê-bơ-rơ (ngôn ngữ dân Y-sơ-ra-ên nói trong thời Cựu Ước) có nghĩa “Mê-si” hoặc “Đấng được xúc dầu.” Dân y-sơ-ra-ên tin rằng Đức Chúa Trời sai Đấng Mê-si (Đấng được xúc dầu bởi Giê-hô-va Đức Chúa Trời) sẽ là vua của họ.

Chúa = Chủ hoặc người được hầu; thường được dùng bởi những người viết Kinh Thánh nói về Đức Chúa Trời Đấng Sáng tạo (CHÚA) của Kinh Thánh.

Tóm lại, những từ này nói rằng con của Mary sẽ là rất đặc biệt – Ngài sẽ là Đấng Mê-si (Vua được xúc dầu) của dân sự Ngài, dân y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ là Chủ của họ và sẽ “cứu họ.”

e. Ở phần cuối của trang đôi từ trang 22- 31, đánh dấu bên cạnh những cách Chúa Jesus được mô tả trong bốn sự kiện được đề cập trong hai chương.

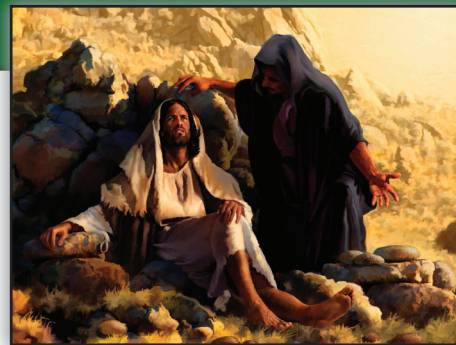
Lưu ý sự thay đổi đặc tính ở cuối chương đôi này (trang 22 -23). Trước hết, chúng ta tìm kiếm những đặc tính (tính cách) của Đức Chúa Trời mà chúng ta nhìn thấy trong những sự kiện mà chúng ta học trước đây.

Đối với 20 sự kiện tiếp theo trang 22-31, chúng ta muốn tìm những đặc tính của Chúa Jesus này, người mà đôi khi được gọi là “Jesus Na-xa-rét” (bởi vì đó là nơi Ngài lớn lên) và bây giờ thường được gọi là “Jesus Christ.”

Những Cám Dỗ bởi Satan

Vào lúc khởi đầu chức vụ của Ngài, Chúa Jesus chịu thử thách cách cá nhân bởi Satan. Nhưng Chúa Jesus đã chống trả lại những cám dỗ của Satan bằng cách trích dẫn lời từ Lời Chúa trong Cựu Ước.

Ma-thi-ơ 4:1-11



Tới thời điểm này của phần học, có lẽ bạn đã giải thích “Cựu Ước” là phần chính đầu tiên của Kinh Thánh. Lúc Chúa Jesus sống trên đất, Cựu Ước đã được viết và Chúa Jesus biết rất rõ.

a. Chúa Jesus lớn lên ở Na-za-rét nơi Giô-sép, cha trên đất của Ngài, làm việc như một thợ mộc.

Chúng ta biết rất ít về đời sống niên thiếu của Chúa Jesus. Luca 2:52 tóm tắt đời sống từ nhỏ đến tuổi 30 bằng những lời này: “Chúa Jesus càng lớn, càng khôn ngoan, và đẹp lòng Đức Chúa Trời và người ta.”

b. Lúc 30 tuổi, Chúa Jesus được làm báp-têm bởi Giăng Baptist, một tiên tri của Đức Chúa Trời, và được Đức Thánh Linh dẫn dắt vào trong đồng vắng nơi Ngài bị Satan cám dỗ.

Nhắc lại cho học viên cách Satan thuyết phục khi nó cám dỗ Eva trong vườn Eden. Giới thiệu phần học của sự kiện này bằng cách nói: “Hãy so sánh cách Chúa Jesus phản ứng lại sự cám dỗ của Satan với cách Eva phản ứng trong nhiều thế kỷ trước.”

c. Đọc Ma-thi-ơ 4:1-4.

Tóm tắt bản chất của sự cám dỗ đầu tiên của Chúa Jesus?

Chúa Jesus rất đói bởi vì Ngài đã kiêng ăn 40 ngày và đêm. Giải thích kỷ luật thuộc linh nào của việc “kiêng ăn” – không ăn để tập trung vào mối thông công với Chúa.

Satan cám dỗ Chúa Jesus hóa ra bánh từ đá để làm thỏa mãn cơn đói thân thể của Ngài.

Ngài phản ứng như thế nào?

Chúa Jesus trích một câu Kinh Thánh từ Cựu Ước (Phục truyền 8:3) để thông báo cho Satan rằng có những thứ quan trọng hơn thức ăn làm thỏa mãn cơn đói thể xác của chúng ta – lời từ Đức Chúa Trời ghi chép trong Kinh Thánh làm thỏa mãn những nhu cầu thuộc linh của chúng ta.

d. Đọc Ma-thi-ơ 4:5-7.

Bạn tóm tắt bản chất của sự cám dỗ lần hai của Chúa Jesus?

Satan dẫn Chúa Jesus lên đỉnh của đền thờ Giê-ru-sa-lem và thách Ngài hãy chứng minh mình là Con của Đức Chúa Trời bằng cách nhảy xuống để thiên sứ của Chúa sẽ đỡ Ngài.

Ngài phản ứng như thế nào?

Một lần nữa, Chúa Jesus trích lời của Đức Chúa Trời trong Cựu Ước (Thi Thiên 91:11,12 và Xuất 6:16). Ngài quở trách Satan cố cám dỗ “Chúa là Đức Chúa Trời người” – áp lực Đức Chúa Trời đáp trả lại mạng lệnh của nó.

e. Đọc Ma-thi-ơ 4:8-11.

Tóm tắt bản chất cám dỗ lần ba của Chúa Jesus?

Satan đem Chúa Jesus lên núi cao và chỉ cho Ngài tất cả các vương quốc của thế gian và sự vinh hiển của nó. Nó hứa với Chúa Jesus rằng nó (Satan) sẽ cho Ngài tất cả các vương quốc đó nếu Chúa Jesus chịu sa xuống và thờ phượng nó.



Ngài đáp lời như thế nào?

Lúc này Ngài quở trách Satan mãnh mẽ và bảo nó “hãy lui ra!” Rồi Chúa Jesus trích một câu trong Cựu Ước khi Môi-se phán với dân Israel: “Hãy thờ Chúa là Đức Chúa Trời ngươi, và hầu việc một mình ngươi.” (Xuất 6:13)

f. Sự phản ứng của Chúa Jesus trước sự cám dỗ của Satan khác với phản ứng của Eva như thế nào? Xem sự kiện 5 ở trang 15.

1. *Eva chiều theo; Chúa Jesus chống trả.*
2. *Eva bị dẫn đến nghi ngờ Lời Chúa; Chúa Jesus trích lời Chúa với sự tự tin.*
3. *Sự không vâng lời của Eva với Đức Chúa Trời cho thấy sự yếu đuối của Eva; sự vâng lời của Chúa Jesus với Đức Chúa Trời cho thấy sức mạnh thuộc linh của Ngài.*

g. Những từ nào bạn nghĩ đến khi bạn đọc cách Chúa Jesus chống trả những sự cám dỗ?

Yêu cầu học sinh chia sẻ những từ nghĩ đến.

Có nhiều câu trả lời tốt cho câu hỏi này. Sau đây là một số: Mạnh mẽ - mạnh bạo – chống trả - can đảm – thành tín – kiên định - ...

23 Sự tuyên bố của Giăng Baptist

Tiên tri của Đức Chúa Trời, Giăng Baptist, thông báo rằng Chúa Jesus ở Nazareth là vị Vua đặc biệt và Đấng Cứu Thế. Ngài là Chiên Con của Đức Chúa Trời Đấng cất tội lỗi của thế gian.

Giăng 1:29-34



a. Sau khi chống trả một loạt những cám dỗ của Satan, Chúa Jesus quay trở lại Sông Giô-đanh nơi Giăng Baptist làm phép báp-têm cho những người ăn năn và giảng về Đấng Mê-si. Giăng kêu gọi sự chú ý của đám đông đến Chúa Jesus và tuyên bố đáng kinh ngạc.

Trên bản đồ trang 7, chỉ ra vị trí của Naza-rét và sự liên quan đến Sông Giô-đanh nơi Giăng Baptist hầu việc.

b. Lúc khoảng 30 tuổi, Chúa Jesus bắt đầu chức vụ nơi công cộng. Vào thời điểm đó, một tiên tri nổi tiếng tên Giăng (Giăng Baptist) giảng về Đấng Mê-si sẽ đến và ông báp-têm những người ăn năn tại sông Giô-đanh.

Bạn có thể chỉ Giăng Baptist trong bức tranh trong sự kiện 23 trong trang 23 và ôn sơ qua con người của Giăng.

c. Đọc Giăng 1:29.

Hãy nhớ những gì chúng ta đã học về những con chiên là của lễ cất tội lỗi đi? Xem sự kiện 17 ở trang 20.

Quay lại sự kiện 17 trong trang 20 và hỏi học viên ôn lại những gì họ nhớ về những của lễ xảy ra tại bàn thờ bằng đồng gần cổng đền tạm.

Nhắc lại những chỗ còn thiếu, đặc biệt liên quan đến những đặc điểm của con vật khi được dâng và quá trình tội lỗi của người dâng truyền sang con vật sinh tế. Ôn lại và giải thích lại cách con vật thế chỗ của người dâng trên bàn thờ và cách hình phạt tội lỗi của dâng được trả như thế nào.

Bạn nghĩ gì khi Giăng tuyên bố “Chiên Con của Đức Chúa Trời”?

*Hãy để cơ hội cho học viên trả lời câu hỏi này. Đây là điểm quan trọng trong việc học **Câu Chuyện Hy Vọng**. Dành nhiều thời gian cần thiết để thảo luận và làm sáng tỏ cho câu trả lời của câu hỏi này.*

Giăng Baptist công bố rằng Chúa Jesus là Đấng Đức Chúa Trời sai chết cho chúng ta để tội lỗi chúng ta được tha. Giống như con chiên con mà chúng ta đọc trong phần trước chết cho người dâng chúng trên bàn thờ bằng đồng của đền tạm, Chúa Jesus được sai đến giống như sự cung ứng của Đức Chúa Trời cho “tội lỗi của [toàn] thế gian.”

Giải thích rằng chúng ta sẽ nhìn thấy chính xác tất cả điều này sau này trong việc học của chúng ta.

d. Bạn có nhớ lời hứa với Áp-ra-ham trong Sáng thế ký 12 :3 và 22:18? Xem những sự kiện 11 và 12 trong trang 17.

Quay trở lại sự kiện 11 & 12 trong những trang Câu Chuyện Hy Vọng và ôn lại lời hứa này trong Sáng thế ký 12:3 và được nhắc lại trong Sáng thế ký 22:15-18.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời hứa ban phước cho tất cả các quốc gia trên đất qua Áp-ra-ham và hậu tự của ông.

Chúa Jesus là hậu tự của Áp-ra-ham. Sự kết nối giữa Chúa Jesus và lời hứa với Áp-ra-ham là gì?

Yêu cầu học viên nếu họ có ý gì về sự kết nối giữa lời hứa mà Đức Chúa Trời hứa với Áp-ra-ham và hậu tự của ông với sự công bố của Giảng Baptist rằng Chúa Jesus là “Chiên Con của Đức Chúa Trời” đáng cất tội lỗi của thế gian đi.”

Nếu cần thiết hãy hỏi: “Nếu Chúa Jesus có thể làm điều gì đó để cất tội lỗi của thế gian – điều đó có phải là sự phước hạnh lớn cho thế gian không?” Thảo luận nhưng đừng đi sâu quá vào chi tiết về điều này sẽ xảy ra như thế nào. Điều này sẽ học sau.

e. Đọc Giảng 1:30-34.

Điều đặc biệt nào khác mà chúng ta học biết về Chúa Jesus?

1. Mặc dù Giảng Baptist là đại tiên tri sai đến từ Đức Chúa Trời, nhưng ông công bố rằng Chúa Jesus “có trước ta [ông- Giảng].”
2. Mặc dù Giảng Baptist lớn hơn Chúa Jesus vài tháng tuổi, nhưng ông công bố rằng “Chúa Jesus có trước ta.” Điều này có thể có nghĩa gì? Thảo luận ngắn gọn. Có thể giảng thích rằng Chúa Jesus tồn tại trước khi Giảng Baptist tồn tại.
3. Giảng Baptist đã nhìn thấy Đức Thánh Linh giáng xuống từ trên thiên đàng, như con chim bồ câu, và ngự trên Chúa Jesus.
4. Giảng chứng minh rằng Chúa Jesus là “Con của Đức Chúa Trời.”

Thông Tin Bổ Sung

Trong phần học này, tại sao sự thông báo của Giảng “Chiên Con của Đức Chúa Trời” xảy ra sau sự cám dỗ của Chúa Jesus trong đồng vắng, không phải trước? Nhiều người trong chúng ta được dạy trong Giảng chương 1 sự công bố “Chiên Con của Đức Chúa Trời” xảy ra ngay sau khi Chúa Jesus báp-têm và chỉ trước khi Ngài được Đức Thánh Linh dẫn vào đồng vắng (nơi Ngài chịu Satan cám dỗ).

Nhưng, trong Giảng chương 1 không có đề cập đến Chúa Jesus chịu báp-têm (trong dịp được mô tả trong Giảng 1). Trong Giảng chương 1, Giảng Baptist nói về hiện tượng (con bồ câu giáng xuống,...) xảy ra khi Chúa Jesus được làm báp-têm trong thì **quá khứ** (khi có điều gì đó đã xảy ra trước). Đọc Giảng 1:29-34 cẩn thận để thấy điều đó.

Chuỗi sự kiện có thể:

1. Chúa Jesus được báp-têm (như được nhìn thấy trong Ma-thi-ơ 3:16-17, Mác 1:9-11, Luca 3:21-22).
2. Lúc làm báp-têm của Chúa Jesus, Đức Thánh Linh (trong hình dạng con bồ câu) giáng xuống Chúa Jesus và Đức Chúa Cha phán lời chứng nhận của Ngài từ thiên đàng.
3. Chúa Jesus chịu dẫn vào đồng vắng nơi Ngài chịu cám dỗ.
4. Rồi, Chúa Jesus quay lại sông Giô-đanh nơi Giảng làm báp-têm.
5. Rồi Giảng Baptist công bố “Chiên Con của Đức Chúa Trời” (như đã chép trong Giảng 1:29-34). Chống lại sự cám dỗ của Satan cách thành công, Chúa Jesus đã minh chứng tiêu chuẩn của Ngài là Chiên Con của Đức Chúa Trời đáng cất tội lỗi của thế gian.

Gặp Vị Lãnh Đạo Tôn Giáo

Trong một dịp, Chúa Jesus phán với một người lãnh đạo tôn giáo quan trọng phải trải qua sự tái sinh thuộc linh để bước vào vương quốc của Đức Chúa Trời.

Giăng 3:1-18



a. Đọc Giăng 3:1-4.

Ni-cô-đem diễn dịch câu nói của Chúa Jesus về “sinh lại” như thế nào?

Lưu ý: Sau này trong kǐ nguyên Cựu Ước (Giê-rê-mi 31 và Ê-xê-chi-ên 36) Đức Chúa Trời hứa giao ước cũ mà Đức Chúa Trời hứa với Môi-se và dân Y-sơ-ra-ên sẽ thay thế bằng Giao ước Mới. Qua Giao Ước Mới Đức Chúa Trời đã cung cấp một số ơn phước mới thuộc linh trội hơn những điều kiện bên ngoài của đời sống thuộc linh dưới Giao Ước Môi-se cũ- Ngài sẽ rưới (nghĩa bóng) dân sự của Ngài bằng **nước** để làm sạch sự không công bình của họ và Ngài sẽ đặt **Thánh Linh** Ngài trong họ. Có lẽ đây là sự sinh bằng “nước và thánh linh” mà Chúa Jesus nói chuyện với Ni-cô-đem. Ni-cô-đem nghĩ về đời sống luật pháp dưới Giao Ước Môi-se, nhưng Chúa Jesus nói đến tình trạng đời sống thuộc linh bao gồm tẩy sạch sự không công bình và những động cơ thuộc linh được thêm năng lực bởi Thánh Linh Chúa ngự trị..

b. Đọc Giăng 3:5-8.

Chúa Jesus nói về sự tái sinh nào?

Chúa Jesus làm rõ rằng Ngài đang nói về sự tái sinh thuộc linh (không phải thuộc thể).

Lưu ý: Nhiều học giả Kinh Thánh tin rằng phân đoạn “sinh bởi nước” trong câu 5 nói nước này liên quan đến quá trình sinh đẻ thuộc thể.

c. Bạn suy nghĩ gì khi Chúa Jesus ám chỉ gì khi Ngài nói về nhu cầu tái sinh bởi Đức Thánh Linh? Lưu ý: Quay lại Giăng chương 1 và đọc câu 10-13. Ngài nói về Chúa Jesus.

Trong Giăng 1:10-13, người viết nói về Chúa Jesus.

Sanh ra đời là quá trình đầu tiên chúng ta bước vào gia đình con người. Chúa Jesus đến thế gian nhưng bị chính dân riêng của Ngài, Do Thái từ chối. Nhưng những ai tin thật vào Ngài và tiếp nhận Ngài (bởi đức tin) được ban cho quyền trở nên thành viên của gia đình của Đức Chúa Trời – con cái Ngài.

Quá trình được sanh trong gia đình của Đức Chúa Trời này không phải là loại sanh thuộc thể (mối quan hệ huyết thống, xác thịt con người, ý muốn con người). Đây là điều mà Chúa Jesus giải thích với Ni-cô-đem trong hai chương sau.

d. Ôn lại những trải nghiệm của dân Y-sơ-ra-ên với con rắn bằng đồng trong Dân số-ký 21:4-9 (xem sự kiện 18 trong trang 20).

Quay lại trong Câu Chuyện Hy Vọng đến sự kiện đó và xem học viên có tóm tắt được điều đã xảy ra.

Bây giờ đọc Giăng 3:14. Lưu ý: “Con người” là nói chung chung về Chúa Jesus.

Dựa trên những gì chúng ta biết về trải nghiệm của dân Y-sơ-ra-ên, bạn nghĩ Chúa Jesus dự đoán những gì sẽ xảy ra với Ngài?

Cho học viên có cơ hội xem họ có nối kết sự kiện con rắn bằng đồng với những gì có thể xảy ra với Chúa Jesus. Đừng giải thích chi tiết những gì xảy ra cho Chúa Jesus. Giải thích với học viên chúng ta sẽ học thêm điều này trong phần học sau. .



e. Đọc Giảng 3:15-18.

Tóm tắt ý chính trong những câu Kinh Thánh này.

Trong Dân số ký 21 ai nhìn lên con rắn bằng đồng với đức tin trong Chúa được cứu khỏi sự chết thuộc thể.

Thậm chí tốt hơn điều đó, Đức Chúa Trời yêu chúng ta đến nỗi Ngài sai con Một Jesus đến thế gian để chúng ta không bị hư mất thuộc linh nhưng có được sự sống đời đời. Để có được sự sống đời đời chúng ta phải thật sự tin vào Chúa Jesus. Những ai không tin vào Chúa Jesus bây giờ đã bị đoán phạt của Đức Chúa Trời.

Dành nhiều thời gian để thảo luận điều này nếu cần thiết, đặc biệt nếu học viên bày tỏ sự thích thú trong những khái niệm này.

Câu Chuyện Kinh Thánh theo Thời Gian

Chúa Jesus được phát họa nhưng thế nào trong Những Sự Kiện     ? (trang 22–23)

Nếu cần thiết, ôn lại với học viên những hướng dẫn trong điểm e. của sự kiện 21 (Sự sanh ra của Chúa Jesus Na-za-rét” trên đỉnh trang 22 trong *Câu Chuyện Hy Vọng*).

Đừng nghĩ rằng bạn (và học viên) cần điền tất cả 14 đặc tính trong bốn sự kiện trong trang đôi.

Nhớ mục đích của hoạt động của “những trang đôi” – giúp học viên học về Chúa Jesus Ngài là ai và Ngài làm gì khi học viên đọc và học Kinh Thánh.

Ví dụ, hỏi:

“Chúng ta có nhìn thấy Chúa Jesus được phát họa như là Người Khiêm Nhường trong những sự kiện này không?”

Cho phép học viên chia sẻ những suy nghĩ và bạn chia sẻ thêm.

“Chúng ta có nhìn thấy Chúa Jesus được phát họa như Con Người Vô Tội trong những sự kiện này không?”

Thảo luận.

“Chúng ta có nhìn thấy Chúa Jesus được phát họa như Đức Chúa Trời trong Xác Thịt Con người trong những sự kiện này không?”

Tiếp tục...cho đến khi bao gồm tất cả 14 đặc tính của Chúa.

Trong một dịp khác, Chúa Jesus giải thích với một người nữ Samaria rằng Đức Chúa Trời có thể làm thỏa mãn cơn khát thuộc linh của cô mãi mãi.

Giăng 4:3-42



a. Trong thời của Chúa Jesus, người Do Thái có cái nhìn thấp và thậm chí ghét những người đến từ Samari. Những lãnh đạo tôn giáo Do Thái cấm không cho người Do Thái nói chuyện với họ. Họ được coi là không sạch sẽ về tôn giáo.

Xác định vị trí Samari trên bản đồ trong trang 7.

Giải thích rằng người Samari có tiểu sử dân tộc pha trộn – một nửa họ là Do Thái và một nửa không phải Do Thái. Một số thế kỷ trước đây, những quyền lực chính trị ngoại quốc cai trị khu vực này và đem nhiều người ngoại quốc đến Samari (nơi dân Y-sơ-ra-ên sống) tạo nên chủng tộc pha trộn.

Ghi nhớ điều đó, hãy đọc Giăng 4:3-9.

Tim, trên bản đồ, con đường mà Chúa Jesus và các môn đồ đi khi họ đi từ Giu-đa đến Ga-li-lê, đi ngang qua Samari. Giải thích rằng hầu hết người Do Thái đi qua Samari bằng cách đi dọc theo bờ phía nam của sông Giô-đanh.

Giải thích thật là điều “căn bản” mà Chúa Jesus đã làm. Bằng cách làm như thế, Chúa Jesus đã minh chứng rằng Ngài yêu thương tất cả mọi người của chủng tộc và của những nhóm bộ lạc.

b. Đọc Giăng 10-15.

Loại nước nào người phụ nữ kia suy nghĩ và nước đó khác với nước mà Chúa Jesus nói về như thế nào?

Chúa Jesus phán về “nước thuộc linh” mà sẽ làm hết cơn khát thuộc linh của người phụ nữ kia. Người phụ nữ nghĩ rằng Chúa Jesus đang nói về nước trong giếng trước mặt họ.

Chỉ ra sự tương đồng giữa hiểu lầm của Ni-cô-đem và sự hiểu lầm của người phụ nữ từ Samari này. Không nghi ngờ gì Chúa Jesus làm điều này điều này nhằm để gây sự chú ý của họ để rồi Ngài có thể giải thích quá trình thuộc linh với họ.

Bạn có thể giải thích sự ẩn dụ của “nước” (nước thuộc linh hoặc nước hằng sống) được dùng vài lần trong Kinh Thánh. Ngoài Chúa ra, chúng ta thấy chính chúng ta có cơn khát thuộc linh- nhận biết có điều gì đó quan trọng đang thiếu trong đời sống chúng ta. Bởi đức tin, khi chúng ta mời Chúa Jesus Christ, Con của Đức Chúa Trời, vào trong đời sống chúng ta Ngài sẽ làm hết cơn khát thuộc linh của chúng ta – Ngài ban cho chúng ta cảm nhận được sự bình an và sự thỏa mãn cá nhân mà đã mất trước khi có sự đáp ứng đức tin quan trọng này.

c. Đọc Giăng 4:16-18.

Chúng ta biết gì về đời sống của người phụ nữ này?

Người phụ nữ Samari này đã cưới năm lần và sống ngoài hôn nhân với một người đàn ông khác. Rõ ràng, đời sống của cô ta tượng trưng cho những mối quan hệ khác thường với đàn ông.

Lưu ý Chúa Jesus không đoán xét cô ta, mặc dù sự dạy dỗ của Ngài ở nơi khác làm rõ rằng Ngài không bỏ qua lối sống của cô ta.

Có lẽ bạn có những học viên đang học có lối sống giống như người phụ nữ này. Nếu thế, hãy để câu chuyện nói lên điều đó và đừng đoán xét họ. Yêu họ như Chúa Jesus đã yêu.



d. Đọc Giảng 4:19-26.

Thông tin nào, về chính Ngài mà Chúa Jesus đã lộ cho người phụ nữ này?

Chúa Jesus bày tỏ cho cô ta rằng Ngài là Đấng Mê-si (Đấng Christ) mà những tiên tri Do Thái viết về cách đây hàng thế kỷ.

Là người Samari (thừa hưởng từ người Do Thái lai và không Do Thái) người phụ nữ này biết rõ truyền thống của người Do Thái mà bà được biết trong những lời dạy trong Cựu Ước.

e. Đọc Giảng 4:28-29. Làm thế nào Chúa Jesus biết quá nhiều điều người phụ nữ này đã làm?

Tùy thuộc vào kiến thức về Kinh Thánh của học viên, đây không phải là câu hỏi khó. Nhưng để học viên động não về câu hỏi đó. Nếu học viên không nhận ra Chúa Jesus là Đức Chúa Trời (hai sự kiện sau này sẽ đề cập đến), tránh bị cám dỗ trả lời câu hỏi này ở điểm này. Đơn giản giải thích “chúng ta sẽ sớm biết câu trả lời cho câu hỏi này.”

f. Đọc Giảng 4:30, 39-42.

Người Samari khác phản ứng như thế nào với Chúa Jesus và họ quyết định tin gì?

Nhiều người trong số họ tin vào Ngài, rằng Ngài thật sự là “Đấng Christ, Đấng Cứu Thế của thế gian.”

Theo những gì chúng ta học ở sự kiện trước (trong Giảng 1:10-13), bằng cách tin vào Ngài như họ tin, những người Samari này được tái sinh lúc này – sanh thuộc linh trong gia đình của Đức Chúa Trời.

Chúa Jesus công bố rằng Ngài bình đẳng với Đức Chúa Trời và hiệp làm một với Đức Chúa Trời. Câu nói này gây xúc phạm lớn đến một số người, vì thế họ cố gắng để giết Chúa Jesus.

Giăng 5:16-18; Giăng 8:48-59; Giăng 10:22-33



Đây là chủ đề trọng điểm trong câu chuyện này, bởi vì toàn bộ câu chuyện đều chứa đựng vấn đề “Chúa Jesus là ai?”

Khái niệm “ba ngôi” rất khó giải thích để người mới học Kinh Thánh hiểu. Tốt nhất đừng đề cập đến từ “ba ngôi” (vì đó là từ thần học không được tìm thấy trong Kinh Thánh) mà giải thích những khái niệm thật đơn giản nếu có thể. Cũng giải thích cho học viên rằng có nhiều lẽ thật về Đức Chúa Trời mà trí óc con người chúng ta giới hạn không thể hiểu hết, và đây là một trong số đó.

Xem thông tin bổ sung (phía dưới) để có thêm trợ giúp cho chủ đề này.

a. Để một người công bố là Đức Chúa Trời hoặc bằng với Ngài là hình thức phạm thượng. Hình thức phạt tội phạm thượng là bị ném đá cho đến chết.

Giải thích: Từ những gì chúng ta học trong phần học này về những đặc tính của Đức Chúa Trời, chúng ta có thể hiểu thật là sự công bố tảo bạo cho ai nói rằng mình bằng và là một với Đức Chúa Trời.

b. Đọc Giăng 5:16-18.

Đúng hay Sai? Qua việc xác nhận Đức Chúa Trời là Cha, Chúa Jesus được công nhận rằng Ngài có bản chất giống (và bình đẳng) như Đức Chúa Trời.

Tùy chọn: Trong trường hợp có sự nghi ngờ về những gì Chúa Jesus xác nhận trong phân đoạn này, bạn có thể muốn hỏi: “Chúa Jesus nói gì trong phân đoạn này để nhận biết rằng Ngài có mối thông công hiệp nhất với Đức Chúa Trời?”

1. *Khi những người Do Thái này tìm cách giết Ngài “tất cả hơn thế nữa” bởi vì Ngài “nói Đức Chúa Trời là Cha Ngài,” Chúa Jesus không cố gắng phủ nhận rằng Ngài đã công bố Đức Chúa Trời là Cha Ngài. (câu 18-19)*
2. *Ngài công bố rằng Ngài và Đức Chúa Trời “Cha” có một mối thông công làm việc cùng nhau. (câu 17, 19-20)*
3. *Ngài công bố rằng, giống như Đức Chúa Cha kêu người chết sống lại, Ngài (Chúa Jesus) cũng có quyền ban sự sống cho ai Ngài muốn. (câu 21)*
4. *Ngài công bố rằng Đức Chúa Cha đã giao cho Ngài (Chúa Jesus, Đức Chúa Con) toàn quyền phán xét, “tất cả nên tôn quý Đức Chúa Con như họ tôn quý Đức Chúa Cha.” (câu 22-23)*
5. *Ngài đã công bố rằng Đức Chúa Cha đã sai Ngài (Chúa Jesus). (câu 23)*

c. Đọc Giăng 8:48-59.

Ở phần đầu của việc học, chúng ta biết Đức Chúa Trời là đời đời – từ đời đời đến đời đời. Chúa Jesus bày tỏ chính Ngài điều gì ở đây?

Áp-ra-ham sống cách đây khoảng 2,000 năm trước khi Chúa Jesus sanh ra. Cũng cùng khoảng thời gian mà Chúa Jesus sống trên đất này và kỷ nguyên hiện tại của chúng ta.



Trong câu 58, Chúa Jesus phán rõ rằng “trước khi có Áp-ra-ham đã có Ta.” Ngài đã công bố Ngài tồn tại trước Áp-ra-ham. Nhưng từ “TA” chỉ rằng Chúa Jesus khẳng định điều gì đó đáng chú ý.

Đọc Xuất 3:14 và so sánh nó với đoạn này. Xem sự kiện 13 trang 18.

Xem điểm “e.” trong sự kiện 13 trong trang 18.

Trong câu 58, Chúa Jesus đã khẳng định Ngài là Đức Chúa Trời – Giê-hô-va Đức Chúa Trời đời đời Đấng phán với Môi-se trong bụi cây đang cháy.

Có lẽ bạn muốn ôn lại tài liệu cho người hướng dẫn cho sự kiện 13 trong bảng dưới đây.

d. Đọc Giảng 10:22-33.

Theo sự hiểu của họ, người Do Thái có nghĩ đúng – rằng Chúa Jesus công bố Ngài là Đức Chúa Trời không?

“Ta với Cha là một.” – Chúa Jesus (câu 30)

Đúng, đó là thật Chúa Jesus công bố Ngài là Đức Chúa Trời.

Bảo học viên:

“Sau này trong phần học của chúng ta, sau khi chúng ta xem xét đời sống của Chúa Jesus nhiều hơn, tôi thích nghe những gì bạn suy nghĩ về Jesus của Na-za-rét.”

e. Đọc Xuất 3:11-17.

Môi-se sẽ nói với dân Y-sơ-ra-ên điều gì khi họ hỏi “Ai sai người?”

- Từ hướng dẫn của Chúa trong câu 14?

Chúa bảo Môi-se nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng “TA” sai.

Hỏi học viên: “Bạn suy nghĩ sao về ý nghĩa của việc Chúa phán chính Ngài “TA LÀ”

Một học viên đã học xong khóa học này trả lời rằng “Chúa như thế.” Đó là một câu trả lời sâu sắc. Chúa không có khởi đầu cũng không có kết thúc. Ngài không được tạo nên. Ngài “như thế!” (theo từ thần học chúng ta gọi điều này là “sự tự hữu” của Đức Chúa Trời)

- Từ sự hướng dẫn của Chúa trong câu 15?

Đức Chúa Trời cũng bảo Mô-se nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng “Giê-hô-va” Đức Chúa Trời của tổ phụ của họ, Áp-ra-ham, I-sác, và Gia-cốp là Đấng đã sai.

“CHÚA” (khi từ được thấy in hoa tất cả các ký tự giống như thế) được dịch từ tiếng Hê-bơ-rơ (“Yaweh hay Giê-hô-va”) cũng giống như “TA LÀ.” Đây là danh xưng cá nhân của Chúa. Khi chúng ta học Kinh Thánh, chúng ta học biết rằng có nhiều thần và tất cả chúng đều có danh xưng riêng (ví dụ Baal). Nhưng Giê-hô-va hay “CHÚA” là đấng duy nhất và Đức Chúa Trời chân thật, Đấng tạo hóa của trời và đất, Đức Chúa Trời của Kinh Thánh!

Ba ngôi: Ở điểm này, bạn muốn tránh dùng từ ba ngôi. Có lẽ tốt nhất bạn không đề cập đến từ “ba ngôi” bởi vì có thể sẽ gây ra nhiều câu hỏi mà thời gian không phép để trả lời.

Tuy nhiên, để bạn hiểu rõ cho riêng bạn, chúng tôi dùng biểu đồ (xem phía dưới) mà đã được dùng nhiều thế kỷ để minh họa thực tế liên quan đến ba ngôi.

Những khái niệm chính để hiểu là:

- Có duy nhất **MỘT Đức Chúa Trời**, Đức Chúa Trời của Kinh Thánh là đấng tạo dựng nên trời và đất.

- Có ba ngôi riêng biệt mà những gì các giáo viên Kinh Thánh gọi là “Thượng Đế.”

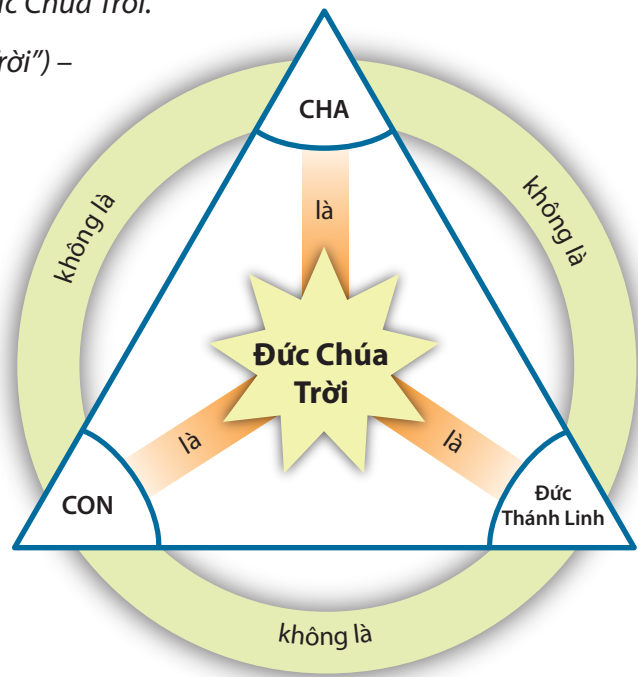
1. Đức Chúa Cha- và Ngài hoàn toàn là Đức Chúa Trời.
2. Chúa Jesus Christ (“Con của Đức Chúa Trời”) – và Ngài hoàn toàn là Đức Chúa Trời.
3. Đức Thánh Linh – và Ngài hoàn toàn là Đức Chúa Trời.

- **Thật vậy, Chúa Jesus vừa là “Con Đức Chúa Trời” vừa là Đức Chúa Trời.”**

Chúa Jesus, Con của Đức Chúa Trời: Khi Kinh Thánh nói về Chúa Jesus như là “Con của Đức Chúa Trời” nghĩa là Chúa Jesus có một mối liên hệ hiệp nhất gắn gũi với Đức Chúa Cha. Mặc dù hai ngôi riêng biệt, nhưng là **MỘT**.

Danh hiệu này cho thấy Chúa Jesus không có nghĩa rằng có lúc Con Đức Chúa Trời không tồn tại và ra khỏi sự hiệp một với “Chúa” (Jesus) đã được tồn tại sanh ra. Chúa Jesus, Con Đức Chúa Trời, đã tồn tại đời đời với Đức Chúa Cha và Đức Thánh Linh.

Vì vậy, những gì xảy ra trong sự kiện 21 trong trang 22? “Sự sanh ra của Chúa Jesus Na-za-rét” là lúc trong lịch sử loài người khi Con Đức Chúa Trời (đấng luôn luôn tồn tại) bước vào xác thịt của con người và được sanh bởi một người nữ, đồng trinh tên Mary. Ngài trở nên con người để Ngài có thể nhận diện với chúng ta và bày tỏ tính độc nhất của Ngài bằng cách sống đời đồng hoàn hảo vô tội. Làm như thế, Ngài có đủ phẩm chất chết như là của lễ thay thế để trả thay cho tội lỗi chúng ta. “Trở nên xác thịt” là từ thần học được dùng cho hành động của Con Đức Chúa Trời hiện thân trong xác thịt loài người.



Những sự dạy dỗ về Địa Ngục

Khi Ngài đi với một số người, Chúa Jesus thường cảnh báo họ về sự hình phạt đời đời trong Địa Ngục là có thật. Ngài bảo họ cần thoát khỏi hình phạt này ngay. Khi Chúa Jesus ban sự cảnh báo này, Ngài vừa yêu thương lẫn nghiêm khắc.

Mác 9:42-48; Luca 16:19-31



Trong xã hội hiện đại của chúng ta, Cơ Đốc Nhân đôi khi bối rối bởi những lời dạy dỗ của Kinh Thánh về Địa ngục. Đó không phải là khái niệm mà “chỉnh sửa theo chính trị” trong thời đại của chúng ta. Khi bạn đề cập đến chủ đề này, có một số điều cần lưu ý:

1. *Đừng cho phép chính bạn tranh luận khi đề cập đến chủ đề này. Chỉ dạy những gì Kinh Thánh phán rõ ràng về Địa Ngục, và dạy cách tự tin.*
2. *Trình bày chủ đề với sự cương mang và đừng có tinh thần phán xét không quan tâm.*
3. *Bạn có thể mở đầu sự thảo luận này với sự nhắc nhở hai trong số những đặc tính của Đức Chúa Trời là –*

*(a) **SỰ THÁNH KHIẾT:** Nếu chúng ta có thể hiểu tội lỗi chúng ta làm tổn thương lớn đến Đức Chúa Trời thánh khiết như thế nào, chúng ta sẽ ngạc nhiên nếu tất cả chúng ta không chịu cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời trên tội lỗi chúng ta. Và chúng ta hiểu rằng sự hình phạt tội lỗi mà Đức Chúa Trời thiết lập không quá khó cho những ai làm tổn thương đến sự thánh khiết vô tận của Ngài. .*

*(b) **CÔNG BÌNH:** Rồi, nếu chúng ta suy nghĩ rằng Đức Chúa Trời là công bình trọn vẹn (Ngài làm những gì công bình và thẳng thắn) chúng ta sẽ nhận thấy rằng Đức Chúa Trời công bình và thẳng thắn nếu Ngài chọn phạt chúng ta ngay bây giờ vì cơ tội lỗi chúng ta. Chúng ta đều phạm luật pháp của Đức Chúa Trời Đấng Tạo hóa – chúng ta đều có tội. Chỉ bởi tình yêu và sự thương xót mà chúng ta không chịu sự hình phạt tội lỗi của Đức Chúa Trời.*

a. Trong bài học trước (sự kiện 4 trang 13), chúng ta biết rằng lửa đời đời được tạo ra để hình phạt Quỷ Satan và thiên sứ của nó. Đọc Ma-thi-ơ 25:41.

Chúa Jesus cảnh báo những người theo Satan rằng họ cũng chịu hình phạt đời đời như thế.

Giải thích rằng Chúa Jesus nói nhiều về nơi này gọi là “địa ngục” hơn bất người nào khác trong Kinh Thánh Tại sao? Vì, là Con của Đức Chúa Trời, Chúa Jesus biết thực tế của địa ngục rõ ràng hơn bất cứ ai đã từng sống. Bên cạnh sự cương mang con người giống như chúng ta, Chúa Jesus yêu thương họ và cảnh báo họ chọn phương cách của Đức Chúa Trời để thoát khỏi Địa Ngục.

b. Đọc Mác 9:42-48.

Phân đoạn nào Chúa Jesus dùng trong câu 48 để mô tả một cách rõ ràng về địa ngục?

“Lửa không hề tắt.” (đoạn này được dùng năm lần trong phân đoạn ở một số bản dịch, nhưng chỉ một hoặc hai lần trong những bản dịch khác, tùy thuộc vào bản Hy Lạp mà bản dịch sử dụng.)

Một số người (thậm chí những học giả tin Kinh Thánh) suy nghĩ rằng “lửa” chỉ là phép ẩn dụ để mô tả mức khủng khiếp của hình phạt đời đời của Đức Chúa Trời cho tội lỗi chúng ta. Đừng để vấn đề đó trở nên “người chặn câu chuyện” trong việc học của chúng ta.

Trong khi chúng ta tin rằng “lửa” địa ngục là và sẽ là lửa đời đời, điều quan trọng nhất cho một người không nhận ra

rằng có một hình phạt rất tồi tệ, đời đời, và có ý thức đang chờ đợi họ trước mộ phần nếu người đó không chọn tránh nó như đã nói trong câu chuyện hy vọng tuyệt vời của Đức Chúa Trời.

Lưu ý: Xem thêm thông tin bổ sung có kèm theo những suy nghĩ bổ sung trong phần đoạn này.

c. Một lần nữa Chúa Jesus phán bảo rằng con người chết và đi vào Hôi ngục (gọi là Âm phủ).

Trong vòng những học giả Kinh Thánh, có một số bất đồng về việc đây có phải là câu chuyện thật của người đã từng sống hay chỉ là một thí dụ. Trình bày như một câu chuyện mà Chúa Jesus kể và tránh thảo luận “thí dụ hay câu chuyện thật”. Những bài học chúng ta học từ câu chuyện không ảnh hưởng đến tính chất câu chuyện.

Lưu ý: Chúa Jesus dùng những tên riêng trong câu chuyện, cho thấy Ngài đang kể một câu chuyện thật về người thật.

Đọc Luca 16:19-31.

Theo những gì Chúa Jesus dạy...

- **Đúng** hay Sai? *Địa ngục là nơi chịu khổ có ý thức.*

Hãy để học viên khám phá và nói lên câu trả lời này. Hỏi học viên cơ sở cho câu trả lời - Ở đâu trong câu chuyện chỉ ra câu trả lời. Thảo luận điều này nếu cần thiết.

- **Đúng** hay Sai? *Một khi người ta vào địa ngục, họ có thể thoát ra.*

Theo tương tự như quá trình trên. Thảo luận điều này.

Lửa có phải là ẩn dụ? Một số người nói bị thiêu sống là sự trải nghiệm khủng khiếp mà có người

Thông Tin Bổ Sung

có thể tưởng tượng ra cho lý do đó, Đức Chúa Trời dùng lửa như là phép ẩn dụ để miêu tả sẽ như thế nào nếu bị phân cách với Ngài đời đời.

Nhưng, sự thật “lửa” được dùng trong một số nơi khác trong Kinh Thánh để mô tả Địa ngục, là đúng, và dường như hơn cả ẩn dụ - Địa ngục là và sẽ là nơi của lửa thật. Có hơn 20 câu kinh Thánh tham khảo về lửa địa ngục chỉ trong Tân Ước, và hầu hết điều nằm trong câu nói của Chúa Jesus, Con của Đức Chúa Trời Đấng biết hết mọi sự là Đấng tạo dựng nên vũ trụ.

“Sâu chúng nó chẳng hề tắt”—điều đó ý nghĩa gì? Phần đoạn đầu tiên này xuất hiện trong câu cuối của sách Ê-sai (Ê-sai 66:24). Trong phần đoạn đó, Ê-sai đã nhìn thấy phía trước hai sự kiện cuối cùng trong Câu Chuyện Hy Vọng – tình trạng đời đời của người tin Chúa (trong câu 22-23) và tình trạng đời đời của người không tin Chúa (trong câu 24).

“Sâu” được đề cập ở đây chính là những con giòi sâu mà có trong thịt thối trong nơi đổ rác. Khi đốt rác, những con sâu giòi này của bị đốt luôn. Trái lại, trong địa ngục những ngọn lửa sẽ không thiêu rụi những người bị bỏ vào vì hình phạt đời đời.

Những Phép Lạ của Chúa Jesus

Chúa Jesus chữa lành người ốm và bị tật. Ngài đuổi quỷ. Thậm chí Ngài kêu người chết sống lại. Ngài làm những điều này để minh họa rằng Ngài có sự cứu mang cho những người chịu khổ. Và Ngài hành động để minh chứng quyền năng thiên thượng của Ngài.

Ma-thi-ơ 4:23-24; Giăng 11:1-45



a. Để chứng minh Ngài thật sự là “Con của Đức Chúa Trời,” như Giăng nói, Chúa Jesus thực hiện nhiều phép lạ.

Vào một số giai đoạn then chốt trong lịch sử loài người, Đức Chúa Trời cho phép ai đó khả năng thực hiện những phép lạ. Để kiểm chứng sự lãnh đạo của Môi-se do Đức Chúa Trời xúc dầu và thực hiện quyền năng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời trên các tà thần, Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se những quyền năng làm phép lạ.

Chỉ một số người tiên tri của Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh có những loại quyền năng này. Những người mà là sứ giả hầu việc trong gia đoạn tối tăm thuộc linh hay những mối chuyển giao then chốt trong lịch sử loài người.

Khi Chúa Jesus bắt đầu chức vụ người ở tuổi 30, Ngài đã xứng đáng với thanh danh của Ngài. Từ trước khi Ngài sanh ra, thiên sứ của Chúa đã thông báo rằng Ngài là “E-ma-nu-ên” nghĩa là “Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta.” Giăng Baptist công bố cách công khai rằng Chúa Jesus là “Chiên Con của Đức Chúa Trời” và “Con Đức Chúa Trời.” Để chứng minh mối liên hệ độc nhất với Đức Chúa Trời, Chúa Jesus thực hiện nhiều phép lạ trong công việc trên đất.

b. Đọc Ma-thi-ơ 4:23-24.

Những phép lạ cụ thể nào mà Chúa Jesus thực hiện trong chức vụ đầu tiên này?

Xác định khu vực Ga-li-lê trên bản đồ ở trang 7.

Ngài chữa lành “tất cả loại bệnh tật và ốm đau” (không chỉ là loại đơn giản và có thể chữa được).

Ngài chữa lành những người bị quỷ ám, động kinh, và tàn tật.

Một số những bệnh tật được nhìn thấy bởi mọi, vì vậy khi Chúa Jesus chữa lành những người này, mọi người có thể nhìn thấy kết quả của quyền năng chữa lành của Ngài.

c. Đọc Giăng 11:1-4.

Theo Chúa Jesus, mục đích chủ yếu của sự đau ốm của La-za-rơ là gì?

“Bệnh này không chết đâu, nhưng vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, hầu cho Con Đức Chúa Trời bởi đó được sáng danh.” (câu 4)

d. Đọc Giăng 11:5-16.

Những điều gì Chúa Jesus biết mà các môn đồ không biết?

Cho đến khi Chúa Jesus bảo ngược lại, thì những môn đồ nghĩ La-za-rơ chỉ đang ngủ trong cảm giác nghỉ ngơi tạm thời. Họ không biết La-za-rơ đã chết.

e. Đọc Giăng 11:17-27.

Chúa Jesus hỏi Ma-tha điều gì về niềm tin của cô ở Ngài?

Ngài phán với cô rằng Ngài là “sự sống lại và sự sống”, kẻ nào tin Ta thì sẽ sống mặc dầu đã chết rồi. Ngài đã thêm rằng những người tin Ngài sẽ không bao giờ chết (thuộc linh). Xem câu 25-26.

Chúa Jesus hứa ban sự sống đời đời cho những ai tin thành thật (đặt đức tin họ) trong Ngài.



Ma-tha trả lời như thế nào?

“Lạy Chúa, phải, tôi tin Chúa là Đấng Christ, Con của Đức Chúa Trời, là đấng phải đến thế gian.” (câu 27)

Qua câu nói này, Ma-tha đang nói rằng cô tin rằng Chúa Jesus là Vua đặc biệt của dân Y-sơ-ra-ên mà đã được hứa qua nhiều thế kỷ và Ngài là “Con của Đức Chúa Trời.”

f. Đọc Giăng 11:28-46 và chú ý đặc biệt đến những câu 40-45.

Phản ứng tích cực nào của người Do Thái khi chứng kiến phép lạ này?

Nhưng “nhiều người Giu-đa ... thấy sự Đức Chúa Jesus làm bèn tin vào Ngài.” (câu 45)

Lưu ý: Những người Do Thái của Tân Ước cũng chính là người dân Y-sơ-ra-ên của Cựu Ước.

Quan trọng ở đây là làm rõ những người Giu-đa là ai bởi vì họ sẽ được nhắc lại nhiều lần trong những sự kiện tiếp theo trong quá trình học.

Những học giả Kinh Thánh biết rằng có nhiều sự khác nhau giữa người Giu-đa và Y-sơ-ra-ên – hai từ đó không đồng nghĩa hết. Nhưng tránh phân biệt quá rõ hai từ này. Sự thật quan trọng để làm rõ là có sự liên tục giữa dân Y-sơ-ra-ên của Cựu Ước và người Giu-đa của Tân Ước.

Câu Chuyện Kinh Thánh theo Thời Gian

Chúa Jesus được phát họa nhưng thế nào trong Những Sự Kiện     ? (trang 24–25)

Nếu cần, ôn lại với học viên những hướng dẫn trong điểm e của sự kiện 21 (“Sự sanh ra của Chúa Jesus của Na-za-rét” trên đỉnh của trang 22 trong Câu Chuyện Hy Vọng).

• • •

Đừng nghĩ bạn (và học viên) cần tìm ra tất cả 14 đặc tính trong bốn sự kiện ở những trang đôi.

Hãy nhớ mục đích của những hoạt động ở “những trang đôi này” - là để giúp học viên học biết về Jesus, Ngài là ai và Ngài đã làm gì, khi học viên đọc và học Kinh Thánh.

Ví dụ, hỏi:

“Chúng ta nhìn thấy Chúa Jesus phát họa như là Con Người Khiêm Nhường trong những sự kiện này không?”

Cho phép học viên chia sẻ những suy nghĩ của mình, rồi bạn có thể chia sẻ thêm suy nghĩ của mình.

“Chúng ta nhìn thấy Chúa Jesus phát họa như Con Người Vô Tội trong những sự kiện này không?”

Thảo luận.

“Chúng ta nhìn thấy Chúa Jesus phát họa như Đức Chúa Trời trong Xác Thịt trong các sự kiện này không?”

Thảo luận.

Vâng vâng... cho đến hết 14 đặc tính của Chúa Jesus.

Sự phản bội Chúa Jesus

Khi Giu-đa Ích-ca-ri-ốt (một trong mười hai môn đồ của Chúa Jesus) phản Ngài, Chúa Jesus không dùng quyền năng siêu nhiên để chống trả lại sự bắt bớ. Thay vào đó, Ngài sẵn sàng phục chính Ngài cho những kẻ bắt Ngài.

Ma-thi-ơ 26:1-2, 14-28, 45-56



a. Trước khi đọc Ma-thi-ơ 26, đọc lời tiên tri trong Thi Thiên 41:7-9.

Tác giả Thi Thiên đoán rằng kẻ thù của Đấng Mê-si (Christ) sẽ âm mưu giết Ngài. Thậm chí người bạn thân cận nhất ("người ai bán ta") của Đấng Mê-si sẽ tham gia vào âm mưu này.

b. Đọc Ma-thi-ơ 26:1-2.

Chúa Jesus có biết những gì sẽ xảy ra với Ngài không?

Có, Chúa Jesus biết những gì Ngài đang đối diện. Ngài biết đã được nói tiên tri từ nhiều năm trước. Nhưng vì Ngài là Chúa, Ngài biết hết mọi sự - Ngài nhìn thấy rõ tương lai.

c. Đọc Ma-thi-ơ 26:14-28.

Giải thích rằng Giu-đa Ít-ca-ri-ốt là "một trong số mười hai" nghĩa là ông là một trong số mười hai môn đồ người theo và làm việc gần gũi với Chúa Jesus hơn 3 năm.

Chúa Jesus nói tiên tri rằng thân thể của Ngài sẽ bị vỡ và huyết Ngài sẽ đổ ra.

Giải thích rằng Chúa Jesus không lập lên cái gọi là "tục ăn thịt người Cơ Đốc" ở đây. Ngài nói nghĩa cách tượng hình. Bánh mà họ bẻ lúc tiệc thánh là biểu tượng của sự thật rằng thân của Ngài bị vỡ ra (bị hại về thể xác). Chén mà họ uống là biểu tượng của huyết mà Chúa Jesus đã đổ ra vì họ.

Chúa Jesus dùng buổi ăn cuối cùng ("Tiệc Thánh") với các môn đồ để nói với họ về những gì sắp xảy ra – huyết Ngài sẽ đổ ra để chuộc tội lỗi cho nhiều người.

Câu nói của Chúa Jesus trong câu 28, làm rõ điều gì mà những gì Giảng Baptist nói trước đó, khi Giảng công bố: "Kìa, chiên Con của Đức Chúa Trời là Đấng cất tội lỗi của thế gian đi."

Khi chúng ta nhìn tổng thể câu chuyện về cuộc đời của Chúa Jesus Christ, sự công bố của Giảng Baptist lúc khởi đầu chức vụ của Chúa Jesus trên đất bây giờ rất có ý nghĩa. Giống như con chiên làm tế lễ chết cho sự tha thứ tội lỗi của người dâng lên bàn thờ bằng đồng của đền tạm trong Cựu Ước, Chúa Jesus "chiên con của Đức Chúa Trời" cũng tương tự như thế. Nhưng Chúa Jesus chết cho tội lỗi của "nhiều" – "tội lỗi của thế gian."

d. Đọc Ma-thi-ơ 26:45-56.

Chúa Jesus có quyền chống lại sự bắt giữ không?

Có, Ngài có thể cầu nguyện với Đức Chúa Cha và *12 đội thiên sứ sẽ được sai xuống để giải cứu Ngài. (câu 53)

*Lưu ý: Lực lượng quân đội La Mã đạt chuẩn gồm 6.000 người. Nhưng 12 đội quân thiên sứ sẽ là 72.000 thiên sứ! Nhưng Chúa Jesus có lẽ chỉ nói rằng Ngài sẽ gọi số lượng thiên sứ lớn, nếu Ngài được chọn làm thế.

Tại sao bạn nghĩ Ngài tự giao nộp chính Ngài?

Chúa Jesus biết bắt này, nhưng là sự không công bình, là ý muốn của Đức Chúa Cha cho Ngài. Cũng vậy, Kinh Thánh Cựu Ước đã nói tiên tri điều này sẽ xảy ra. Để làm theo ý muốn của Cha và hoàn thành lời Kinh Thánh tiên tri, Chúa Jesus nộp chính Ngài cho những kẻ bắt.

Chúa Jesus chưa từng bị chứng minh là có tội về bất cứ việc làm sai nào trước bất kỳ tòa án tôn giáo hay dân sự; tuy nhiên, Ngài bị đánh cách không công bình và bị buộc phải chết dưới sự đóng đinh của người Rô-ma.

Luca 23:26-38; 1 Cô-rinh-tô 5:7



a. Đọc Ma-thi-ơ 27:1-2.

Điều gì ở đây chỉ ra rằng Chúa Jesus không nhận được sự xét xử công bình?

Những lãnh đạo tôn giáo “âm mưu nghịch cùng Chúa Jesus để giết Ngài.” Chúng không chỉ lên kế hoạch để xét xử Ngài không công bình. Trong suy nghĩ họ, Ngài có tội và sự xét xử chỉ là vấn đề để hợp thức hóa rằng chúng làm theo những gì dân chúng mong muốn.

b. Đọc Ma-thi-ơ 27:11-14.

Chúa Jesus có từ chối những cáo buộc Ngài là Vua dân Giu-đa không?

Và quan tổng đốc hỏi Ngài rằng: “Có phải ngươi là Vua của dân Giu-đa không?” (câu 11)

Chúa Jesus không từ chối sự tố cáo đó, nhưng Ngài không phải là loại vua chính trị mà dân Giu-đa muốn Ngài. Trong nỗ lực buộc tội Ngài, những lãnh đạo tôn giáo muốn những người lãnh đạo chính trị nghĩ rằng Chúa Jesus là người lãnh đạo nổi loạn có ý định tạo ra một nhóm người để cướp chính quyền La Mã đang nắm quyền lúc bấy giờ. Lúc này, không bao giờ có bất cứ dấu hiệu nào cho thấy Chúa Jesus mong muốn quyền lực chính trị.

- Trong Sáng thế ký 49:10, Đức Chúa Trời hứa rằng cây phủ việt, dấu hiệu của hoàng gia, sẽ không bị rời khỏi chi phái Giu-đa. Là con cháu của Giu-đa, Chúa Jesus có đủ tư cách để làm vua dân Giu-đa. Ôn điểm c. trong sự kiện 12 trang 17.

Dân Y-sơ-ra-ên (được biết đó là Gia-cốp) là cha của Giu-đa. Ông (Y-sơ-ra-ên) tiên đoán rằng một vua và người lập pháp sẽ ra từ con trai Giu-đa. Giu-đa sau này trưởng của một chi phái (chi phái Giu-đa) có 12 chi phái ra từ con cái của Y-sơ-ra-ên (dân Y-sơ-ra-ên). Cha mẹ con người của Chúa Jesus, Giô-sép và Mary, cả hai là chi phái Giu-đa (con cháu Giu-đa).

- Ôn tập điểm b., c., và d. trong sự kiện 19 trang 21. Là con cháu vua Đa-vít, cũng như sanh ra từ chi phái Giu-đa, Chúa Jesus có tư cách thiết lập lại ngôi vua của gia đình Đa-vít.

Đa-vít là con cháu đầu tiên của Giu-đa ứng nghiệm lời tiên tri cây phủ việt của Sáng thế ký 49:10 – người đầu tiên trở thành một vị vua của Y-sơ-ra-ên (dân Do Thái). Sau khi Đa-vít qua đời, con trai Sô-lô-môn cai trị như vị vua qua nhiều năm. Rồi thế hệ con cháu khác của Đa-vít cai trị dân Y-sơ-ra-ên (sau này là dân Do Thái).

Nhưng lúc Chúa Jesus sanh ra, đã hơn 500 năm qua đi kể từ khi con cháu Đa-vít đã cai trị dân Y-sơ-ra-ên như là vua. Như đã đề cập ở trên, cha mẹ con người của Chúa Jesus, Giô-sép và Mary, đến từ chi phái Giu-đa. Nói cách cụ thể, cả hai đều là con cháu Vua Đa-vít!

Với Chúa Jesus, triều đại Vua Đa-vít được thiết lập lại. Nhưng Đức Chúa Trời đã hứa với Đa-vít rằng triều đại của ông và vương quốc của ông sẽ được thiết lập đời đời. Vậy làm thế nào nếu Chúa Jesus chết sớm?

Nhớ suy nghĩ đó. Chúa ta sẽ học trả lời cho câu hỏi đó sau này trong phần học của chúng ta.

c. Đọc Ma-thi-ơ 27:15-24.

Những chứng cứ nào chứng minh Chúa Jesus không phạm những tội mà Ngài đáng bị xử tử?

1. Vợ của quan tổng đốc Phi-lát (làm quan xét) khuyên chồng “đừng làm gì với Người công bình đó.” Đức Chúa Trời phán với bà trong giấc chiêm bao về Chúa Jesus. (câu 19)
2. Phi-lát cũng công bố rằng Jesus là “Người công bình.” (câu 24)



Vì sợ đám đông, và không bởi vì ông tìm thấy Chúa Jesus có tội, Phi-lát phó Chúa Jesus cho quân lính trừng phạt và đóng đinh Chúa Jesus.

31 Sự Đóng Đinh của Chúa Jesus

Rồi Chúa Jesus chết trên thập tự giá, như Chiên Con hy sinh trọn vẹn cho tội lỗi của chúng ta. Sự chết của Chúa Jesus đập đầu Satan, như Ngài đã hứa với Adam và Eva.

Luca 23:26-38; 1 Cô-rinh-tô 5:7



a. Gosephus nhà lịch sử Do Thái mô tả sự đóng đinh như là “cái chết tồi tệ nhất.” Trước hết, người tù bị đánh cách thậm tệ bằng roi nặng và ngắn. Rồi người tù bị treo trên thập tự giá nơi mà người đó phải chịu sự đau đớn khủng khiếp và hổ thẹn hằng giờ trước khi chết.

Để chuẩn bị dẫn dắt phần học này, đọc thông tin bổ sung (ở dưới) về việc đóng đinh.

Để ích lợi cho việc học nếu bạn có thể (1) in ra bản copy thông tin bổ sung về “đóng đinh” (xem ở phía dưới). Rồi (2) đưa bản photo cho học viên và (3) cùng nhau đọc qua trước khi đọc đoạn Kinh Thánh phía dưới.

Học viên càng hiểu về quá trình đóng đinh, càng có thể nắm bắt ý nghĩa sự chết của Chúa Jesus Christ.

b. Đọc Thi thiên 22:1-18. Vua Đa-vít viết về đấng Mê-si Do Thái khoảng 1.000 năm trước khi Chúa Jesus sanh ra và hàng ngàn năm trước khi hình thức đóng đinh được dùng như làm tử hình ở Canaan. Tìm những dấu hiệu mà con người mô tả ở đây (Đấng Mê-si) bị chết bởi sự đóng đinh.

Giải thích: Đa-vít không mô tả điều gì mà ông quan sát cách cá nhân. Viết thông qua sự mặc khải của Thánh Linh Đức Chúa Trời và có lẽ ông không hiểu tất cả những gì ông viết.

Những dấu hiệu mô tả người đang bị đóng đinh.

Câu 6-7: Người ta đang nhạo cười người cách công khai.

Câu 8: Người bị phó hay bị bắt, vậy người ở trong tình huống kinh khủng. Câu 13: Người bị kẻ thù vây quanh. Câu 14: Đời sống người “bị đổ ra như nước” và xương cốt người bị rời rã.

Câu 15: Sức lực người khô miếng gôm, và lưỡi người dính nơi cổ gà.

Câu 16: Chân người bị đâm thủng.

Câu 17: Xương người bị lộ ra.

Câu 18: Chúng nó đâm lủng tay và chân người.

c. Đọc Luca 23:26-38.

Lời cầu nguyện của Chúa Jesus trong câu 34 nói gì về Ngài?

Chúa Jesus bình an với Chính Ngài, bình an với chính Đức Chúa Trời, và bình an với chính kẻ thù của Ngài trong suốt sự gam go này. Ngài quan tâm đến người khác hơn chính Ngài và có thể tha thứ cho những người đem Ngài ra đóng đinh, mặc dù Ngài không làm gì đáng phải chịu chết, một cái chết kinh khủng và nhục nhã đến thế.

d. Đọc đoạn cuối trong 1 Cô-rinh-tô 5:7.

“Vi Đấng Christ, con sinh lễ Vượt Qua của chúng ta, đã hy sinh cho chúng ta rồi.”

Suy nghĩ về những điểm tương đồng giữa những con chiên của Lễ Vượt Qua bị giết tại Ai-cập với sự chết của Chúa Jesus trên thập tự giá. Xem sự kiện 14 trang 18.



Lúc này học viên có thể hiểu những điểm tương đồng. Có một số điểm tương đồng khác sẽ rõ ràng khi chúng ta tiếp tục trong phần học, nhưng khoảng trình bày.

1. *Chiên con cho lễ vượt qua phải là con đực không tì vết. (Xuất 12:5)*
2. *Chiên con không chết vì bất cứ những gì nó làm.*
3. *Chiên con vô tội đổ huyết và chết để cứu người khác.*

Đóng đinh: Đóng đinh đem đến cái chết đau đớn (từ đóng đinh ra từ chữ “hành hạ”), ghê tởm (can ngăn chống lại tội phạm bị hình phạt bởi nó) và công khai (sự bày tỏ ẩn dụ “đóng đinh vào thập tự giá”), sử dụng bất cứ phương tiện nào đều nói đến sự trải nghiệm cho mục tiêu đó. Phương pháp đóng đinh có thể coi là khác nhau ở từng thời điểm và địa điểm.

Những từ Hy Lạp và Latin nói về “đóng đinh” áp dụng cho nhiều hình thức khác nhau của tử hình đau đớn, từ việc treo trên cọc đến treo trên cây, đến trụ đứng hay có sự kết nối giữa trụ đứng với cột ngang.

Nếu có thanh ngang, người nam hay người nữ bị xét xử đó bị ép phải mang nó trên vai bị đánh rách thịt đến chỗ bị tử hình. Cả thập tự giá cân nặng 300 pounds (135 kg), nhưng thanh thập tự giá cân nặng chỉ khoảng 75-125 pounds (35-60kg).

Đôi khi người bị kết án bị cột vào thập tự giá, nhưng những cái đinh mà được đề cập trong phân đoạn của Gosephus nói rằng sự bao vây của Giê-ru-sa-lem, “những tên lính cuồng bạo và hung ác, đóng đinh những người bị bắt, hết người này đến người kia chế nhạo.”

Josephus mô những số phận và những vị trí đóng đinh suốt quá trình bao vây Giê-ru-sa-lem như Tít đóng đinh kẻ bạo loạn; và Seneca trẻ tuổi kể lại: “Tôi nhìn thấy thập tự giá ở đằng kia, không chỉ một loại nhưng làm nhiều cách khác nhau: một số khiến nạn nhân treo chúc đầu xuống đất; một số bị đâm; số khác treo hai cánh tay của họ.”

Lúc giá treo chỉ có một cọc dọc. Đây chỉ là cấu trúc có sẵn đơn giản để giết tội phạm. Tuy nhiên, thường có một miếng ngang dính kèm trên đỉnh tạo ra hình chữ T hoặc phía đầu ngược lại làm nên biểu tượng Cơ Đốc Nhân. Những hình thù khác như hình mẫu tự X và Y.

Những bảng viết trước đây nói hình thập tự mà Chúa Jesus bị đóng đinh là hình mẫu tự T (mẫu tự tiếng Hy Lạp là tau), gồm một thanh dọc và một thanh ngang, cùng với một cái chốt nhỏ ở phía trên.

Trong bản bức họa về sự đóng đinh phổ biến, người bị xét xử phải có đinh ở cổ tay vì tay không có sức gánh nổi trọng lượng của toàn thân thể.

Nếu bảng viết của Josephus đáng được lưu ý, như ông đã viết chỗ ngồi (một chỗ ngồi nhỏ gắn phía trước thập tự) được dùng nhiều lần như là cách đâm xuyên qua “những phần riêng”, cái này sẽ giúp người bị treo nương được trọng lượng mình và đóng một cái đinh qua bộ phận sinh dục. Nếu đây là cách làm phổ biến, thì đáng tin rằng những người bị đóng đinh phải mất vài ngày để chết, vì nương thân thể trên một cái đệm để tránh cái chết do bị ngạt. Điều đó đem lại cách nhân đạo và sự đau đớn hơn, khi sự trần trụi là một nét của sự đóng đinh.

Một khả năng không đòi hỏi giao điểm là những cái đinh đóng vào phía trên cổ tay, giữa hai xương của cẳng tay. Những cái đinh cũng có thể đâm xuyên qua cổ tay, ngay trong giữa khối xương cổ tay. Một khả năng khác là những cái đinh đâm xuyên qua góc, vào lòng bàn tay ngay nếp gấp để vạch vùng rộng chỗ ngón cái, và tồn tại tại cổ tay ngang qua ống khối xương cổ tay.

Khoảng thời gian để dẫn đến cái chết kéo dài từ hàng giờ đến vài ngày, phụ thuộc vào những phương pháp chính xác, sức khỏe của người bị đóng đinh và tình huống môi trường.

Một giả thuyết cho rằng nguyên nhân điển hình của cái chết là do ngạt thở. Nó được phỏng đoán rằng khi toàn bộ trọng lượng cơ thể được hỗ trợ bởi các vũ khí kéo dài, kẻ bị treo sẽ gặp khó khăn nghiêm trọng hít, do phổi mở rộng quá. Do đó kẻ bị treo sẽ phải dùng chính cánh tay mình để kéo mình lên, hoặc có đôi chân của mình được hỗ trợ bằng cách buộc bằng một khối gỗ. Thật vậy, lính La-mã có thể được yêu cầu đánh gãy chân của kẻ bị treo, sau khi đã bị treo một lúc, để thúc



đẩy sự chết của người đó. Một khi không còn sự hỗ trợ và không thể nhắc mình, kẻ bị treo đó sẽ chết trong vòng một vài phút. Nếu cái chết không đến từ ngạt thở, nó có thể là do một số nguyên nhân khác, bao gồm cả sốc vật lý gây ra bởi sự đánh đòn mà trước khi bị đóng đinh, tự đóng đinh, mất nước và kiệt sức.

Một số thí nghiệm đã tiết lộ rằng, khi tay bị đóng ở 60 ° đến 70 ° từ thẳng đứng, đối tượng không có khó thở, chỉ có khó chịu và sự đau đớn gia tăng. Điều này cho thấy quân lính La-mã sử dụng phương pháp này nhằm để dẫn đến cái chết kéo dài, đau đớn, nhục nhã.

Nguồn: <http://en.wikipedia.org>

Lưu ý của biên tập: Nó rất có thể (và có lẽ có khả năng) rằng những cái đinh đóng vào Chúa Jesus trên cây thập tự đâm vào cổ tay của Ngài, và không phải là lòng bàn tay của Ngài. Từ Hy Lạp dịch “bàn tay” đôi khi chỉ đến một khu vực lớn hơn có thể bao gồm cổ tay.

Nhưng, vì chúng ta không biết chắc những cái đinh đâm vào “tay” Ngài chỗ nào, chúng tôi đã chỉ thị cho các họa sĩ của hình ảnh của chúng tôi để phản ánh chính xác những cái đinh đang trong lòng bàn tay của Chúa Jesus, chứ không làm mâu thuẫn với sự mong đợi của hầu hết người xem và tạo mối quan tâm không cần thiết.

Một Tên Trộm Sắp Chết Ăn Năn

Khi Chúa Jesus chết, một người có tội bị đóng đinh bên cạnh Ngài đã đặt đức tin mình vào Chúa Jesus. Bởi đức tin trong Chúa Jesus, người đàn ông này nhận được món quà của sự sống trên thiên đàng sau khi anh ta chết đi.

Luca 23:39-47



a. Đọc Luca 23:39-42.

Những điều nào đúng về kẻ phạm tội ăn năn?

☒ **Người đó kính sợ Đức Chúa Trời.**

³⁹ Vả, một tên trộm cướp bị đóng đinh cũng mắng nhiếc Ngài rằng: “Nếu ngươi là Đấng Christ, hãy tự cứu mình cùng chúng ta nữa.”

⁴⁰ Nhưng tên kia trách nó rằng: Ngươi cũng chịu một hình phạt ấy, còn chẳng sợ Đức Chúa Trời sao?

Lưu ý: Ma-thi-ơ 27:44 lúc đầu trong sự kiện này cho thấy cả hai tên tội phạm tham dự vào “chửi” Chúa Jesus. Hình như có điều gì đó xảy ra khiến một trong những tội phạm sợ Đức Chúa Trời và tiếp nhận Chúa Jesus cách thận trọng.

☒ **Người đó nhận biết tội lỗi riêng của mình.**

⁴¹ Về phần chúng ta chỉ là sự công bình, vì hình ta chịu xứng với việc ta làm;

☒ **Người đó nhận biết sự vô tội của Chúa Jesus.**

⁴¹ ...nhưng người này không hề làm một điều gì ác.”

☒ **Người đó tin rằng Chúa Jesus là một vị vua.**

⁴² Đoạn lại nói rằng: Hỡi Jesus, lạy Chúa, khi Ngài đến trong nước mình rồi, xin nhớ lấy tôi.”

**Lưu ý: Một số bản dịch Hy Lạp không bao gồm từ Hy Lạp “Lạy Chúa”, nhưng đơn giản chỉ có “Hỡi Jesus, xin nhớ lấy tôi...”*

☒ **Người đó tin vào sự sống trước sự chết.**

⁴² ... xin nhớ lấy tôi khi Ngài đến trong nước mình.”

☒ **Người đó tin rằng Chúa Jesus sẽ ban cho mình loại “ơn vương quốc” nào đó.**

⁴² ... xin nhớ đến tôi khi Ngài đến trong nước mình.”

☒ **Người đó kêu cầu Chúa Jesus dựa trên một đức tin đơn giản.**

⁴² ... xin nhớ đến tôi khi Ngài đến trong nước mình.”

b. Đọc Luca 23:43.

Thảo luận về lời hứa của Chúa Jesus. Đó là lời hứa gì? Chúa Jesus ban lời hứa đó khi nào? Cụ thể như thế nào.

“Những gì” về lời hứa của Chúa Jesus = Chúa Jesus hứa rằng người đàn ông này sẽ ở với Ngài (Jesus) ở Ba-ra-đi.

“Khi nào” về lời hứa của Chúa Jesus = điều gì sẽ xảy ra “hôm nay.”

“Tính chắc chắn” về lời hứa của Chúa Jesus = Chúa Jesus đảm bảo với anh ta bằng cách mở đầu lời hứa: “Quả thật Ta nói cùng ngươi ...”

c. Ba-ra-đi nào khác mà Đức Chúa Trời cung ứng trước đây trong Kinh Thánh? Xem sự kiện 3 trang 13.

1. Vườn Eden, nơi Chúa đặt Adam và Eva là khu vườn ba-ra-đi xinh đẹp và đầy trái.
2. Giải thích rằng đôi khi Kinh Thánh gọi “Thiên Đàng” là ba-ra-đi nơi những người tin Chúa thật sự sẽ đến khi họ qua đời. Bây giờ kẻ trộm ăn năn này đang ở ba-ra-đi thiên đàng với Chúa Jesus. Hãy suy nghĩ cần làm sao nếu bỏ lỡ phước hạnh được sống với Chúa Jesus ở ba-ra-đi thiên đàng với Đức Chúa Trời.
3. Sau này trong phần học của chúng ta, chúng ta sẽ học biết về một ba-ra-đi tuyệt vời mà Chúa đã chuẩn bị sẵn cho những ai tin nơi Ngài để được tha thứ tội lỗi. Những người tin Chúa thật trong Chúa Jesus Christ sẽ sống đời đời ở đó.

d. Đọc Luca 23:44-47.

Thầy đội kết luận điều gì?

**Lưu ý: Thầy đội là một tên lính La mã người chỉ huy 100 người lính. Người thầy đội này đã từng là lính La mã có trách nhiệm thực hiện việc đóng đinh Chúa Jesus, không nghi ngờ gì ông ta đã quan sát và tham dự vào nhiều sự đóng đinh, gồm cả việc đóng đinh những người rao truyền về đấng messia.*

Sự kết luận của người thầy đội: ⁴⁷Thầy đội thấy sự đã xảy ra, ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: “Thật người này là người công bình.”

(Ma-thi-ơ 27:54, Mác 15:39) Có lẽ người thầy đội này phát biểu cả hai câu nói này, nhưng một điều chắc chắn – ông đã có ấn tượng với gì ông quan sát trong lúc đó! Lưu ý rằng “ông ngợi khen Chúa” khi ông có sự công bố này.

e. Đọc Mác 15:33-39.

Những sự kiện lịch sử nào khác được đưa ra để nói về sự chết của Chúa Jesus?

Một số sự kiện quan trọng khác:

1. Câu 33-34: Giải thích rằng Đức Chúa Cha đã quay lại với Chúa Jesus, Con Ngài, bởi vì lúc này Chúa Jesus đã gánh lấy tội lỗi của chúng ta trên Ngài.
2. Câu 37-38: Giải thích lý do tại sao “bức màn trong đền thờ bị xé từ trên xuống dưới.” Nhắc học viên rằng bức màn đó trong đền tạm tách biệt Nơi Thánh và Nơi Chí Thánh, nơi mà Chúa ngự giữa vòng họ. Giải thích rằng có một bức màn tương tự trong đền thờ tại Giê-ru-sa-lem (đền thờ mà con Vua Đa-vít xây cho Đức Chúa Trời bằng những vật liệu mà Vua Đa-vít đã chuẩn bị.) Bức màn đền thờ này bị xé ngay lúc Chúa Jesus chết.

Hỏi học viên tại sao họ nghĩ điều đó lại xảy ra. Giải thích rằng bởi vì Chúa Jesus chết để trả sự hình phạt cho tội lỗi chúng ta, bây giờ chúng ta có thể đến gần Đức Chúa Trời qua những gì Chúa Jesus đã làm cho chúng ta. Cái chết của Chúa Jesus khiến chúng ta được phục hồi với mối liên hệ tự tin và gần gũi với Đức Chúa Trời.

3. Câu 39: Giải thích rằng người viết (Mác) về sự chết của Chúa Jesus công bố rằng Chúa Jesus thật sự là “Con của Đức Chúa Trời!” Luca (trong Luca 23:43-47) ghi lại rằng thầy đội công bố rằng Chúa Jesus thật “là người công bình!” Có lẽ thầy đội quá ấn tượng đến nỗi phát biểu cả hai sự công bố này giống như lời nhận xét của sự kính mến thờ phượng.

Câu Chuyện Kinh Thánh theo Thời Gian

Chúa Jesus được phát họa nhưng thế nào trong Những Sự Kiện



(trang 26–27)

33 Sự Sống Lại của Chúa Jesus

Vào ngày thứ ba sau khi Chúa Jesus chết và chịu chôn, Đức Chúa Trời cất Ngài khỏi sự chết bằng cách dùng quyền năng siêu nhiên. Đức Chúa Trời làm điều này để chứng minh quyền năng của Ngài trên tội lỗi, sự chết, và địa ngục.

Luca 24:1-12, 36-43



a. Đọc Hê-bơ-rơ 2:14-15.

Mục đích về sự chết của Chúa Jesus mà chúng ta nhận thấy trong câu 14 là gì?

Hủy diệt ma quỷ, kẻ cầm quyền trên sự chết

Bạn có thể kết nối điều này với Sáng thế ký 3:15 (sự kiện 7, trang 15).

Trong câu 15?

Cởi trói những người sợ hãi cái chết

b. Đọc Luca 24:1-12.

Xem những chứng cứ chứng minh Chúa Jesus không còn trong mộ.

1. Câu 2 – Hòn đá bị niêm phong đã bị lăn đi.
2. Câu 3 – Những người phụ nữ bước vào mộ không tìm thấy xác Chúa Jesus.
3. Câu 4-6 – Hai người đàn ông (thiên sứ) đã thông báo với những người nữ Chúa Jesus “không có ở đây, Ngài đã sống lại rồi!”
4. Câu 6-7 – Những thiên sứ nhắc những người nữ rằng Chúa Jesus đã sống lại vào ngày thứ ba.
5. Câu 12 – Phi-e-rơ chạy đến mộ để tìm nhưng thấy gì ngoài những tấm vải để quấn xác Chúa Jesus.

c. Đọc Luca 24:36-43.

Chúa Jesus đã làm gì để chứng minh rằng Ngài không phải chỉ là thần – thân thể của Ngài đã sống lại từ kẻ chết?

1. Chúa Jesus chỉ cho họ bàn tay và chân Ngài (đã bị đóng đinh) và mời họ đến chạm vào Ngài và xem Ngài không phải là ma. (câu 36-40)
2. Chúa Jesus ăn trong sự hiện diện của họ. (câu 41-43)

d. Vì Đức Chúa Trời đã cất Chúa Jesus từ kẻ chết...

- **Đúng** hay Sai? Chúng ta tự tin rằng những gì Chúa Jesus phán về chính Ngài là thật.

Những gì chúng ta học biết về Đức Chúa Trời (Ngài là thánh khiết, công bình và ngay thẳng), chúng ta có thể biết chắc rằng Đức Chúa Trời sẽ không cất Jesus từ kẻ chết nếu Chúa Jesus không chân thật trong sự tuyên bố Ngài có mối liên hệ làm một với Đức Chúa Trời.

- **Đúng** hay Sai? Chúng ta có thể tự tin rằng Đức Chúa Trời đã thỏa mãn với cái chết của Chúa Jesus như là sự trả cho tội lỗi của chúng ta

Học viên phải hiểu sự kết nối giữa sự sống lại của Đấng Christ với sự thỏa mãn của Đức Chúa Trời về việc cái chết của Chúa Jesus như là sự trả thay tội lỗi của chúng ta là điều rất quan trọng. Bạn có thể muốn đọc những đoạn sau đây và chuẩn bị giải thích thực tế điều này bằng từ riêng của mình.

Khi Đức Chúa Trời cất Chúa Jesus khỏi mộ, Đức Chúa Trời cho thấy sự thỏa mãn hoàn toàn của Ngài với đời sống và sự chết của Chúa Jesus – Ngài đã hoàn tất chính xác những gì Đức Chúa Cha đã sai Ngài làm trên đất.



Ngài đã sống một đời sống trọn vẹn không tội lỗi và chết cho tội lỗi con người. Cũng giống như những con chiên làm của lễ đã chết qua nhiều thời đại, Chúa Jesus đã gánh lấy tội lỗi của toàn thể nhân loại trên chính Ngài trên thập tự giá. Khi Chúa Jesus chết, cho lần đầu và một lần duy nhất, Đức Chúa Cha đã rút khỏi Chúa Jesus, con Ngài. Bởi vì lúc đó, Chúa Jesus (người chưa từng trải nghiệm tội lỗi) mang lấy sự phán xét tội lỗi của chúng ta. Một người viết Kinh Thánh nói theo cách này:

²¹ Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng vốn chẳng biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời. (2 Cô-rinh-tô 5:21)

***Lưu ý:** Có lẽ điều này có nghĩa “của lễ chuộc tội.”

Giăng, sứ đồ của Chúa Jesus, ghi lại cái chết của Chúa Jesus nói cho chúng ta biết trong những phút cuối cùng Chúa Jesus đã phán những lời này: “Mọi việc đã được trọn” (Giăng 19:30). Lễ thường Chúa Jesus nói tiếng Aramaic nhưng ở đây Ngài nói một từ Hy Lạp – “tetelestai.”

Từ này được dùng nơi chợ có nghĩa là “trả đủ.” Khi một món nợ được trả đủ, “tetelestai” (đánh vần “tuh-tell-uh-sty” được viết trên tờ ghi nợ hay lá thư. Trong thế kỷ đầu tiên, khi một người đã trả đủ món nợ của họ, họ sẽ hét lên từ “tetelestai.” Đó là tiếng la vui mừng... tiếng la đắc thắng. Khi Chúa Jesus phán: “Mọi sự đã được trọn,” Ngài đã công bố sự đắc thắng. Món nợ của toàn thể nhân loại đã được trả.

Sự sống lại của Chúa Jesus là hóa đơn mà Đức Chúa Trời đưa cho chúng ta – một chứng nhận rằng món nợ tội lỗi của chúng ta đã được trả. Nhưng chúng ta có chọn để tiếp nhận sự trả cho tội lỗi chúng ta hay không là một vấn đề khác.

e. Khi bạn suy nghĩ lại những gì chúng ta đã học, bạn trả lời câu hỏi này như thế nào: “Chúa Jesus là ai?” Một lời phê bình văn học và nhà triết học nói chỉ có ba sự chọn lựa:

- ☐ Ngài là kẻ mất trí.
- ☐ Ngài là kẻ nói dối.
- ☐ Ngài đã và đang là Đức Chúa Trời như Ngài đã phán.

Với sự công bố là Một với Đức Chúa Trời, chúng ta chỉ có ba sự chọn lựa sau:

1. Chúng ta có thể kết luận rằng Chúa Jesus là kẻ mất trí – một người loạn trí – người giả tưởng về sự cao trọng trống rỗng của mình.
2. Chúng ta có thể kết luận rằng Chúa Jesus là kẻ nói dối có chủ đích – là người bịa những câu nói nhưng biết chính xác những gì người đó đang làm.
3. Chúng ta có thể kết luận rằng Chúa Jesus chính là người mà Ngài công bố - là Giê-hô-va Đức Chúa Trời, đáng có quyền tha thứ cho tội lỗi chúng ta và ban cho chúng ta sự sống đời đời.

Để chuẩn bị kết thúc phần thảo luận sự kiện này, hãy đọc trong thông tin bổ sung phía dưới. Sẽ giúp bạn hướng dẫn sự thảo luận mà được gọi là “bỏ đề ba” – một sự lựa chọn cốt yếu từ ba sự lựa chọn.

Chúng tôi đề nghị bạn photo và dán mục này tài liệu sử lý từ và in ra cho học viên.

Kẻ mất trí, kẻ nói dối, hay là Chúa?

Nguồn tư liệu: www.Existence-of-God.com (March 8, 2008)

Thậm chí những người không được Cơ Đốc Nhân thuyết phục thường có sự kính trọng lớn cho Chúa Jesus. Trong số những người từ chối ý tưởng rằng Chúa Jesus là Đức Chúa Trời trong xác thịt, nhưng còn có rất nhiều người theo Ngài có ý đó. Một số người nói rằng: "Chúa Jesus là người thầy đạo đức," nhưng Ngài không phải là Chúa." Theo quan điểm này, Chúa Jesus được người ta theo vì Ngài là người vĩ đại, không phải là đấng thiên thượng.

Ý tưởng Chúa Jesus chỉ là người vĩ đại..., một người vĩ đại không hơn không kém, như C.S. Lewis đã tranh cãi trong Phần 2 về Cơ Đốc Nhân.

Chúa Jesus phát ra những lời tuyên bố ẩn tượng, không những về Đức Chúa Trời, về xã hội và đạo đức, mà còn về chính Ngài. Ngài tuyên bố có quyền tha thứ tội lỗi, đại diện cho con người đến để chết, để hòa thuận con người với Đức Chúa Trời, và là con đường duy nhất để con người có được sự cứu rỗi.

Đối diện với sự thật rằng Chúa Jesus có những lời tuyên bố về chính Ngài, có ba điều chúng ta có thể nói về Ngài: sự tuyên bố của Ngài là sai và Ngài biết, hoặc sự tuyên bố của Ngài là sai và Ngài không biết, hoặc sự tuyên bố của Ngài là đúng. Không có những đề nghị này rằng Chúa Jesus là người thầy vĩ đại, nhưng chỉ con người. Những người có ý tưởng như vậy hãy suy nghĩ lại.

Điều đầu tiên mà chúng ta nói về Chúa Jesus là những lời công bố của Ngài là sai và Ngài biết điều đó, trong trường hợp nào Ngài là kẻ nói dối. Nếu Chúa Jesus không tin những lời công bố của Ngài là thật, vậy khi Ngài công bố là đang nói dối.

Những lời tuyên bố của Chúa Jesus quá đúng với lời dạy của Ngài, vậy nếu đó là lời nói dối thì khó cho Ngài được coi là người thầy vĩ đại. Nếu Chúa Jesus có ý định lừa dối con người vì Ngài là ai và tội lỗi của họ được giải quyết như thế nào, thì Ngài là người thầy tồi tệ nhất trong tất cả những người đã từng bước đi trên đất này.

Điều thứ hai mà chúng ta có thể nói về Chúa Jesus là những lời tuyên bố của Ngài là sai và Ngài không biết điều đó, trong trường hợp đó Ngài là kẻ mất trí. Nếu Chúa Jesus tin rằng những lời tuyên bố về chính Ngài là thật, nhưng chúng không thật, vậy Ngài là kẻ cực kỳ ích kỷ đối trá. Nếu một người bình thường tin chính Ngài là Đức Chúa Trời trong xác thịt, thì đơn giản người đó cũng là kẻ mất trí.

Một lần nữa, nếu Chúa Jesus dạy rằng Ngài làm cho người ta nhầm lẫn về chính Ngài, vậy Ngài là người thầy tồi tệ chưa từng có.

Điều thứ ba mà chúng ta nói về Chúa Jesus là những lời tuyên bố của Ngài là sự thật, vậy trong trường hợp đó Ngài chính là Chúa. Nếu Chúa Jesus tin rằng những lời tuyên bố của Ngài về chính Ngài là thật và đúng thật, vậy Chúa Jesus không chỉ là người vĩ đại, nhưng cũng là Đức Chúa Trời trên Đất.

Nếu chúng ta tiếp nhận Ngài cách thận trọng, thì chúng ta phải tiếp nhận những tuyên bố về chính Ngài cách thận trọng. Chúng ta không thể nói rằng Chúa Jesus là người thầy vĩ đại người chúng ta ngưỡng mộ và nhìn lên, nhưng phần lớn yếu tố cơ sở của lời dạy Ngài thì sai trật hoàn toàn. Vậy Chúa Jesus không phải là người thầy vĩ đại, nhưng chỉ là người thầy con người; Ngài không hơn không kém.

Những người phản ứng với sự tranh luận này bằng cách viết Chúa Jesus vừa là kẻ nói dối vừa là kẻ mất trí, đại loại như thế, nhưng chỉ hợp lý cho ai tiếp nhận Chúa Jesus là Chúa. Sự tranh luận này chỉ là sự tấn công vào quan điểm rằng Chúa Jesus là người thầy vĩ đại, không phải Đức Chúa Trời; không chống lại ý nói Chúa Jesus là người thầy tuyệt vời. Để chỉ cho thấy Chúa Jesus là Đức Chúa Trời, hay kẻ mất trí hay kẻ nói dối, tốt hơn nên chứng minh rằng có một số lý do để tiếp nhận những tuyên bố của Chúa Jesus cách thận trọng.

Vậy, chúng ta có những lý do nào để tiếp nhận sự tuyên bố của Chúa Jesus cách thận trọng? Nhiều người tranh cãi, chúng ta có những bằng chứng rằng Chúa Jesus biết những gì Ngài đang nói khi nó có nghĩa quyền năng siêu nhiên. Người ta tranh luận, có chứng cứ lịch sử thật rằng Chúa Jesus kêu người chết sống lại, xác nhận sự tuyên bố của Ngài với thẩm quyền tôn giáo.

Người ta nói rằng, sự phục sinh là sự xác nhận thiêng thượng về lời dạy dỗ của Chúa Jesus, chúng nhận của Đức Chúa Trời rằng những lời dạy của Chúa Jesus là đúng. Nếu sai, thì không nghi ngờ gì khi có ba khả năng được liệt kê phía dưới trong đó có một cái đúng. Nếu có chứng cứ có nghĩa cho sự sống lại, thì chúng ta tiếp nhận Chúa Jesus cách thận trọng.

<http://www.existence-of-god.com/lord-liar-lunatic.html>

Sự Cất Lên của Chúa Jesus

Sau sự sống lại của Ngài, Chúa Jesus xuất hiện nhiều lần với các môn đồ Ngài trên đất. Rồi Ngài thăng thiên lên thiên đàng với Đức Chúa Cha.

1 Cô-rinh-tô 15:3-8; Công vụ 1:6-11



a. Đọc 1 Cô-rinh-tô 15:3-8.

Đúng hay Sai? Hơn 500 người nhìn thấy Chúa Jesus sống sau sự sống lại của Ngài và hầu hết họ còn sống khi Phao Lô viết lá thư này.

Thật có ý nghĩa cao rằng có hơn 500 người nhìn thấy Chúa Jesus sống sau khi Ngài sống lại từ kẻ chết vẫn còn đang sống khi Phao lô (người viết đoạn Kinh Thánh này) tuyên bố điều này. Nếu ai đó nghi ngờ sự tuyên bố của Phao lô, họ có thể tìm những người này để kiểm tra xem Phao lô có nói sự thật không.

b. Đọc Công vụ 1:6-11.

Giải thích rằng sự kiện này đã xảy ra 40 ngày sau khi sự sống lại của Chúa Jesus. Tóm tắt những gì xảy ra trong những ngày này – những cuộc gặp gỡ của Chúa Jesus với các môn đồ Ngài ở những nơi khác nhau. Giải thích rằng Chúa Jesus có lẽ làm nhiều điều trong những ngày này hơn những gì ghi lại trong Kinh Thánh.

Giải thích “câu hỏi vương quốc” mà những người theo Chúa Jesus hỏi Ngài – sự mong đợi của họ là Ngài thiết lập một vương quốc trên đất lúc này. Cũng giải thích rằng chúng ta sẽ học nhiều về vương quốc trên đất mà họ mong đợi trong phần học sau này của chúng ta. Sự mong đợi của họ là đúng nhưng chưa tới thời điểm.

Công vụ 1:8 ghi lại những từ cuối cùng mà Chúa Jesus phán trên đất. Đọc Công vụ 1:8 và tóm tắt câu nói cuối cùng của Chúa Jesus với những người theo Ngài.

Chúa Jesus hứa rằng “Đức Thánh Linh” sẽ giáng trên những người theo Ngài. Giải thích rằng Đức Thánh Linh cũng là một thân vị trong ngôi Đức Chúa Trời – Ngài (Đức Thánh Linh) là Chúa cũng giống như Chúa Jesus là Chúa và Đức Chúa Cha cũng là Chúa.

Đức Thánh Linh là thân vị của Đức Chúa Trời đấng đến trên những người tin để ban cho họ quyền năng siêu nhiên mà họ cần để hầu việc Chúa.

c. Đọc Công vụ 1:9-11.

Lời hứa mà hai người đàn ông trong áo trắng (thiên sứ) ban cho những người theo Chúa Jesus?

Họ xác nhận rằng Chúa Jesus sẽ trở lại trên đất. Hai chi tiết quan trọng từ lời hứa của họ là:

1. “Jesus này”—chính người đã sống giữa vòng họ, chết vì họ, và sống lại từ kẻ chết.
2. “Đến như cách các ngươi thấy Ngài đi”— sự giáng xuống có thân thể, có thể thấy được sẽ có nghĩa sự trở lại có thân thể, có thể thấy được của Chúa Jesus.

d. Chúa Jesus hiện ra một lần khác nữa trong câu chuyện Kinh Thánh ở một số chương sau. Đọc Công vụ 7:54-56.

Xem bối cảnh – việc Ê-tiên bị ném đá.



Chúa Jesus ở đâu lúc đó?

Chúa Jesus ở Thiên Đàng, ngay bên hữu Đức Chúa Trời. Ngài biết những gì đang xảy ra với Ê-tiên và có lẽ đang đứng, chờ tiếp nhận Ê-tiên vào thiên đàng nơi những người tin Chúa thật bây giờ đi đến khi họ qua đời đi.

e. Bây giờ Chúa Jesus đang làm gì ở thiên đàng?

Đọc Hê-bơ-rơ 7:24-25. Lưu ý: Ngài (trong bản dịch New King James Version và nhiều bản dịch khác) ám chỉ về Chúa Jesus.

Chúa Jesus “luôn sống” để cầu thay cho con người đến cùng Đức Chúa Trời qua Ngài. Giải thích với học viên rằng “Chúa Jesus muốn bạn đến với Đức Chúa Trời qua Ngài.” Và “Như người luật sư của bạn, Ngài sẽ cầu thay với Đức Chúa Trời cho bạn.”

Lưu ý: Từ “tột cùng” nghĩa là “hoàn tất” hay “đời đời.”

Phi-e-rơ Tuyên Bố Tin Tức Tốt Lành

Ngay sau khi Chúa Jesus thăng thiên lên Thiên Đàng, các môn đồ của Ngài bắt đầu nói cho những người khác về tin tốt lành. Họ tuyên bố Chúa Jesus là ai và Ngài đã làm gì. Họ giải thích tại sao người ta nên tin Ngài như Đấng Cứu Thế.

Công vụ 2:22-36



a. Mười ngày sau khi Chúa Jesus thăng thiên lên Thiên đàng, Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời giáng trên những người theo Chúa Jesus, như Ngài đã hứa.

Khái quát ngắn gọn những gì đã xảy ra kể từ khi sự thăng thiên của Chúa Jesus - sự nhóm lại của 120 người ở phòng cao tại Giê-ru-sa-lem cho đến khi Đức Thánh Linh giáng xuống trên họ để ban quyền phép cho họ. Đừng đi vào chi tiết, như giải thích Đức Thánh Linh đã ban cho những người theo Chúa Jesus khả năng giao tiếp bằng những ngôn ngữ những người đã đến Giê-ru-sa-lem vào dịp lễ Ngũ Tuần hằng năm.

Từ lúc này (thậm chí đến bây giờ), khi một người trở thành người tin Chúa thật sự trong Chúa Jesus Christ, Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời đến ngự trị trên họ ngay.

b. Trong dịp này một trong những môn đồ của Chúa Jesus (Si-môn Phi-e-rơ) trình bày sứ điệp đầu tiên về Chúa Jesus. Dựa trên những gì cá nhân ông đã thấy và nghe, Phi-e-rơ nói gì về Chúa Jesus?

Đọc Công vụ 2:22-36.

• **Đời sống của Ngài (câu 22)**

²² “Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời nầy: Đức Chúa Jesus ở Na-za-rét, tức là Người mà Đức Chúa Trời đã dùng làm quyền phép, sự lạ và dấu lạ ở giữa các người, để làm chứng cho Người trong vòng các người, như chính các người biết. —

1. Đức Chúa Trời đã chứng thực (chứng nhận như người chân thật) bởi phép lạ mà Ngài làm qua Chúa Jesus rằng Chúa Jesus chính là Đấng mà Ngài phán – là Con Đức Chúa Trời, hoàn toàn là Đức Chúa Trời.
2. “Như chính các người biết”—nhiều trong số những người này đã quan sát những phép lạ Chúa Jesus thực hiện. Họ không thể làm ngơ để làm một cái cớ cho sự không tin.

• **Sự chết Ngài (câu 23)**

²³ Người đó bị nộp theo ý định trước và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các người đã mượn tay độc ác mà đóng đinh Người trên thập tự giá và giết đi;

1. Sự chết của Chúa Jesus nằm trong kế hoạch của Đức Chúa Trời, trước khi nó xảy ra. Kinh Thánh phán trong một nơi khác rằng nó đã được hoạch trước khi sáng thế. (Êphê-sô 1:3-7)
2. Đã mượn “những bàn tay độc ác” mà đóng đinh Chúa Jesus và đóng đinh Ngài trên thập tự giá.

• **Sự sống lại của Ngài (câu 24-32)**

Rồi, Phi-e-rơ trích một trong những thi thiên (thơ ca) của Cựu ước mà được viết bởi Vua Đa-vít – Thi thiên 16:24-32

²⁴ Nhưng Đức Chúa Trời đã khiết Ngài sống lại, bứt đứt dây trói của sự chết, vì nó không thể giữ Người lại dưới quyền nó. Bởi chưng vua Đa-vít có nói về Người rằng:

‘Tôi từng thấy Chúa trước mặt tôi luôn,
Vì Ngài ở bên hữu tôi, hầu cho tôi chẳng bị rung động chút nào.

²⁶ Therefore 26 Bởi có đó, lòng tôi vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ;
Và xác thịt tôi cũng sẽ yên nghỉ trong sự trông cậy.

²⁷ Vì Chúa sẽ chẳng để linh hồn tôi nơi Âm Phủ,
Và chẳng cho Đấng Thánh thấy sự hư nát đâu.

²⁸ Chúa đã cho tôi biết đường sự sống;
Cũng cho tôi đầy long vui mừng trước mặt Ngài.’

²⁹ “Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng với anh em về tổ Đa-vít rằng người đã chết và chôn rồi, ngày nay mồ mả người còn ở giữa chúng ta. 30 Nhưng, vì người là đấng tiên tri, và biết Đức Chúa Trời đã thể hứa với người sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình, 31 thì người đã thấy trước và nói trước về sự sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng để nơi âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự hư nát. 32 Đức Chúa Jesus này, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thấy đều làm chứng về sự đó.

Lưu ý: Phi-e-rơ trích Thi thiên 16:8-10 trong những câu 25-28. Nhớ rằng thi thiên này được viết bởi vua Đa-vít khoảng 1.000 năm trước khi chúa Jesus được sanh ra trên đất.

• **Sự thắng thiên của Ngài (câu 33-35)**

³³ Vậy sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ nơi Cha đã nhận lấu Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra, như các người đương thấy và nghe.

³⁴ “Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói:

‘Chúa đã phán cùng Chúa tôi rằng, “Hãy ngồi bên hữu ta,

³⁵ Cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch người dưới chân người, đặt làm bệ cho người.”

c. Sự kết luận tổng thể của Phi-e-rơ về Jesus ở Na-za-rét là gì? Đọc câu 36.

³⁶ “Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jesus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ.”

Hãy nhớ rằng Si-môn Phi-e-rơ biết Chúa Jesus rất rõ. Ông ở Chúa Jesus hơn ba năm và có lẽ đã quan sát cuộc sống của Chúa Jesus, nghe những dạy dỗ, chứng kiến hầu hết những phép lạ Chúa làm, và chứng kiến sự thắng thiên của Ngài vào Thiên đàng. Chắc chắn Phi-e-rơ biết những gì ông nói.

Nhưng có một điều đáng lưu ý ở đây là chỉ cách 53 ngày giữa lúc Phi-e-rơ suy sụp đức tin và từ chối Chúa cho đến ngày Ngũ tuần! Vì quyền năng Chúa ban cho làm tăng thêm sự tự tin cho Phi-e-rơ vào Chúa Jesus. Không có gì nghi ngờ chính sự phục sinh của Chúa Jesus đã làm đức tin ông cứng rắn tin vào chính Chúa Jesus và Ngài là “Chúa và là Đấng Christ.”

Xuyên suốt chức vụ trên đất của Ngài, Chúa Jesus sẽ hứa trở lại trên đất. Ngài phán rằng Ngài sẽ trở lại để đem những người thật sự tin vào Ngài sẽ về ở với Ngài trong Ba-ra-đi trên thiên đàng.

Giăng 14:1-3; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:13-18



a. Năm sự kiện cuối cùng trong bản dịch ngắn của Câu Chuyện Hy Vọng chưa xảy ra. Sự kiện này là sự kiện đầu tiên trong năm sự kiện. Đến lúc này, chúng ta đã học về lịch sử Kinh Thánh. Nhưng bây giờ chúng ta sẽ nhìn thấy Câu chuyện Lớn của Kinh Thánh di chuyển nhẹ nhàng từ lịch sử Kinh Thánh đến lời tiên tri của Kinh Thánh như thế nào.

b. Trước khi chết, Chúa Jesus phán với các môn đồ điều gì để an ủi họ?

Đọc Giăng 14:1-3.

Trình bày bối cảnh đoạn Kinh Thánh này bằng cách giải thích các môn đồ của Chúa Jesus buồn phiền như thế nào bởi vì Ngài phán với họ Ngài sẽ rời họ đi.

Chúa Jesus an ủi họ với bốn lời hứa:

1. Trên Thiên đàng (“nhà cha Ta”) có nhiều chỗ ở hay lâu đài.

Lưu ý: Một số bản dịch nói rằng “lâu đài” và một số khác nói rằng “nhiều chỗ ở.” Nếu chúng là “nhiều nơi ở” trong nhà Đức Chúa Trời (Thiên đàng) vậy chúng ta chắc rằng chúng chính là những lâu đài theo tiêu chuẩn ở trên đất của chúng ta!

2. Ta sẽ chuẩn bị một chỗ cho các ngươi.

3. Khi Ta đi, và ta cũng sẽ trở lại để tiếp nhận các ngươi đi với Ta.

4. Hầu cho Ta ở đâu thì các ngươi cũng ở đó

c. Để học biết nhiều về sự trở lại này của Chúa Jesus cho những người tin Chúa, hãy đọc 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:13-18.

• Điều gì sẽ xảy ra với những người theo Chúa Jesus mà đã chết rồi?

Câu 13-14 – Đức Chúa Trời sẽ đem họ đi với Ngài khi Ngài trở lại. Điều này cho thấy rằng hiện bây giờ họ đang ở với Ngài.

Câu 16 – “Những người chết trong Đấng Christ sẽ được cất lên trước.” Nếu Đức Chúa Trời đem những người đã chết về với Ngài, thì những tin Chúa chết sẽ được cất lên trước như thế nào?

Khi một người tin Chúa chết, phần vô vật chất của họ - bản chất thật của một người (mà chúng ta gọi “tâm linh” hay “linh hồn”) – lên thiên đàng với Chúa Jesus và Đức Chúa Cha. Nhưng thân thể của người tin Chúa ở lại nơi đất. Khi Chúa Jesus trở lại, tâm linh (linh hồn) của những người tin Chúa sẽ trở về với Ngài, nhưng thân thể của họ sẽ được cất lên (trong một thân thể không hư nát mới). Lúc đó, tâm linh (linh hồn) sẽ hiệp với thân thể phục sinh.

• Điều gì xảy ra với những người theo Chúa Jesus mà vẫn còn sống?

Câu 15-17 – Họ sẽ “được cất lên” với những người tin Chúa đã chết và sẽ gặp Chúa Jesus trên không trung, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn.

Từ “cất lên” thường được dùng như là một tên cho sự kiện này đến từ tiếng Latin “bắt kịp” (Latin = rapiemur)..



d. Đọc 1 Cô-rinh-tô 15:51-57. Thông tin bổ sung nào nói về sự trở lại của Chúa Jesus Christ?

Cơ bản phân đoạn này nói thêm những gì đã phán trong phân đoạn trước. Sau đây là một số điểm then chốt:

1. “Chúng ta không ngủ hết”—Một số người tin Chúa (những người còn sống khi Chúa Jesus trở lại). Khi Chúa Jesus trở lại cho những người tin Chúa, thân thể của họ sẽ “biến hóa” thành thân thể *không thể bị hủy diệt, *không hư nát để thích hợp cho Thiên đàng.
2. Sự kiện “cất lên” này sẽ xảy ra rất nhanh – “trong nháy mắt.”
3. Tiếng kèn sẽ thổi lên trước sự kiện này.
4. Ở điểm này, sự chết... cho người thật lòng tin Chúa Jesus Christ... sẽ nuốt mất trong sự đắc thắng.” (bị đánh bại).

**Lưu ý: không thể bị hủy diệt = sẽ không bị hỏng; không hư nát = sẽ không chết*

Có lẽ bạn muốn hỏi học viên: “Nếu Chúa Jesus trở lại ngay bây giờ cho những ai thật lòng tin nơi Ngài, bạn có sẵn sàng cho Ngài chưa?”

Câu Chuyện Kinh Thánh theo Thời Gian

Chúa Jesus được phát họa nhưng thế nào trong Những Sự Kiện



(trang 28–29)

Sự Trở Lại của Chúa Jesus như Vị Vua

Ngay sau sự trở lại của Ngài cho những người tin Chúa, Chúa Jesus sẽ trở lại cùng với những người Ngài đem lên Thiên Đàng. Rồi Ngài sẽ cai trị như vị Vua trên toàn trái đất.

Khải huyền 19:11-19; Khải huyền 20:1-6



a. Nhớ rằng lối viết của Khải huyền rất trừu tượng. Khi chúng ta dịch những từ trừu tượng, chúng ta có thể nhìn thấy bốn sự kiện chính. Đọc Khải huyền 19:11-19.

- **Chúa Jesus sẽ trở lại trên đất.* (Tại chúng ta nghĩ đó chính là Chúa Jesus chúng ta đã học?)**

Có một số biểu tượng trong những câu này có thể có liên quan đến lời tiên tri nói về Đấng Mê-si Giu-đa (Đấng Christ). Nhưng để sự thảo luận này đơn giản, hãy tập trung vào những biểu thị thấy rõ rằng người cỡi ngựa này chính là Chúa Jesus.

1. Chúng ta biết rằng Chúa Jesus được gọi là “Ngôi Lời” trong Giăng 1:14. Những danh xưng “Trung tín” và “Chân thật” cũng thích hợp đối với Ngài.
2. Mặc dù Chúa Jesus không được xác định cụ thể như là người cỡi trên con ngựa trắng, nhưng Ngài là Đấng duy nhất thích hợp được gọi là “VUA CÁC VUA VÀ CHÚA CÁC CHÚA” — Vua chân thật và CHÚA chân thật.
3. Áo được nhúng trong huyết có lẽ nói cách tượng hình về huyết mà Ngài đã đổ ra như của lễ hy sinh “Chiên con của Đức Chúa Trời.”

**Lưu ý: Sự trở lại này khác với sự trở lại trong sự kiện 36 theo nhiều cách khác nhau. Ví dụ như, “sự trở lại” kia Chúa Jesus sẽ không đạp chân trên đất như Ngài làm ở đây. Khi Ngài trở lại để đem những người tin Chúa thật đến với Ngài, họ sẽ được tiếp lên để gặp Ngài trên không trung.*

- **Những đội quân của thiên đàng sẽ đi cùng với Chúa Jesus. (Ai ở trong những đội quân này?)**

Vì những đội quân này không xác định cụ thể trong đoạn này, chúng ta phải suy đoán về danh tánh của họ. Họ có thể là những thiên sứ. Nhưng bản dịch thông dụng nhất nói rằng họ chính là những người tin Chúa đã cùng với Chúa Jesus ở thiên đàng. Mặc dù họ được mô tả như là “đội quân” không có sự ám chỉ ở đây rằng họ tham dự vào việc đánh trận. Quyền năng của VUA CÁC VUA VÀ CHÚA CÁC CHÚA đủ để Ngài đánh bại các lực lượng xấu xa.

- **Lúc đó, Chúa Jesus sẽ đánh bại những kẻ chống lại Ngài. (Ai là kẻ thù của Chúa Jesus?)**

Trong những năm trước khi sự kiện này xảy ra, loài người sẽ trở nên càng vô tín và gian ác, tương tự như tình trạng trước Trận Lụt Lớn (sự kiện 10). Qua sự ảnh hưởng xấu xa của lãnh đạo con người rất có quyền, nhiều vua của thế gian sẽ thách thức Đức Chúa Trời và những ai đấu tranh cho sự công bình. Đây là những người vô tín sẽ bị Chúa Jesus Christ đánh bại khi Ngài trở lại trên đất.

- **Như thế, cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời sẽ giáng xuống cách công bình. (Tại sao sự phán xét này là công bình và ngay thẳng?)**

Lúc bắt đầu của sự kiện này (câu 11), Kinh Thánh phán về Đấng cỡi ngựa trắng là “Trung tín và Chân Thật” Ngài sẽ lấy lẽ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Thật vậy, đây sẽ là sự chiến đấu công bình!

Khi Chúa xét xử loài người, sự thánh khiết, sự thương xót, và sự công bình của Ngài tiếp tục được kiểm nghiệm.

1. *Vì Chúa thánh khiết, tội lỗi chúng ta làm buồn lòng Ngài cách sâu sắc hơn cả trí tưởng tượng của con người chúng ta.*
2. *Vì Ngài là Đức Chúa Trời thương xót, Ngài kìm hãm không phán xét chúng ta ngay về tội lỗi đáng phải trả của chúng ta.*
3. *Vì Ngài là công bình, nên tội lỗi chúng ta phải bị đoán xét.*

Ở nhiều chỗ trong Kinh Thánh, như thời Nô-ê, sự thương xót chịu đựng của Đức Chúa Trời đã vượt quá giới hạn chịu đựng của Ngài và cơn thịnh nộ công bình của Đức Chúa Trời đã được buông lỏng cho kẻ phạm tội – sự phán xét công bình được áp dụng trong thời này.

Đó là những gì chúng ta nhìn thấy trong câu 15!

b. Đọc Khải huyền 20:1-3.

Ai là con rắn đời xưa và điều gì sẽ xảy ra với nó?

Phân đoạn này rõ ràng “con rắn, tức con rắn đời xưa” không ai khác chính là Ma Quỷ, cũng được biết là Satan – kẻ đã cám dỗ Adam và Eva và cám dỗ Chúa Jesus.

Đức Chúa Trời sẽ sai một thiên sứ giam Satan trong vực sâu khoảng 1000 năm.

Thảo luận với học viên trái đất sẽ như thế nào khi không có sự ảnh hưởng cám dỗ xấu xa của Satan, mặc dù con người vẫn còn bản chất tội lỗi. Đó chính là tình trạng sẽ tồn tại khoảng 1000 năm, trong thời điểm tương lai trong lịch sử loài người.

c. Đọc Khải huyền 20:4-6.

• Điều gì sẽ xảy ra trên đất trong vòng 1000 năm?

Chúa Jesus Christ sẽ cai trị trên đất 1000 năm. Những ai tin Chúa Jesus Christ thật lòng sẽ cai trị với Ngài trong những nơi cao quý và lãnh đạo.

• Chúng ta đã nhìn thấy những người tiên tri rằng Chúa sẽ trị vì như vị vua ở đâu trong phần học của chúng ta?

Không cần thiết ôn lại tất cả những lời tiên tri xuất hiện xuyên suốt phần học của chúng ta rằng Chúa Jesus thật sự trị vì như là vị vua. Nhưng học viên phải nhận biết rằng điều này đã bắt đầu từ đầu trong Kinh Thánh là điều quan trọng và được xen lẫn xuyên suốt Kinh Thánh cho đến cuối.

Hỏi học viên câu hỏi trên và xem có bao nhiêu “nhà tiên tri tiên tri rằng Chúa Jesus sẽ trị vì như là vua” mà học viên có thể nhớ lại. Sau đây là một số vị tiên tri mà chúng ta thấy:

1. *Nhiều thế kỷ trước, Đức Chúa Trời đã nói tiên tri qua người nam Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp) rằng một vua và đấng ban luật pháp sẽ “không rời khỏi” chi phái Giu-đa. (Xem điểm c. trong sự kiện 12)*
2. *Đức Chúa Trời hứa với Đa-vít (tổ phụ của Giô-sép và Mary, cha mẹ trên đất của Chúa Jesus) rằng quyền cai trị của ông sẽ được thiết lập đời đời. (sự kiện 19)*
3. *Khi Chúa Jesus được sanh ra, thiên sứ báo tin với những người chăn chiên rằng con trẻ là Đấng Christ.” (Luca 2:11 trong sự kiện 21)*

Lưu ý: Chúng ta không học Ma-thi-ơ 2:1-2, nhưng phân đoạn đó chỉ cho thấy rằng Đức Chúa Trời đã thông báo cho những nhà thông thái từ phương đông rằng Chúa Jesus “được sanh ra để làm vua dân Giu-đa.”

4. *Khi được hỏi bởi Phi-lát rằng Ngài (Chúa Jesus) là vua dân Giu-đa, Chúa Jesus không từ chối. (sự kiện 30)*
5. *Khi Chúa Jesus giáng xuống từ Thiên đàng sau sự phục sinh, các môn đồ Ngài mong Ngài thiết lập vương quốc trên đất lúc đó. Một sứ phán với họ không quở trách họ mà chỉ giải thích rằng chưa đến thời điểm cho việc đó. (sự kiện 34)*

38 Số Phận Cuối Cùng của Satan

Gần cuối vương quốc của Chúa Jesus, Satan sẽ cố gắng thực hiện sự chống nghịch Chúa lần cuối. Nhưng Satan sẽ thất bại và Đức Chúa Trời sẽ quăng nó vào hồ lửa mà Đức Chúa Trời chuẩn bị trước cho nó.

Khải huyền 20:7-10



a. Trước hình phạt cuối cùng của nó, Satan sẽ bị xiềng khoảng 1.000 năm.

Đọc Khải huyền 20:1-3.

Đọc phân đoạn này, có liên quan đến sự kiện trước, để kết nối sự kiện hiện tại với sự kiện trước.

b. Vào cuối 1.000 năm, Satan sẽ được thả ra tạm thời. Satan sẽ làm gì lúc đó?

Đọc Khải huyền 20:7-9.

Thật khó để dịch lời tiên tri này cách ngắn gọn. Ví dụ, chúng ta không biết ai là “Gót và Ma-gót” sẽ là gì.

Nhưng ý chính của đoạn này dường như rõ ràng – Satan ngay lập tức sẽ bắt đầu dụ dỗ trở lại, ngay khi được thả ra từ sự giam cầm. Nó sẽ xúi giục một sự phản bội lớn chống lại “các thánh đồ (những người theo Vua Jesus) và thành phố yêu thích (có lẽ là Giê-ru-sa-lem).”

Sự chống nghịch vương quốc của Chúa Jesus Christ này sẽ là chỗ đứng cuối cùng của nó.

c. Đọc và ôn lại Ê-sai 14:15 và Ma-thi-ơ 25:41. Xem sự kiện 4 trong trang 13.

Trong Ê-sai 14:15, Ê-sai tiên tri rằng Lucifer (Satan) sẽ “trời nơi âm phủ, nơi vực thẳm.”*

**Âm phủ = theo tiếng Hê-bơ-rơ cho “nơi ở của người chết”*

Có lẽ chúng ta sẽ đọc phân đoạn cuối này trong Khải huyền 20:10.

Trong Ma-thi-ơ 25:41 Chúa Jesus nói rằng Đức Chúa Trời đã chuẩn bị “lửa đời đời” cho Ma – quỷ và các thiên sứ của nó. Lúc Chúa Jesus nói những lời này, Satan (“Ma-quỉ”) vẫn chưa bị giam giữ, nhưng “lửa đời đời” đã sẵn sàng cho nó.

Bây giờ đọc Khải huyền 20:10.

Chúng ta học được về hình phạt cuối cùng của Satan?

1. Ma-quỉ (Satan) sẽ bị bỏ vào “hồ lửa và diêm cháy*.”

**Note: Diêm cháy là chất lưu huỳnh, khi đốt có ngọn lửa xanh cực nóng gần như không thấy được và sản sinh ra khí khó chịu, khí carbon dioxide lưu huỳnh..*

2. Hai người gian ác trước Satan vào trong hồ lửa — “con thú” và “tiên tri giả.” Mặc dù được gọi là “con thú” con người này là lãnh đạo con người chống nghịch lại Đức Chúa Trời VUA CÁC VUA chinh phục cách có quyền năng khi Ngài trở lại trên đất (xem sự kiện 37). “Tiên tri giả” có lẽ là vị lãnh đạo tôn giáo giả hỗ trợ cho con thú, để dụ dỗ con người tin vào con thú là một thần.

Xem Khải huyền 19:19-20.

3. Nỗi đau đớn về hình phạt của Satan (cũng như những kẻ bỏ vào đó) sẽ tiếp tục “ngày lẫn đêm đời đời.”



d. Ôn lại Sáng thế ký 3:15. Xem sự kiện 7 trong trang 15.

Sự kết nối giữa Sáng thế ký 3:15 (trong chương thứ 3 của Kinh Thánh) và số phận cuối cùng của Satan được mô tả ở đây (trong chương 3 từ phần cuối của Kinh Thánh) là gì?

Ngay sau khi Adam và Eva không vâng lời Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời công bố sự phán xét trên Satan. Một người nam đặc biệt thuộc dòng giống của Eva sẽ đạp đầu Satan — Đức Chúa Trời sẽ sai Đấng cầm quyền trên Satan đánh bại Satan.

Khi Chúa Jesus chết trên thập tự giá để trả cho tội lỗi của thế gian, sự phán xét của Satan đã được đóng ấn. Đức Chúa Trời đã cung cấp một con đường trọn vẹn cho tội nhân được tha thứ và giải cứu khỏi sự kìm kẹp của Satan.

Mặc dù số phận cuối cùng của Satan lúc đó chưa đến, nhưng nó sẽ đến trong thời điểm của Đức Chúa Trời.

Rồi cuối của thời kì trên đất, những người không tin sẽ đứng trước Đức Chúa Trời bị kết án hình phạt cuối cùng của tội lỗi của họ.

Khải huyền 20:11-15



a. Khi sự kiện này bắt đầu, điều gì sẽ xảy ra cho trời đất hiện đang tồn tại? Đọc Khải huyền 20:11 và 2 Phi-e-rơ 3:10.

Chúng đều trốn hết! chẳng còn chỗ nào cho chúng nó nữa. Chúng trốn khỏi mặt của Đấng ngồi trên ngai.

2 Phi-e-rơ 3:10-13 giải thích sự hủy diệt khủng khiếp tương lai của đất và trời chi tiết hơn, nhưng đừng đi xa hơn ngoài trừ cần sự thảo luận về điều đó.

Chỉ giải thích rằng nhiều nơi khác trong Kinh Thánh đã đề cập đến việc trời đất sẽ qua đi. Đó là cách của Đức Chúa Trời để nhốt đi tội lỗi và sự rửa sạch của đất. Lý do cho điều đó sẽ rõ ràng hơn trong sự kiện tiếp theo.

b. Bạn nghĩ ai sẽ là Quan Án trên ngai trắng lớn? Đọc Khải huyền 20:11-12a (phần đoạn của câu 12).

Một số bản dịch Kinh Thánh nói rằng những người bị phán xét ở đây “đứng trước mặt Đức Chúa Trời. Một số khác nói rằng “đứng trước ngai”.

Nhưng câu 11 làm rõ rằng Đức Chúa Trời ngồi trên ngai phán xét. Chỉ Ngài có quyền năng khiến trời và đất biến mất.

**Lưu ý: Trước đây trong Kinh Thánh (Giăng 5:22), chúng ta được phán rằng Đức Chúa Cha giao sự phán xét cho Đức Chúa Con (Jesus). Chúa Jesus sẽ là Quan Án trên ngai trắng lớn.*

c. Các sách sẽ đóng vai trò quan trọng trong sự phán xét tại tòa án trắng. Đọc Khải huyền 20:12-13.

• Vai trò của “các sách” là gì?

Mặc dù đoạn này không nói rõ cho chúng ta, các học giả Kinh Thánh tin rằng “các sách” đề cập ở đây ghi lại những suy nghĩ, quyết định, và những hành động của mọi người đã từng sống từ Adam và Eva cho đến khi kết thúc vương quốc trên đất của Đấng Christ.

Những cuốn sách này sẽ không phải cho sự ích lợi của Chúa, vì Ngài có sự hiểu biết trọn vẹn và hoàn hảo về những gì xảy ra trên đất. “Những sách” này có lẽ dùng như là hồ sơ không thể chối và không thể bàn cãi cho những người đứng trước Đức Chúa Trời rằng Ngài là công bình và ngay thẳng trong sự xét xử của Ngài.

Lưu ý: Câu 14 có thể làm lẫn lộn cho những học viên Kinh Thánh mới. Đôi khi họ nghĩ rằng Đức Chúa Trời sẽ đánh giá “việc lành” của họ để quyết định họ có thể được lên thiên đàng hay xuống địa ngục. Ở điểm này, nếu cần, hãy giải thích số phận đời đời của con người lúc phán xét đã được quyết định rồi. Mức độ của sự phán xét sẽ là những gì Đức Chúa Trời, Quan Án, sẽ định. Vâng, Kinh Thánh dạy rằng sẽ có những mức độ khác nhau về sự hình phạt đời đời cho những người không tin.

• Vai trò của “Sách Sự Sống” là gì?

“Sách sự sống” là cuốn sách đặc biệt và không giống các sách khác. Rõ ràng, đó là hồ sơ của mọi người tin cậy nơi Con Đức Chúa Trời, Chúa Jesus Christ, như là Đấng Cứu Thế của họ. Đó không phải là hồ sơ của “công việc” nhưng là tên —tên của tất cả những người tiếp nhận món quà của sự sống đời đời của Đức Chúa Trời.

Đây là nơi tốt để nhấn mạnh lẽ thật về số phận đời đời của những người này (Thiên đàng hay Địa ngục) sẽ không được quyết định bởi việc làm của họ mà được ghi trong “các sách” nhưng trong “Sách sự Sống” chỉ ghi tên mà thôi.

d. Ai sẽ bị bỏ vào trong hồ lửa? Đọc Khải huyền 20:14-15.

• Theo câu 14?

Trong câu 13 chúng ta được phán rằng “Sự chết và Âm phủ” đem trả những người chết mà nó chứa. Rồi, trong câu 14 chúng ta đọc “Sự chết và Âm Phủ” sẽ bị quăng vào hồ lửa. Vậy, ai là người ở trong “Sự chết và Âm phủ”?

Có lẽ “sự chết” ở đây nói đến thân thể những người đã chết và “Âm phủ” (tên khác của địa ngục) nói đến tâm linh (linh hồn) của cùng những người chết.

Vậy, phân đoạn này dạy rằng linh hồn của những người đi vào địa ngục sẽ hiệp lại những thân thể phục sinh và sẽ đứng trước Đức Chúa Trời trong thân thể họ. Rồi, những người này (thân thể và tâm linh không hư nát và không bị hủy diệt) sẽ bị bỏ vào hồ lửa.

• ATtheo câu 15?

¹⁵ “Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.”

Thông Tin Bổ Sung

“Sự chết đầu tiên” là gì? Nếu sự tồn tại đời đời trong hồ lửa là “sự chết thứ hai,” vậy sự chết đầu tiên là gì?

Từ “sự chết đầu tiên” không xuất hiện trong Kinh Thánh. Nhưng từ “sự chết thứ hai” có trong Kinh Thánh, vậy rõ ràng Sứ đồ Giăng (người viết sách Khải huyền) đã nghĩ trong đầu sự chết thứ nhất.

“Sự chết thứ nhất” mà Giăng nghĩ là sự kết hợp của cái chết thuộc linh và thuộc thể. Cả hai là những trải nghiệm trên đất và tạm thời. Trái với “sự chết thứ nhất” “sự chết thứ hai” sẽ xảy ra trong thế giới sẽ đến và sẽ đời đời.

Nhớ rằng tính chất của “sự chết” là sự phân cách; nó không có nghĩa kết thúc cuộc đời (tồn tại có ý thức).

Khi Adam và Eve phạm tội đầu tiên, họ chết thuộc linh. Họ bị phân cách với Đức Chúa Trời, nhưng tiếp tục tồn tại có ý thức.

Khi Adam, Eve, và những người khác chết về thể xác, tâm linh của họ bị phân cách khỏi thân thể của họ. Nhưng tâm linh của họ tiếp tục tồn tại có ý thức trước mặt phần.

Khi những người không tin Chúa bị bỏ vào hồ lửa, “sự chết thứ hai” sẽ bắt đầu. Đó sẽ là sự chết đời đời, sự phân cách có ý thức đời đời khỏi Đức Chúa Trời.

Nhưng phần cuối câu chuyện của Đức Chúa Trời có tin tức tuyệt vời. Cuối cùng, ai tin nhận Chúa Jesus là Chúa Cứu Thế sẽ bước vào thiên đàng nơi không có tội lỗi. Những người tin Chúa sẽ sống ở đây đời đời với Đức Chúa Trời.

Khải huyền 21:1—22:5



Giải thích rằng chủ đề ba-ra-đi chạy xuyên suốt trong Kinh Thánh. Đó là bởi vì Đức Chúa Trời luôn mong muốn người nam và người nữ (cả trẻ nhỏ) tận hưởng cuộc sống sung mãn và phước hạnh bởi công việc sáng tạo của Ngài.

a. Những người tin Chúa sẽ được tận hưởng thiên đàng đời đời sẽ như thế nào...

- ☐ Họ sẽ lên thiên đàng vì điều đó,...
- ☒ Đức Chúa Trời sẽ mang nó xuống trên đất cho chúng ta.

Đọc Khải huyền 21:1-3 để tìm câu trả lời.

Nếu cần thiết, thảo luận thêm. Hầu hết mọi người, gồm những người tin Chúa nhiều năm, có hình ảnh trong tâm trí về con cái Đức Chúa Trời (những người tin Chúa) sống đời đời trong ba-ra-đi ở thiên đàng vô vật chất gồm những đám mây trắng bông bồng xung quanh họ. Thật đúng ba-ra-đi hiện tại, nơi những tín hữu bây giờ đi đến đó khi họ qua đời đi, có lẽ ở đâu đó “trên kia” trên hệ mặt trời hay thậm chí ngoài hành tinh này.

Nhưng, ba-ra-đi đời đời nơi những tín hữu sẽ sống sẽ là trái đất được sửa chữa cách hoàn toàn bao xung quanh những thiên đàng mới (literal and physical). Đức Chúa Trời tạo dựng trái đất cho con người sống và tận hưởng thì không có gì ngạc nhiên khi Đức Chúa Trời sẽ tạo nên một ba-ra-đi trên đất mới cho nhà đời đời của nhân loại.

b. Đọc Khải huyền 21:4—22:5 để biết thêm về ba-ra-đi đời đời này.

Trước khi bạn đọc, hãy coi những câu hỏi bên dưới để suy nghĩ khi bạn đọc qua phân đoạn.

• Ai là “chiên Con”? Chú ý: Xem câu 14.

“Chiên Con” là danh cao cả được dùng cho Chúa Jesus trong sách Khải huyền. Nó xuất hiện 29 lần, trong khi “Jesus Christ” chỉ xuất hiện có bảy lần và “Christ” xuất hiện bốn lần.

Câu 14 kết nối “mười hai sứ đồ” với chiên con, vậy không gì nghi ngờ Chúa Jesus là Chiên Con trong phân đoạn này.

Câu hỏi cho học viên: “Chúng ta thấy Chúa Jesus chính là chiên con ở nơi nào khác?” (Xem sự kiện 22 trong trang 22.)

• Những điều gì sẽ không tìm thấy trong thành phố mới, thánh?

Phân đoạn này phán rõ rằng sẽ là...

1. Không nước mắt
2. Không sự chết
3. Không buồn rầu

4. Không khóc lóc
5. Không đầu đón
6. Không tội nhân – kẻ hèn nhác, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và kẻ nổi dối.
7. Không có đêm tối.
8. Không có gì làm ô uế hay sự nói dối
9. Không có sự rửa sả trên đất.

Dành chút thời gian ở điểm này. Hỏi: “Điều nào trong số những điều này (có lẽ hai hay ba trong số đó) làm bạn vui sướng nhất khi nhìn thấy nó không còn nữa?”

• **Những điểm nổi bật nào của thành phố mới này?**

Có một số câu trả lời tốt cho câu hỏi này, như...

1. Vẻ đẹp của nó — “như nàng dâu trang sức cho chồng mình”
2. Vắng mặt những điều đề cập ở trên
3. Tia sáng rực rỡ của nó
4. Tường, cổng, và nền của nó
5. To lớn
6. Sự hiện diện của Đức Chúa Cha và Chiên Con (Jesus)
7. Sông nước hằng sống
8. Cây sự sống và trái của nó

Dành chút thời gian ở điểm này. Hỏi: “Những đặc tính vật chất nào của thành phố Thánh này, Giê-ru-sa-lem mới, ấn tượng bạn nhất?”

• **Ai sẽ được phép sống ở ba-ra-di mới này? Đọc Khải huyền 21:27.**

“...chỉ những ai được viết trong Sách sự sống của Chiên Con.”

Nhìn vào Sách sự Sống trong sự kiện trước.

Họ sẽ sống ở đó bao lâu? Đọc Khải huyền 22:5.

“Đời đời mãi mãi” (22:5)

c. Bạn có nghĩ tên của bạn được viết trong Sách sự Sống của Chiên Con?

☐ Có ☐ Không ☐ Không chắc chắn

Dựa trên điều gì bạn kết luận như vậy?

Khuyến khích học viên đánh dấu vào câu trả lời mà phản ánh thật những gì người đó tin.

Nếu trả lời “Có,” thì thảo luận cơ sở cho kết luận này.

Nếu trả lời “Không” hay “Không chắc chắn,” thì thảo luận cơ sở cho kết luận này.

Phần kế tiếp trong sách này (trang 32-40) được dùng để giúp học viên hiểu rõ hơn và nắm chắc món quà sự sống đời đời của Đức Chúa Trời – chuyển từ sự chết đời đời đến sự sống đời đời.

Sách tư liệu: Để hiểu thêm chủ đề ba-ra-đi xuyên suốt Kinh Thánh, chúng tôi đề nghị:

Thiên Đàng bởi Randy Alcorn (Carol Stream, IL: Tyndale House Publishers, 2004).

Thêm vào đó, trang website của Randy Alcorn cung cấp những thông tin miễn phí về chủ đề này cho những ai quan tâm đến *Câu Chuyện Hy Vọng*.

<http://www.epm.org/resources-eternity.html>

Câu Chuyện Kinh Thánh theo Thời Gian

**Chúa Jesus được phát họa nhưng thế
nào trong Những Sự Kiện**



(trang 30–31)

Cây Cầu Thời Gian đến sự Sống:

Sự trình bày theo thời gian – Rõ ràng
về Tin Tốt Lành Hy Vọng của Đức Chúa Trời

Trang 32–39 trong Câu Chuyện Hy Vọng

Lưu ý: Nếu bạn thiếu tự tin trong việc dạy và thảo luận những giáo lý cơ bản của Kinh Thánh, chúng tôi khích lệ bạn hãy có một sách thần học cơ bản hay những giáo lý Kinh Thánh cơ bản và học những phần trong sách đó liên quan đến phần thần học (giáo lý Đức Chúa Trời), nhân loại học (giáo lý con người), tội lỗi học (giáo lý tội lỗi), Đấng Christ học (giáo lý Chúa Jesus Christ), cứu rỗi học (giáo lý cứu rỗi).

Contact: Vietnam@SowAndHarvest.com

Tám Lễ Thật Cần Thiết Lộ Ra từ Câu Chuyện Hy Vọng Của Kinh Thánh

Cây cầu Thời Gian đến Sự Sống

Chúng ta học gì về Đấng Sáng tạo của chúng ta:

Đức Chúa Trời

Cách chúng ta thảo luận về Đức Chúa Trời phụ thuộc vào quan điểm hiện tại của học viên về Đức Chúa Trời. Để trò chuyện đúng và khôn ngoan với học viên về Đức Chúa Trời, bạn cần hiểu quan điểm quan điểm của người đó về Đức Chúa Trời (thần, các thần hay cái gì khác) và nhận ra quan điểm đó khác hay giống với Đức Chúa Trời của Kinh Thánh, Đấng Sáng Tạo trời và đất.

Phần thảo luận của “trang đôi” trong các trang 12-21 (“Chúng ta học biết gì về Đức Chúa Trời.”) đã cho chúng ta những quan điểm về Đức Chúa Trời trong phần thảo luận mở. Ở điểm này tất cả chúng ta có lẽ sẽ cần tóm tắt những gì Kinh Thánh phán về Đức Chúa Trời.

Có ít nhất hai sự lựa chọn để hướng dẫn học viên học nửa phần đầu của trang này (bảy câu nói tóm tắt):

- 1. Yêu cầu học viên đọc những câu tóm tắt trước lớp và chỉ ra từ phần đọc của học viên phần nào người đó muốn hiểu tốt hơn. Dành thời gian trong lớp học để giúp học viên sáng tỏ những khái niệm cụ thể.*
- 2. Bạn đọc mỗi câu cách chậm rãi và rõ và yêu cầu học viên suy nghĩ (lúc đọc) câu nào họ muốn bạn làm sáng tỏ. Rồi thảo luận những câu đó trong phần dạy/thảo luận của mình.*

Mục tiêu trong phần này của trang là phải tóm tắt quan điểm Kinh Thánh về ai là Giê-hô-va Đức Chúa Trời chân thật và Ngài như thế nào và để kiểm tra chắc chắn rằng học viên hiểu quan điểm đó đúng và rõ ràng.

- 1. Đức Chúa Trời của Kinh Thánh luôn luôn hiện hữu và sẽ tiếp tục hiện hữu đời đời. Bởi vì Ngài là đời đời, Đức Chúa Trời nói về Chính Ngài “TA LÀ” (Yahweh hay Giê-hô-va). Từ này được dịch trong tất cả bản dịch như là Chúa (với tất cả những mẫu tự in hoa).**
- 2. Bằng lời phán, Đức Chúa Trời đã tạo thế giới và mọi thứ trong nó. Trong điều kiện đầu tiên của thế giới, sự sáng tạo của Đức Chúa Trời là hoàn hảo.**
- 3. Xuyên suốt Kinh Thánh, Đức Chúa Trời Đấng Sáng Tạo tiếp tục chứng minh rằng Ngài toàn năng.**
- 4. Trái với các tà thần, Đức Chúa Trời chân thật thánh khiết trọn vẹn (hoàn toàn không có tội lỗi chi cả).**

5. Là Đấng Sáng Tạo của nhân loại, Đức Chúa Trời ban cho người nam và người nữ những mạng lệnh rõ ràng để vâng theo.
6. Đức Chúa Trời là Quan Án công bình và ngay thẳng Đấng phải trừng phạt sự không vâng lời, và sẽ trừng phạt điều đó.
7. Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta thậm chí khi chúng ta không vâng lời Ngài.

Điều nào trong những lẽ thật về Đức Chúa Trời này bạn muốn hiểu thêm?

Khoanh tròn một hoặc nhiều hơn.

Dạy và thảo luận những lẽ thật này về Đức Chúa Trời khi cần. Nếu học viên hiểu rõ, hãy tiếp tục phần học.

Kinh Thánh phán: “Vả, không có đức tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài.” (Hê-bơ-rơ 11:6)

Giải thích rằng câu Kinh Thánh này tóm lại những gì chúng ta học về Đức Chúa Trời. Yêu cầu học viên đọc to câu Kinh Thánh này. Nếu bạn nghĩ rằng bạn cần giải thích hay làm rõ, thì làm rồi hãy tiếp tục học.

Đáp Ứng Đức Tin của Chúng Ta: Từ Kinh Thánh chúng ta học biết rằng chỉ có một, và duy nhất một Đức Chúa Trời chân thật đời đời, thánh khiết và hiện hữu. Chúng ta cũng học biết rằng Ngài là Đấng Sáng Tạo toàn năng và là Quan Án công bình, và chúng ta sẽ phải trả lời trước Ngài. Bạn có tin điều này không?

Nhấn mạnh đoạn đầu — “Từ Kinh Thánh chúng ta học biết...”

Giải thích những điều này không phải là ý của bạn, nhưng đây là sự tóm tắt ngắn gọn về những gì Kinh Thánh dạy về Đức Chúa Trời.

Đọc hết câu này và hướng đến câu hỏi ở cuối câu, theo cách từ tấm lòng đến tấm lòng đối với học viên – chẳng hạn như: “Roger, anh có tin điều này không?”

Nếu câu trả lời là: “Vâng có” thì hãy tiếp tục việc học. Hay bạn có lẽ muốn hỏi học viên những gì họ học về Đức Chúa Trời mà mới đối với họ.

Nếu câu trả lời là: “Không” hay “tôi không biết chắc” thì yêu cầu học viên chia sẻ suy nghĩ của họ - chẳng hạn như: “Roger, tôi muốn biết bạn đang suy nghĩ gì.” Hay “Bạn có đồng ý với câu này không và bạn không đồng ý chỗ nào.”

Khích lệ học viên cởi mở nói ra những nghi ngờ của mình. Có những nền văn hóa, học viên không muốn người hướng dẫn thất vọng, nên học viên có xu hướng đưa ra những câu trả lời mà người hướng dẫn muốn nghe. Hãy cẩn thận với xu hướng này và thăm dò cách yêu thương để có được câu trả lời chân thật. Trả lời không chân thật nhưng để làm hài lòng người hướng dẫn là điều tồi tệ có thể xảy ra ở đây. Phía dưới cách trả lời “Tôi sẽ nói với bạn những gì bạn muốn nghe” có lẽ bởi vì (1) cần một lời giải thích rõ ràng hay (2) sự không đồng ý không nói ra về những gì Kinh Thánh phán. Đây là lúc tốt để làm rõ niềm tin hiện tại của học viên.

Vậy bạn phải làm gì nếu học viên không được thuyết phục với quan điểm Kinh Thánh của Đức Chúa Trời?

Giải thích rằng bạn hiểu sự quan tâm đó và không sao – bạn sẽ cầu nguyện cho học viên tiếp tục suy nghĩ điều này và bạn sẽ cầu nguyện cụ thể rằng Đức Chúa Trời sẽ ban đức tin cho học viên tin những gì Kinh Thánh nói. Giải thích rằng sự nghi ngờ của họ sẽ không làm ảnh hưởng đến mỗi thông công của bạn với người đó.

Nhưng rồi chuyển qua trang 33 và tiếp tục học. Chỉ có một điều duy nhất mà bạn làm khác với điểm này là – Đừng hỏi: “Bạn có tin điều này không” mà đã hỏi ở dưới trang 33-39.

Nếu học viên không tin vào quan điểm của Kinh Thánh của Đức Chúa Trời, thì niềm của họ về con người, tội lỗi, sự chết (sự phán xét của Đức Chúa Trời về tội lỗi), Đấng Christ, thập tự giá, đức tin, và sự sống là không thích hợp. Nhưng vẫn tốt để tóm tắt những lẽ thật đó sử dụng những hoạt động trong trang 33-39.

Cây cầu Thời Gian đến Sự Sống

Con Người

Chúng ta học được gì về nhân loại:

Tám khái niệm phức tạp cần thiết này trên Cây Cầu Thời Gian đến Sự sống, cách bạn trình bày trang này sẽ phụ thuộc vào quan điểm của học viên về khái niệm này, trong trường hợp “nhân loại” (con người).

Trước hết đi theo một trong những bước được đề cập hoặc tạo ra cách trình bày nào đó hiệu quả hơn cho bạn và học viên.

Mục tiêu trong phần này của chương này là tóm tắt quan điểm Kinh Thánh về con người (nhân loại) và kiểm tra xem học viên có hiểu quan điểm đó cách rõ ràng và đúng.

1. **Nhân loại (con người) được tạo nên cách độc đáo bởi Đức Chúa Trời, theo hình ảnh Ngài. Bởi điều này, Đức Chúa Trời ban cho chúng ta những đặc tính và khả năng mà Ngài không ban cho những tạo vật khác.**
2. **Những đặc tính và khả năng đặc biệt này chuẩn bị cho chúng ta trở nên những người chăm sóc những tạo vật của Đức Chúa Trời. Đây là trách nhiệm mà Đức Chúa Trời giao cho chúng ta.**
3. **Đức Chúa Trời yêu thương tất cả nhân loại. Ngài muốn chúng ta có mối thông công trọn vẹn với Ngài, và Ngài muốn chúng ta tận hưởng sự hiện diện của Ngài.**
4. **Ngài muốn chúng ta có trách nhiệm và khả năng vâng lời Ngài, nhưng Ngài cũng ban cho chúng ta khả năng không vâng lời.**
5. **Bởi Đức Chúa Trời tạo dựng chúng ta và sở hữu chúng ta, mọi con người phải chịu trách nhiệm trước Ngài.**
6. **Đức Chúa Trời tạo dựng con người có thân thể vật chất và tâm linh phi vật chất.**
7. **Tâm linh của con người luôn tồn tại. Tâm linh này sẽ sống mãi mãi trong thân thể phục sinh.**

Điều nào trong những lẽ thật về tội lỗi này bạn muốn hiểu thêm?

Khoanh tròn một hoặc nhiều hơn.

Dạy và thảo luận những lẽ thật này về nhân loại khi cần thiết. Nếu học viên đã hiểu rõ, hãy tiếp tục phần học.

Kinh Thánh phán: “Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn lên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi, thì người trở nên loài sanh linh.” (Sáng thế ký 2:7)

Giải thích này một câu Kinh Thánh này tóm tắt nhiều về những gì chúng ta biết về nhân loại (con người). Yêu cầu học viên đọc câu Kinh Thánh này to. Nếu bạn nghĩ rằng bạn cần giải thích hay làm rõ, thì làm rồi hãy tiếp tục học.

Đáp Ứng Đức Tin của Chúng Ta: Từ Kinh Thánh chúng ta học biết rằng chúng ta được tạo dựng bởi Đức Chúa Trời và được Ngài yêu thương, và chúng ta học biết rằng Đức Chúa Trời xứng đáng nhận được sự vâng lời đầy đủ của chúng ta. Bạn có tin điều này không?

Nhấn mạnh đoạn đầu — “Từ Kinh Thánh chúng ta học biết...”

Giải thích đây không phải là ý của bạn, nhưng đây là sự tóm tắt ngắn gọn về những gì Kinh Thánh dạy về nhân loại (con người).

Lưu ý: Trong phần thảo luận trong trang 32 trong *Câu Chuyện Hy Vọng*, nếu học viên không bày tỏ đức tin trong quan điểm Kinh Thánh về Đức Chúa Trời, đừng hỏi câu hỏi ở phần cuối của phần “Đáp ứng Đức Tin của chúng ta”. Nhưng tiếp tục chuyển sang phần học tiếp theo.

Đọc hết câu này và hướng đến câu hỏi ở cuối câu, theo cách từ tấm lòng đến tấm lòng đối với học viên – chẳng hạn như: “Roger, anh có tin điều này không?”

Nếu câu trả lời là: “Vâng có” thì tiếp tục việc học. Nếu bạn muốn ôn lại ở điểm này thì gom hai câu nói đức tin đầu tiên với nhau trước khi tiếp tục việc học.

Nếu câu trả lời là: “Không” hay “tôi không biết chắc” thì hãy theo quá trình đã được đề cập ở trên.

Cây cầu Thời Gian đến Sự Sống

Tội Lỗi

Chúng ta học biết gì về sự không vâng lời với Đức Chúa Trời:

Tám khái niệm phức âm cần thiết này trên Cây Cầu Thời Gian đến Sự sống, cách bạn trình bày trang này sẽ phụ thuộc vào quan điểm của học viên về khái niệm này, trong trường hợp "tội lỗi".

Trước hết đi theo một trong những bước được đề cập hoặc tạo ra cách trình bày nào đó hiệu quả hơn cho bạn và học viên.

Mục tiêu trong phần này của chương này là tóm tắt quan điểm Kinh Thánh về tội lỗi và kiểm tra xem học viên có hiểu quan điểm đó cách rõ ràng và đúng.

1. **Đức Chúa Trời tạo dựng nên Adam và Eva, Ngài yêu thương họ và chu cấp cho họ. Nhưng họ chống nghịch lại Ngài.**
2. **Họ không vâng lời Đức Chúa Trời bằng cách ăn trái từ một cây mà Ngài bảo họ không được ăn.**
3. **Không vâng lời Chúa được gọi là "tội lỗi," và tội lỗi là sự vi phạm lớn đối với Đức Chúa Trời, Đấng trọn vẹn và thánh khiết.**
4. **Tội của Adam và Eva phá hủy mối liên hệ hoàn hảo mà họ có với Đức Chúa Trời và với nhau. Tội lỗi của họ mang đến sự thay đổi lớn về thể xác và thuộc linh cho tất cả nhân loại.**
5. **Toàn nhân loại thừa hưởng bản chất chống nghịch và tội lỗi của Adam và Eva. Sự chống nghịch lại Đức Chúa Trời trong tấm lòng của chúng ta là nguyên nhân của sự đánh nhau, chiến tranh, ích kỷ, và thờ ơ.**
6. **Kinh Thánh phán rằng chúng ta đều phạm tội. Chúng ta đều làm những điều mà mình biết trong lòng là sai.**
7. **Bởi vì Đức Chúa Trời là quan án công bình và thánh khiết, tội lỗi của chúng ta phải bị trừng phạt.**

Điều nào trong những lẽ thật về tội lỗi này bạn muốn hiểu thêm?

Khoanh một hoặc nhiều hơn.

Dạy và thảo luận những lẽ thật về tội lỗi này khi cần thiết. Nếu học viên hiểu rõ, thì tiếp tục học.

Kinh Thánh phán: "Vì mọi người đều phạm tội thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời." (Rô-ma 3:23)

Giải thích rằng một câu Kinh Thánh này tóm gọn những điều chúng ta học biết về tội lỗi. Yêu cầu học viên đọc to câu Kinh Thánh này. Nếu bạn nghĩ bạn cần giải thích hay làm rõ, hãy làm rồi tiếp tục việc học.

Đáp ứng Đức tin của chúng ta: Từ Kinh Thánh chúng ta học biết rằng chúng ta đã phạm tội cùng Đức Chúa Trời và xứng đáng chịu sự hình phạt công bình của Ngài. Bạn có tin điều này không?

Nhấn mạnh đoạn đầu — "Từ Kinh Thánh chúng ta biết..."

Lưu ý: Nếu học viên không bày tỏ đức tin trong quan điểm của Kinh Thánh về Đức Chúa Trời trong phần thảo luận trang 32 trong Câu Chuyện Hy Vọng, đừng hỏi câu hỏi ở cuối của

phần “Đáp ứng Đức Tin của chúng ta”. Nhưng tiếp tục việc học.

Đọc câu nói và hướng dẫn câu hỏi ở cuối đoạn, theo cách từ tấm lòng đến tấm lòng – chẳng hạn như: “Roger, anh có tin điều này không?”

Nếu câu trả lời: “Vâng có” thì tiếp tục việc học. Có lẽ bạn muốn ôn nhanh ba đáp ứng đức tin theo cách tương tự như thế này:

“Vậy chúng ta nhìn thấy rằng một Đức Chúa Trời chân thật là Đấng Cứu Thế của chúng ta và chúng ta chịu trách nhiệm trước Ngài. Chúng ta biết rằng Ngài tạo dựng chúng ta theo hình ảnh Ngài và chúng ta con người có phần tâm linh kẻ nghịch lại với Ngài và chính chúng ta chịu sự phán xét công bình của Ngài.”

Nếu câu trả lời là: “Không” hoặc “tôi không chắc,” thì đi theo quá trình đã được đề cập ở trên.

Cây cầu Thời Gian đến Sự Sống

Sự Chết

Chúng ta học biết gì về hình phạt tội lỗi của Đức Chúa Trời:

Tám khái niệm phức tạp cần thiết này trên Cây Cầu Thời Gian đến Sự sống, cách bạn trình bày trang này sẽ phụ thuộc vào quan điểm của học viên về khái niệm này, trong trường hợp "sự chết".

Trước hết đi theo một trong những bước được đề cập hoặc tạo ra cách trình bày nào đó hiệu quả hơn cho bạn và học viên.

Mục tiêu trong phần này của chương này là tóm tắt quan điểm Kinh Thánh về tội lỗi và kiểm tra xem học viên có hiểu quan điểm đó cách rõ ràng và đúng.

1. **Bản chất của sự chết là sự tách biệt khỏi Đức Chúa Trời.**
2. **Adam và Eva chết thuộc linh (bởi vì tách biệt khỏi Đức Chúa Trời) ngay lúc họ phạm tội.**
3. **Tất cả loài người là con cháu của Adam và Eva. Thật vậy, chúng ta tất cả sanh ra chết thuộc linh.**
4. **Cái chết thuộc thể xảy ra khi tâm linh con người tách biệt khỏi thân thể. Adam và Eva cũng trải qua cái chết thuộc thể và con cháu họ cũng vậy.**
5. **Cái chết thuộc thể không phải là sự cuối cùng của sự tồn tại của con người. Sau cái chết, con người sẽ xuất hiện trước mặt Đức Chúa Trời, Đấng quan án thánh khiết và công bình của cả nhân loại.**
6. **Con người sẽ trải qua sự chết đời đời nếu họ không tin vào sự tha thứ tội lỗi và sự chết của Đức Chúa Trời. Cái chết này có nghĩa bị phân cách khỏi Chúa trong hình phạt có nhận thức đời đời.**
7. **Cái chết, ở bất cứ dạng nào, là sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời cho tội lỗi.**

Những lẽ thật nào về sự hình phạt tội lỗi mà bạn thích hiểu thêm?

Khoanh một hoặc nhiều hơn.

Dạy và thảo luận những lẽ thật về sự chết khi cần. Nếu học viên hiểu rõ những lẽ thật này, thì tiếp tục việc học.

Kinh Thánh phán: "Theo như đã định cho loài người phải chết một lần rồi chịu phán xét." (Hê-bơ-rơ 9:27)

Giải thích rằng một câu Kinh Thánh này tóm gọn những điều chúng ta học biết về sự chết. Yêu cầu học viên đọc to câu Kinh Thánh này. Nếu bạn nghĩ bạn cần giải thích hay làm rõ, hãy làm rồi tiếp tục việc học.

Đáp ứng Đức Tin của chúng ta: Từ Kinh Thánh chúng ta học biết rằng chúng ta đang đối diện với sự phán xét của Chúa và chính sức mình không thể thoát khỏi. Bạn có tin điều này không?

Nhấn mạnh đoạn đầu — "Từ Kinh Thánh chúng ta biết..."

Lưu ý: Nếu học viên không bày tỏ đức tin trong quan điểm của Kinh Thánh về Đức Chúa Trời trong phần thảo luận trang 32 trong Câu Chuyện Hy Vọng, đừng hỏi câu hỏi ở cuối của phần "Đáp ứng Đức Tin của chúng ta". Nhưng tiếp tục việc học.

Đọc câu nói và hướng dẫn câu hỏi ở cuối đoạn, theo cách từ tấm lòng đến tấm lòng – chẳng hạn như: “Roger, anh có tin điều này không?”

Nếu câu trả lời: “Vâng có” thì tiếp tục việc học. Có lẽ bạn muốn ôn lại sử dụng câu nói tương tự như thế này:

“Cột tất cả lại với nhau, chúng ta nhìn thấy Đức Chúa Trời như là Đấng Tạo Hóa, con người chịu trách nhiệm, con người như một tội nhân và đang đối diện với sự chết như là hậu quả của tội lỗi mình. Đó là tin tức xấu, nhưng bây giờ chúng ta đến với tin tức tốt.”

Nếu câu trả lời là: “Không” hoặc “tôi không chắc chắn,” thì làm theo quá trình đã đề cập trước đó.

Câu cầu Thời Gian đến Sự Sống

Đấng Christ

Chúng ta đã học biết gì về Chúa Jesus Christ:

Tám khái niệm phức tạp cần thiết này trên Câu Cầu Thời Gian đến Sự sống, cách bạn trình bày trang này sẽ phụ thuộc vào quan điểm của học viên về khái niệm này, trong trường hợp "Chúa Jesus Christ".

Trước hết đi theo một trong những bước được đề cập hoặc tạo ra cách trình bày nào đó hiệu quả hơn cho bạn và học viên.

Mục tiêu trong phần này của chương này là tóm tắt quan điểm Kinh Thánh về Chúa Jesus Christ và kiểm tra xem học viên có hiểu quan điểm đó đúng và rõ ràng.

1. Ngay sau khi Adam và Eva phạm tội, Đức Chúa Trời hứa sai một Đấng đánh bại Satan.
2. Suốt Cựu Ước, Đức Chúa Trời bày tỏ cách chậm rãi người này là ai. Ngài cũng bày tỏ rằng qua sự chết của người này, người tin vào Đức Chúa Trời sẽ nhận sự tha thứ tội lỗi.
3. Để hoàn thành lời hứa, Đức Chúa Trời sai Con Ngài, Chúa Jesus, cứu chúng ta khỏi sự phán xét.
4. Con của Đức Chúa Trời được sanh bởi nữ đồng trinh tên Mary và Ngài được gọi là Jesus ở Nazareth.
5. Chúa Jesus sống đời sống hoàn toàn trọn vẹn đầy tình yêu thương và vâng lời Đức Chúa Trời.
6. Suốt chức của Ngài trên đất, Chúa Jesus minh họa cách rõ ràng và lặp đi lặp lại rằng Ngài là Đức Chúa Trời. Ngài minh họa điều này qua sự công bố và những phép lạ của Ngài.
7. Chúa Jesus là độc nhất chân thật bởi Ngài vừa là Chúa vừa là con người một con người trọn vẹn. Ngài là con đường duy nhất đến sự sống đời đời.

Những lẽ thật này nào về Chúa Jesus Christ bạn thích hiểu thêm?

Khoanh tròn một hoặc nhiều hơn.

Dạy và thảo luận những lẽ thật về sự chết khi cần. Nếu học viên hiểu rõ những lẽ thật này, thì tiếp tục việc học.

Kinh Thánh phán rằng: "Chúa Jesus phán cùng người: 'Ta là đường đi, lẽ thật và sự sống. Chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha.'" (Giăng 14:6)

Giải thích rằng câu Kinh Thánh này tóm tắt những gì chúng ta học về Chúa Jesus Christ. Yêu cầu học viên đọc to câu Kinh Thánh này. Nếu bạn nghĩ bạn cần giải thích hoặc làm rõ nghĩa, làm điều đó trước khi tiếp tục học.

Đáp ứng đức tin của chúng ta: Từ Kinh Thánh chúng ta học rằng Chúa Jesus Christ là Con của Đức Chúa Trời và là Con Người trọn vẹn, là con đường duy nhất đến sự sống đời đời. Bạn có tin điều này không?

Giải thích phần đầu trước - "Từ Kinh Thánh chúng ta học biết..."

Lưu ý: Nếu học viên không bày tỏ đức tin theo quan điểm của Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh

trong phần thảo luận của bạn trong trang 32 trong Câu Chuyện Hy Vọng, thì đừng hỏi câu hỏi ở cuối của phần “Đáp Ứng Đức Tin.” Nhưng tiếp tục phần học kế tiếp.

Đọc câu nói và hướng dẫn câu hỏi ở cuối đoạn, theo cách từ tấm lòng đến tấm lòng – chẳng hạn như: “Roger, anh có tin điều này không?”

Nếu câu trả lời: “Vâng có” thì tiếp tục việc học. Có lẽ bạn muốn ôn lại theo cách tương tự như thế này:

“Được, chúng ta hãy ôn lại: Đức Chúa Trời như là Đấng Sáng Tạo, con người chịu trách nhiệm, con người là tội nhân, con người phạm tội và chịu hình phạt sự chết, và lời hứa của Đấng Cứu Thế và Danh Ngài là Jesus, Đấng giải cứu lời hứa. Bây giờ chúng ta hãy xem những gì chúng ta học về cách Ngài cung ứng cho sự tha thứ chúng ta và phục hồi chúng ta trở lại với Đức Chúa Trời.”

Nếu câu trả lời “Không” hoặc “Tôi không chắc,” thì hãy theo quá trình đã đề cập trước đó.

Cây cầu Thời Gian đến Sự Sống

Thập Tự Giá

Chúng ta đã học biết gì về sự chết của Chúa Jesus Christ:

Tám khái niệm phúc âm cần thiết này trên Cây Cầu Thời Gian đến Sự sống, cách bạn trình bày trang này sẽ phụ thuộc vào quan điểm của học viên về khái niệm này, trong trường hợp “sự chết của Chúa Jesus Christ”.

Trước hết đi theo một trong những bước được đề cập hoặc tạo ra cách trình bày nào đó hiệu quả hơn cho bạn và học viên.

Mục tiêu trong phần này của chương này là tóm tắt quan điểm Kinh Thánh về sự chết của Chúa Jesus Christ và kiểm tra xem học viên có hiểu quan điểm đó đúng và rõ ràng.

1. **Vì Đức Chúa Trời là thánh khiết trọn vẹn, Ngài phải trừng phạt những người không vâng theo điều răn Ngài.**
2. **Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta cho dù chúng ta phạm tội. Thật vậy, Ngài ban sự thương xót và ân điển Ngài cho chúng ta khi Ngài cung cấp con đường công bình để tha thứ tội lỗi chúng ta.**
3. **Trong Cựu Ước, Đức Chúa Trời thiết lập một hệ thống dâng tế lễ để cho người phạm tội một phương cách để tội lỗi họ được tha thứ.**
4. **Rồi Đức Chúa Trời sai Jesus Con Ngài trở nên của lễ trọn vẹn và cuối cùng cho tất cả tội lỗi.**
5. **Bởi những lãnh đạo tôn giáo và chính trị ghét Chúa Jesus, họ ảnh hưởng người ta và trình bày sai lệch luật pháp để kết tội Ngài phải chết.**
6. **Giống như những con chiên tế lễ trong Cựu Ước, Chúa Jesus sẵn lòng gánh lấy hình phạt cho tội lỗi của chúng ta trên thập tự giá. Sự chết của Ngài là sự hy sinh trọn vẹn và đời đời cho tội lỗi.**
7. **Ba ngày sau, Chúa Jesus đã sống lại. Sự kiện này cho thấy Đức Chúa Trời chấp nhận sự hy sinh của Chúa Jesus như là sự trả thay công bình cho tội lỗi chúng ta.**

Lẽ thật nào này về sự chết của Chúa Jesus bạn thích hiểu thêm?

Khoanh một hoặc nhiều hơn.

Dạy và thảo luận những lẽ thật về sự chết khi cần. Nếu học viên hiểu rõ những lẽ thật này, thì tiếp tục việc học.

Kinh Thánh phán: “Ngài gánh tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ, hầu cho chúng ta là kẻ đã chết về tội lỗi, được sống cho sự công bình; lại nhân những lần đòn của Ngài mà anh em đã được lành bệnh.” (1 Phi-e-rơ 2:24)

Giải thích rằng một câu Kinh Thánh này tóm gọn những điều chúng ta học biết về sự chết của Chúa Jesus Christ. Yêu cầu học viên đọc to câu Kinh Thánh này. Nếu bạn nghĩ bạn cần giải thích hay làm rõ, hãy làm rồi tiếp tục việc học.

Đáp Ứng Đức Tin của Chúng Ta: Từ Kinh Thánh chúng ta học biết Chúa Jesus Christ, Con Đức Chúa Trời, chết cho tội lỗi chúng ta. Chúng ta cũng học biết Chúa Jesus sống lại từ cõi chết để cứu chúng ta khỏi sự chết và ban cho chúng ta sự sống đời đời. Bạn nghĩ gì về điều này?

Nhấn mạnh đoạn đầu — “Từ Kinh Thánh chúng ta biết...”

Lưu ý: Nếu học viên không bày tỏ đức tin trong quan điểm của Kinh Thánh về Đức Chúa Trời trong phần thảo luận trang 32 trong Câu Chuyện Hy Vọng, đừng hỏi câu hỏi ở cuối của phần “Đáp ứng Đức Tin của chúng ta”. Nhưng tiếp tục việc học

Đọc câu nói và hướng dẫn câu hỏi ở cuối đoạn, theo cách từ tấm lòng đến tấm lòng – chẳng hạn như: “Roger, anh có tin điều này không?”

Nếu câu trả lời: “Vâng có” thì tiếp tục việc học. Hoặc bạn có thể ôn lại như thế này:

“Chúng ta hãy ôn lại: Đức Chúa Trời Đấng Sáng Tạo, chúng ta chịu trách nhiệm trước Ngài và sự phạm tội và sự chết là hậu quả của tội lỗi. Nhưng Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta và cung cấp cho chúng ta Đấng Cứu Thế Đấng đã chết thế chỗ chúng ta để làm trọn mạng lịnh công bình của Đức Chúa Trời đối với chúng ta để chúng ta có thể đến cùng Ngài

Nếu câu trả lời là: “Không” hoặc “tôi không chắc chắn,” thì làm theo quá trình đã đề cập trước đó.

Cây cầu Thời Gian đến Sự Sống

Đức Tin

Chúng ta đã học biết gì về tin cậy Chúa Jesus Christ:

Tám khái niệm phúc âm cần thiết này trên Cây Cầu Thời Gian đến Sự sống, cách bạn trình bày trang này sẽ phụ thuộc vào quan điểm của học viên về khái niệm này, trong trường hợp “đức tin trong Chúa Jesus Christ”.

Trước hết đi theo một trong những bước được đề cập hoặc tạo ra cách trình bày nào đó hiệu quả hơn cho bạn và học viên.

Mục tiêu trong phần này của chương này là tóm tắt quan điểm Kinh Thánh về đức tin trong Chúa Jesus Christ và kiểm tra xem học viên có hiểu quan điểm đó đúng và rõ ràng.

1. **Phúc âm của Chúa Jesus Christ ban sự cứu rỗi đời đời, và chúng ta không phải làm hay kiếm được nó. Phúc âm khác với những tôn giáo khác của thế gian ở điểm này.**
2. **Là con người tội lỗi, loài người không thể tự kiếm tìm sự cứu rỗi thậm chí nếu họ muốn và nếu họ chăm chỉ tìm kiếm nó.**
3. **Qua sự chết của Con Ngài Chúa Jesus, Đức Chúa Trời yêu thương và công bình của chúng ta cung cấp con đường để trả món nợ tội lỗi của chúng ta.**
4. **Vì Chúa Jesus trả cho tội lỗi chúng ta, Đức Chúa Trời ban sự cứu rỗi cách nhưng không cho chúng ta như một món quà.**
5. **Đức Chúa Trời hứa tha thứ cho chúng ta nếu chúng ta ăn năn và tin (tin nhận) vào Con Ngài, Chúa Jesus Christ.**
6. **Sự ăn năn xảy ra khi những quan điểm sai lệch trước đây của chúng ta về Đức Chúa Trời, về chính chúng ta, và về tội lỗi của chúng ta.**
7. **Tin là tin nhận vào Chúa Jesus (đặt đức tin mình vào Chúa Jesus), và chỉ Chúa Jesus, để cứu chúng ta.**

Những lẽ thật nào về việc tin cậy vào Chúa Jesus Christ bạn thích hiểu thêm?

Khoanh tròn một hoặc nhiều hơn.

Dạy và thảo luận những lẽ thật về sự chết khi cần. Nếu học viên hiểu rõ những lẽ thật này, thì tiếp tục việc học.

Kinh Thánh phán: “Bởi ân điển nhờ đức tin mà anh em được cứu – điều đó không đến từ anh em bằng là sự ban cho của Đức Chúa Trời.” (Ê-phê-sô 2:8-9)

Giải thích rằng một câu Kinh Thánh này tóm gọn những điều chúng ta học biết về sự chết của Chúa Jesus Christ. Yêu cầu học viên đọc to câu Kinh Thánh này. Nếu bạn nghĩ bạn cần giải thích hay làm rõ, hãy làm rồi tiếp tục việc học.

Đáp Ứng Đức Tin của Chúng Ta: Từ Kinh Thánh chúng ta học biết rằng chúng ta phải tin vào sự chết của Chúa Jesus Christ trên thập tự giá là sự trả thay duy nhất thỏa đáng cho tội lỗi của chúng ta. Chúng ta phải bỏ đi những sự tin cậy vào những điều khác mà trước đây chúng ta nương dựa vào để cứu chúng ta. Bạn nghĩ gì về điều này?

Nhấn mạnh phần đầu - “Từ Kinh Thánh chúng ta học biết...”

Lưu ý: Nếu học viên không bày tỏ đức tin theo quan điểm của Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh trong phần thảo luận của bạn trong trang 32 trong Câu Chuyện Hy Vọng, thì đừng hỏi câu hỏi ở cuối của phần “Đáp Ứng Đức Tin.” Nhưng tiếp tục phần học kế tiếp.

Đọc câu nói và hướng dẫn câu hỏi ở cuối đoạn, theo cách từ tấm lòng đến tấm lòng – chẳng hạn như: “Roger, anh có tin điều này không?”

Nếu câu trả lời: “Vâng có” thì tiếp tục việc học. Có lẽ bạn muốn ôn lại theo cách tương tự như thế này:

“Roger, lần này xin ôn lại câu chuyện này. Bắt đầu với Đức Chúa Trời, hãy kể lại câu chuyện như thể bạn là người dạy và tôi là học viên người cần hiểu câu chuyện của Đức Chúa Trời. Roger, dùng từ ngữ riêng của bạn và dẫn dắt tôi qua câu cầu.” (Lắng nghe cẩn thận những gì người đó chia sẻ để xem người đó có thật sự hiểu phúc âm. Chia sẻ với Roger khi bạn tin cậy sự tin cậy vào Đấng Christ và hỏi anh khi nào anh thật sự hiểu câu chuyện và tin cậy mình vào một mình Chúa Jesus để Ngài tha thứ tội lỗi.)

Nếu câu trả lời: “Không” hoặc “tôi không chắc chắn” thì làm theo quá trình đã đề cập trước đó.

Cây cầu Thời Gian đến Sự Sống

Sự Sống

Chúng ta học biết gì về sự sống đời đời:

Tám khái niệm phức tạp cần thiết này trên Cây Cầu Thời Gian đến Sự sống, cách bạn trình bày trang này sẽ phụ thuộc vào quan điểm của học viên về khái niệm này, trong trường hợp "sự sống đời đời".

Trước hết đi theo một trong những bước được đề cập hoặc tạo ra cách trình bày nào đó hiệu quả hơn cho bạn và học viên.

Mục tiêu trong phần này của chương này là tóm tắt quan điểm Kinh Thánh về sự sống đời đời và kiểm tra xem học viên có hiểu quan điểm đó cách rõ ràng và đúng.

1. Khi chúng ta ăn năn và tin nhận vào Chúa Jesus, chúng ta vượt khỏi sự chết thuộc linh đến với sự sống thuộc linh.
2. Đời sống thuộc linh đời đời mà Đức Chúa Trời hứa ban trở nên tài sản đời đời và hiện hữu mà chúng ta không bao giờ mất.
3. Đời sống thuộc linh của chúng ta kết quả trong những ước muốn mới và động cơ mới, như yêu thương, vâng lời, thờ phượng, và hầu việc Đức Chúa Trời từ tấm lòng của chúng ta.
4. Mọi liên hệ mới của chúng ta với Chúa giúp chúng ta không còn sợ cái chết. Chúng ta tự do khỏi sự sợ hãi vì chúng ta biết tên của mình đã được ghi vào Sách của Sự Sống của Chiên Con, và chúng ta biết rằng sự chết dẫn chúng ta vào sự hiện diện của Đức Chúa Trời.
5. Bây giờ chúng ta có thể kinh nghiệm tình yêu thương, sự vui mừng, và sự trọn vẹn mà Đức Chúa Trời mong muốn cho chúng ta.
6. Chúng ta sẽ tận hưởng sự sống đời đời với Chúa ở Thiên Đàng đẹp đẽ, không có tội lỗi, và không có đau đớn. Thiên Đàng này sẽ ở tại Đất mới, được phục hồi cách hoàn hảo.
7. Rồi và rồi chúng ta sẽ hiểu ý nghĩa trọn vẹn của câu chuyện hy vọng của Kinh Thánh.

Những lẽ thật này nào về sự sống đời đời mà thích hiểu thêm?

Khoanh tròn một hoặc nhiều hơn.

Dạy và thảo luận những lẽ thật về sự chết khi cần. Nếu học viên hiểu rõ những lẽ thật này, thì tiếp tục việc học.

Kinh Thánh phán: Đức Chúa Jesus phán rằng: "Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin Ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin Ta thì không hề chết. Người tin đều đó chẳng?" (Giăng 11:25-26)

Giải thích rằng một câu Kinh Thánh này tóm gọn những điều chúng ta học biết về sự sống đời đời. Yêu cầu học viên đọc to câu Kinh Thánh này. Nếu bạn nghĩ bạn cần giải thích hay làm rõ, hãy làm rồi tiếp tục việc học.

Đáp Ứng Đức Tin của Chúng Ta: Từ Kinh Thánh chúng ta học biết rằng chỉ Chúa Jesus có quyền năng trên sự chết và Ngài ban sự sống đời đời cho những ai chỉ tin nhận Ngài cho sự tha thứ tội lỗi. Bạn có tin điều này không?

Nhấn mạnh phân đoạn đầu - "Từ Kinh Thánh chúng ta học biết..."

Lưu ý: Nếu học viên không bày tỏ đức tin theo quan điểm của Đức Chúa Trời trong Kinh Thánh trong phần thảo luận của bạn trong trang 32 trong Câu Chuyện Hy Vọng, thì đừng hỏi câu hỏi ở cuối của phần "Đáp Ứng Đức Tin." Nhưng tiếp tục phần học kế tiếp.

Đọc câu nói và hướng dẫn câu hỏi ở cuối đoạn, theo cách từ tấm lòng đến tấm lòng – chẳng hạn như: "Roger, anh có tin điều này không?"

Nếu câu trả lời: "Vâng có" thì tiếp tục việc học.

Nếu câu trả "Không" hoặc "Tôi không chắc," thì hãy làm theo quá trình đã được đề cập trước đó.

Cái nhìn cụ thể tổng quát để biết sử dụng trang này

Trước khi dùng trang 40 trong *Câu Chuyện Hy Vọng*, bạn có lẽ muốn tải xuống và đọc trang mục miễn phí “Tôi phải làm gì để được cứu?” từ trang web của chúng tôi: <http://www.SowAndHarvest.com/resources/free-ed-resources/>

Trang cuối trong Câu chuyện Hy Vọng được thiết kế để có thể sử dụng nhiều cách mà thích hợp với việc học Kinh Thánh cụ thể của từng nền văn hóa. Sau đây là một thí dụ đã được dùng:

Nếu học viên trả lời: “vâng có” với câu hỏi “Bạn có tin điều này không?” câu hỏi trong trang 32-39 và đáp ứng đức tin cá nhân dường như chân thật, thì trang này sẽ là phương cách đối với cách trả lời tích cực.

Tuy nhiên, bạn nên hỏi: “Bước đáp ứng đức tin cuối cùng nào học viên đã đáp ứng ở điểm này?”

Trước hết: Nếu anh/chị thật sự tin (cậy) những gì Kinh Thánh dạy về Đức Chúa Trời, nhân loại, tội lỗi, sự chết, Đấng Christ, thập tự giá & sự sống lại, đức tin trong Chúa Jesus Christ, và sự sống đời đời, thì anh/chị là “người tin Chúa” – người tiếp nhận món quà của sự sống đời đời.

Kinh Thánh dạy rõ ràng rằng bởi đức tin (tin cậy) vào những gì Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta qua Chúa Jesus Christ chúng ta được cứu khỏi tội lỗi. Một vấn đề rắc rối ở đây là phải phân biệt giữa “niềm tin cái đầu” không cứu chúng ta chỉ có tin bằng tấm lòng thật mới được cứu.

Điều thứ hai: Có lẽ sẽ ích lợi nếu hướng dẫn học viên làm điều gì đó ở đây để ghi nhớ (trong lòng) sự đáp ứng đức tin của người đó về sự ban cho cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Nhưng nếu bạn làm điều này, hãy biết chắc chắn bằng cách ký vào một mẫu đơn hay cầu nguyện lời cầu nguyện không cứu được; chỉ có đức tin trong Chúa Jesus Christ mới cứu.

Sau đây là một đề nghị: Yêu cầu học viên đọc to câu nói ở phần giữa của trang 40.

Tập trung vào phần cuối (“Tôi tin vào một mình Chúa Jesus Christ...”). Hỏi thử người đó có thể nói câu đó được không. Hãy làm...

Rồi, hỏi xem người đó thích nói chuyện với Đức Chúa Trời bây giờ và tạ ơn Ngài những gì Ngài đã làm cho mình. Nếu thế (1) bạn hướng dẫn cầu nguyện trước (2) rồi mời người đó thưa chuyện với Chúa để tạ ơn Ngài những gì Ngài đã làm cho mình.

Sau đây là lời đề nghị:

- Yêu cầu đọc to những câu nói ở phần giữa của trang 40.
- Tập trung vào câu nói cuối (“Tôi chỉ tin vào Chúa Jesus Christ...”). Yêu cầu anh/chị có thể nói như thế cách chân thành.
- Rồi, yêu cầu anh/chị muốn nói với Chúa và tạ ơn Ngài những gì Ngài đã làm cho mình. Nếu thế (1) bạn hướng sự cầu nguyện trước và (2) rồi mời người đó thưa chuyện với Chúa để cảm ơn Ngài những gì Ngài đã làm cho mình.

Bạn làm gì nếu học viên không sẵn sàng nắm lấy món quà sự sống đời đời của Đức Chúa Trời?

Bằng mọi cách, đừng áp đặt người đó. Có lẽ bạn muốn cầu nguyện cho người đó lúc này, vì Đức Chúa Trời ban đức tin để tin. Giải thích người đó có thể gọi bạn bất cứ lúc nào để thảo luận thêm về vấn đề đó. Có lẽ, bạn hẹn lần khác trong tương lai để thảo luận vấn đề đó lại.

Nhân cách hóa những từ của Chúa Jesus. Thay vì “thế gian,” “ai” và “hễ ai” hãy suy nghĩ về chính bạn như là đối tượng của những lời hứa của Chúa Jesus.

Giải thích với học viên cách cá nhân những câu Kinh Thánh sau và minh họa bằng cách làm điều đó cho học viên. Những từ in đậm sẽ giúp bạn suy nghĩ cẩn thận nên làm điều này như thế nào.

Giăng 3:16:18

¹⁶ Vì Đức Chúa Trời yêu thế gian đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin **[tên của người đó]** tin vào Ngài **[tên người đó]** không bị hư mất mà được sự sống đời đời. ¹⁷ Vì Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. ¹⁸ **[Nếu]** ai **[tên người đó]** tin vào Ngài **[anh/chị]** không bị đoán xét; nhưng **[nếu]** **[tên người đó]** không tin **[anh/chị]** bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.

Thí dụ: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ John Doe tin Con ấy John Doe không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét John Doe đâu, nhưng hầu cho John Doe nhờ Con ấy mà được cứu. John Doe tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; John không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.

Cam Kết Đức Tin Cá Nhân:

Bây giờ tôi hiểu rằng Đức Chúa Trời của Kinh Thánh là Đức Chúa Trời duy nhất chân thật. Ngài trọn vẹn và thánh khiết.

Hãy giúp học viên hiểu rõ rằng mình được tha thứ tội lỗi (và nhận món quà của sự sống đời đời và trở nên thành viên của gia đình Đức Chúa Trời) khi người đó tin (từ tấm lòng) và không bởi việc làm hay hành động nào của họ cần thiết cho sự cứu rỗi.

Những bước cơ bản bước theo Chúa Jesus

Nếu học viên trở nên người tín hữu trong quá trình học Kinh Thánh này, hay đã là người tin trước khi học Kinh Thánh, đưa cho người đó cuốn sách Con Đường Đến Niềm Vui. Khích lệ người đó tiếp tục học Kinh Thánh dùng cuốn sách Con Đường Đến Niềm Vui.

Bây giờ tôi tin vào Chúa Jesus Christ và sự chết của Ngài trên thập tự giá, và không ai hay điều gì khác, Chúa Jesus là phương pháp đủ duy nhất cho vấn đề tội lỗi và hậu quả khủng khiếp của nó.

Hãy giúp học viên hiểu rõ rằng mình được tha thứ tội lỗi (và nhận món quà của sự sống đời đời và trở nên thành viên của gia đình Đức Chúa Trời) khi người đó tin (từ tấm lòng) và không bởi việc làm hay hành động nào của họ cần thiết cho sự cứu rỗi.

Những bước cơ bản bước theo Chúa Jesus

Nếu học viên trở nên người tin hữu trong quá trình học Kinh Thánh này, hay đã là người tin trước khi học Kinh Thánh, đưa cho người đó cuốn sách Con Đường Đến Niềm Vui. Khích lệ người đó tiếp tục học Kinh Thánh dùng cuốn sách Con Đường Đến Niềm Vui.

Bắt đầu những bước Cơ Bản như là người theo Chúa Jesus Christ

Bài 1: Ôn tập Câu Chuyện Hy Vọng
Bài 2: Ôn tập Cây Cầu Niềm Đại Sự Sống
Bài 3: Sự Đảm Bảo Cứu Rỗi
Bài 4: Kinh Thánh
Bài 5: Cầu Nguyện

Bài 6: Đức Thánh Linh
Bài 7: Nên Thánh Cá Nhân
Bài 8: Làm Chứng
Bài 9: Hội Thánh Địa Phương
Bài 10: Kế hoạch của Đức Chúa Trời cho bạn